BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ X – 2024

KẾT QUẢ THI ĐẤU HỘI KHỎE PHÙ ĐỔNG TOÀN QUỐC LẦN THỨ X NĂM 2024
(GIAI ĐOẠN I - KHU VỰC II, TỈNH THÁI NGUYÊN)
(Kèm theo Thông báo số 856/ TB-BGDĐT ngày 18 tháng 7 năm 2024)

I. Môn thi: BƠI

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Bơi ếch 50m nam Tiểu học									
1	Nguyễn Khắc Trường Giang	03/08/2013	Quảng Ninh	2248147053	022213009154	5A8	Tiểu học Quang Trung - Hạ Long	41"44	Vàng
2	Đặng Quốc Vinh	04/02/2013	Quảng Ninh	2234183975	022213013341	5A	Tiểu học Yên Hải	41"90	Bạc
3	Đào Xuân Nhật Nam	02/11/2013	TP. Hà Nội	0148083657	001213004972	5A14-T35	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City	42"11	Đồng
4	Lê Quang Vinh	11/02/2014	TP. Hà Nội	0150405839	001214074115	4A8	Tiểu học Tân Định	43"43	Đồng
2. Bơi ếch 50m nữ Tiểu học									
1	Nguyễn Lê Trà My	30/05/2013	TP. Hà Nội	0132532515	001313060828	5A13	Tiểu học Lê Quý Đôn	40"59	Vàng
2	Nguyễn Anh Thư	21/02/2013	Vĩnh Phúc	2663446770	026313010214	5C	Tiểu học Đồng Tĩnh B	43"07	Bạc
3	Lê Thị Hồng Khanh	31/07/2013	TP. Hà Nội	0141764233	001313047465	5A4	Tiểu học Hoàng Liệt	44"39	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Bùi Khánh An	04/01/2013	Hải Phòng	3137947690	031313012766	5A9	Tiểu học An Đồng	44"73	Đồng
3. Bơi ngửa 50m nam Tiểu học									
1	Đoàn Đức Phát	05/07/2013	Hải Phòng	3176474997	031213017453	5A3	Tiểu học Dư Hàng	38"64	Vàng
2	Lê Thanh Hùng	02/03/2015	TP. Hà Nội	0140494292	001215043557	3A7	Tiểu học Đại Từ	38"66	Bạc
3	Nguyễn Quang Khánh Hưng	29/08/2013	TP. Hà Nội	0138837663	001213004845	5ATLA NTA	Tiểu học Dewey	41"70	Đồng
4	Nguyễn Khắc Trường Giang	03/08/2013	Quảng Ninh	2248147053	022213009154	5A8	Tiểu học Quang Trung - Hạ Long	42"70	Đồng
4. Bơi ngửa 50m nữ Tiểu học									
1	Hứa Khải Tâm	17/01/2013	TP. Hà Nội	0141151197	001313034435	J5-1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Quốc tế Nhật Bản	35"94	Vàng
2	Bùi Phương Kim	11/04/2013	TP. Hà Nội	0138151403	001313066112	5A7	Tiểu học Lomonoxop	37"33	Bạc
3	Phạm Vũ Ngọc Hà	28/05/2013	Hải Phòng	3154368013	031313016106	5A1	Tiểu học Võ Thị Sáu	40"36	Đồng
4	Hà Lâm Anh	04/11/2013	Hải Phòng	3144995011	031313000433	5P1	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng	42"87	Đồng
5. Bơi tiếp sức tự do 4x50m Nam Tiểu học									
1	Nguyễn Thanh Quang	18/11/2013	Hải Phòng	3129283348	031213007650	5A7	Tiểu học Nguyễn Văn Tố	2'10"51	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Đoàn Đức Phát	05/07/2013		3176474997	031213017453	5A3	Tiểu học Dư Hàng		
3	Đoàn Đức Tài	14/10/2013		3146757748	031213001347	5A2	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai		
4	Phạm Duy Minh	06/01/2013		3129183381	031213022012	5E2	Tiểu học Toàn Thắng - Tiên Thắng		
5	Phạm Văn Tấn Lâm	06/11/2013	Quảng Ninh	2248080676	022213003430	5A8	Tiểu học Quang Trung - Hạ Long	2'19"44	Bạc
6	Đặng Quốc Vinh	04/02/2013		2234183975	022213013341	5A	Tiểu học Yên Hải		
7	Nguyễn Khắc Trường Giang	03/08/2013		2248147053	022213009154	5A8	Tiểu học Quang Trung - Hạ Long		
8	Ngô Trung Kiên	17/04/2013		2247795136	022213012366	5A5	Tiểu học Trần Hưng Đạo - Hạ Long		
9	Lê Thanh Hùng	02/03/2015	TP. Hà Nội	0140494292	001215043557	3A7	Tiểu học Đại Từ	2'23"99	Đồng
10	Trần Tuấn Phong	05/12/2013		0138873038	001213044503	5A5	Tiểu học Chu Văn An		
11	Nguyễn Đình Phong	08/02/2015		0159839605	001215073898	3A8	Tiểu học Chu Văn An		
12	Lê Quang Vinh	11/02/2014		0150405839	001214074115	4A8	Tiểu học Tân Định		
13	Nguyễn Tiến Dũng	03/05/2013	Thái Nguyên	1938473047	019213002051	5Đ	Tiểu học Đội Cấn 2	2'29"51	Đồng
14	Lê Nguyên	22/03/2013		1912085132	019213002123	5D	Tiểu học Dương Thành		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
15	Phạm Đức Tâm	16/01/2014		1951297502	019214007090	4A3	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Iris		
16	Dương Tiến Vinh	20/02/2014		1951287304	019214007466	4G	Tiểu học Phú Xá		
6. Bơi tiếp sức tự do 4x50m Nữ Tiểu học									
1	Đỗ Quyên	22/07/2013	TP. Hà Nội	0141838798	001313038682	5D	Tiểu học Trưng Vương	2'22"93	Vàng
2	Nguyễn Khuê	16/02/2015		0165717966	001315030083	3A	Tiểu học Thăng Long		
3	Nguyễn Khánh Vy	19/02/2013		0134613316	001313062540	5D	Tiểu học Trưng Vương		
4	Trịnh Quỳnh Trang	21/01/2013		0141833873	001313038083	5C	Tiểu học Trần Quốc Toản		
5	Trịnh Trần Khánh Linh	29/05/2014	Thái Nguyên	1950749481	019314010640	4G	Tiểu học Ba Hàng	2'27"56	Bạc
6	Lương Ngọc Hân	03/01/2014		1921468903	019314012215	4B	Tiểu Học Đồng Bẩm		
7	Nguyễn Hương Giang	07/02/2013		1938471840	019313013466	5D	Tiểu học Đội Cấn 1		
8	Đỗ Hà Thuỳ Dương	30/08/2013		1938419445	019313005907	5A	Tiểu học Tân Thành 2		
9	Phạm Mai Hà	16/05/2013	Hải Phòng	3146783173	031313017842	5H2	Tiểu học Chu Văn An	2'30"05	Đồng
10	Phạm Vũ Ngọc Hà	28/05/2013		3154368013	031313016106	5A1	Tiểu học Võ Thị Sáu		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Hà Lâm Anh	04/11/2013		3144995011	031313000433	5P1	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng		
12	Phạm Ngọc Diệp Anh	04/03/2015		3149986258	031315008123	3C3	Tiểu học Lê Hồng Phong		
13	Nguyễn Anh Thơ	21/10/2013	Vĩnh Phúc	2654221696	026313046438	5B	Tiểu học Thị Trấn Yên Lạc	2'39"80	Đồng
14	Phạm Thảo My	01/03/2014		2671690326	026314000076	4A3	tiểu học Tam Hợp		
15	Trần Nhật Linh	11/08/2014		2654282969	026314000656	4C	Tiểu học Yên Bình		
16	Hà Trần Hương Giang	02/01/2013		2643744993	026313010025	5A6	Tiểu học Tích Sơn		
7. Bơi tự do 100m nam Tiểu học									
1	Nguyễn Thanh Quang	18/11/2013	Hải Phòng	3129283348	031213007650	5A7	Tiểu học Nguyễn Văn Tố	1'06"81	Vàng
2	Trần Đại Quang	05/01/2013	TP. Hà Nội	0142520845	001213078666	5B	Brighton College VietNam	1'08"03	Bạc
3	Ngô Trung Kiên	17/04/2013	Quảng Ninh	2247795136	022213012366	5A5	Tiểu học Trần Hưng Đạo - Hạ Long	1'14"33	Đồng
4	Đoàn Đức Tài	14/10/2013	Hải Phòng	3146757748	031213001347	5A2	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai	1'15"22	Đồng
8. Bơi tự do 100m nữ Tiểu học									
1	Bùi Phương Kim	11/04/2013	TP. Hà Nội	0138151403	001313066112	5A7	Tiểu học Lomonoxop	1'13"20	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Phạm Mai Hà	16/05/2013	Hải Phòng	3146783173	031313017842	5H2	Tiểu học Chu Văn An	1'15"77	Bạc
3	Trịnh Quỳnh Trang	21/01/2013	TP. Hà Nội	0141833873	001313038083	5C	Tiểu học Trần Quốc Toản	1'15"88	Đồng
4	Bùi Trúc Ly	06/03/2013	Quảng Ninh	2262614765	022313003454	5A	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lê Thánh Tông	1'16"34	Đồng
9. Bơi tự do 50m nam Tiểu học									
1	Nguyễn Thanh Quang	18/11/2013	Hải Phòng	3129283348	031213007650	5A7	Tiểu học Nguyễn Văn Tố	30"03	Vàng
2	Trần Đại Quang	05/01/2013	TP. Hà Nội	0142520845	001213078666	5B	Brighton College VietNam	31"20	Bạc
3	Nguyễn Tiến Dũng	03/05/2013	Thái Nguyên	1938473047	019213002051	5Đ	Tiểu học Đội Cấn 2	33"09	Đồng
4	Trần Hoàng Nguyên	25/04/2013	TP. Hà Nội	0134882464	001213076043	5A13	Tiểu học Đoàn Thị Điểm - Hà Nội	33"55	Đồng
10. Bơi tự do 50m nữ Tiểu học									
1	Trịnh Trần Khánh Linh	29/05/2014	Thái Nguyên	1950749481	019314010640	4G	Tiểu học Ba Hàng	32"28	Vàng
2	Phạm Mai Hà	16/05/2013	Hải Phòng	3146783173	031313017842	5H2	Tiểu học Chu Văn An	33"42	Bạc
3	Nguyễn Khánh Vy	19/02/2013	TP. Hà Nội	0134613316	001313062540	5D	Tiểu học Trưng Vương	33"98	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Bùi Trúc Ly	06/03/2013	Quảng Ninh	2262614765	022313003454	5A	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lê Thánh Tông	35"53	Đồng
11. Bơi bướm 50m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Bùi Nam Anh	14/02/2012	TP. Hà Nội	0137836400	001212094719	6A5	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool The Harmony	32"06	Vàng
2	Đoàn Hải Nam	27/12/2011	TP. Hà Nội	0117923026	001211068753	7A5	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Ocean Park	32"19	Bạc
3	Trần Tiến Đại	01/06/2012	Hải Phòng	3130275205	031212007334	6A9	Trung học cơ sở Chu Văn An	33"01	Đồng
4	Nguyễn Tuấn Kiệt	18/12/2011	Nam Định	3613612961	036211012780	7A2	Trung học Cơ sở Quang Trung	33"71	Đồng
12. Bơi bướm 50m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phạm Tuấn Minh	29/03/2009	TP. Hà Nội	0118517618	001209031502	9B1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City	28"87	Vàng
2	Phạm Đăng Nguyên	15/03/2010	TP. Hà Nội	0139309489	001210043672	8A1	Trung học cơ sở Linh Đàm	29"84	Bạc
3	Cao Hoàng Vương	15/02/2009	Quảng Ninh	2258994925	064209009770	9D2	Trung học cơ sở Lê Hồng Phong	31"97	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Kim Nhật Thành	20/05/2010	Vĩnh Phúc	2632650352	026210002222	8A	Trung học cơ sở Vĩnh Tường	32"17	Đồng
13. Bơi bướm 50m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phạm Châu Hải Anh	11/03/2011	TP. Hà Nội	0169075050	001311034920	7G2	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lê Quý Đôn	32"85	Vàng
2	Đỗ Ngọc Phương Linh	22/05/2011	Quảng Ninh	2206090836	022311001975	7A2	Trung học cơ sở Chu Văn An	33"34	Bạc
3	Phạm Vân Khánh	07/02/2012	TP. Hà Nội	0138561834	001312002793	6A03	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City	33"56	Đồng
4	Phạm Hoàng Quỳnh Mai	28/10/2011	Hải Phòng	3170325252	031311010982	7C2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu	38"86	Đồng
14. Bơi bướm 50m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Hồ Minh Anh	01/01/2009	TP. Hà Nội	0150282793	001309018862	9A2	Trung học cơ sở Ba Đình	33"27	Vàng
2	Văn Liên Phương	07/07/2010	TP. Hà Nội	0134437874	001310003915	8A2	Trung học cơ sở Gia Thụy	33"43	Bạc
3	Lã Phương Thùy	01/06/2010	Hải Phòng	3161040882	031310016681	8B4	Trung học cơ sở Trần Phú	38"05	Đồng
4	Ngô Nguyễn Cát Tiên	22/02/2010	Hải Phòng	3111564988	031310016321	8C1	Trung học cơ sở Tô Hiệu	38"44	Đồng
15. Bơi ếch 100m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Lê Minh Khôi	20/12/2011	TP. Hà Nội	0131727436	001211054565	7A5	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành	1'21"27	Vàng
2	Tạ Đình Anh Tuấn	24/05/2011	Hải Phòng	3170325413	031211006189	7C2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu	1'24"49	Bạc
3	Lê Thanh Long	03/11/2011	TP. Hà Nội	0117845094	040211033324	7A8	Trung học cơ sở Hoàng Mai	1'24"52	Đồng
4	Tô Vũ Thanh Tùng	27/06/2011	Hải Phòng	3109341998	031211009250	7D	Trung học cơ sở Nguyễn Bỉnh Khiêm	1'25"11	Đồng
16. Bơi ếch 100m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thái Tuấn	25/04/2009	TP. Hà Nội	0150118457	001209012464	9A4	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Ocean Park	1'16"50	Vàng
2	Trương Thành Long	04/04/2010	TP. Hà Nội	0133321711	19210004650	8A5	Trung học cơ sở Nguyễn Công Trứ	1'20"13	Bạc
3	Nguyễn Lê Minh Khôi	26/10/2010	Thái Nguyên	1960953792	019210010095	8A6	Trung học cơ sở Chu Văn An	1'21"73	Đồng
4	Nguyễn Thiện Nhân	17/03/2010	Hải Phòng	3160873211	031210007040	8A10	Trung học cơ sở Hồng Bàng	1'21"82	Đồng
17. Bơi ếch 100m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Nguyễn Uyên Linh	31/03/2012	TP. Hà Nội	0130918872	001312054034	6A2	Trung học cơ sở Thống Nhất	1'29"84	Vàng
2	Lê Bảo Trang	23/05/2012	Quảng Ninh	2281133161	022312000605	6A5	Trung học cơ sở Lê Văn Tám - Hạ Long	1'32"60	Bạc
3	Tạ Khánh Hà Anh	02/10/2011	TP. Hà Nội	0118470563	001311024679	7A6	Trung học cơ sở Chu Văn An	1'33"07	Đồng
4	Vương Khánh Thi	12/11/2012	Vĩnh Phúc	2649467443	026312014885	6A3	Trung học cơ sở Liên Bảo	1'39"14	Đồng
18. Bơi ếch 100m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Khánh My	06/06/2009	TP. Hà Nội	0150778853	001309037329	9A9	Trung học cơ sở Giảng Võ	1'23"93	Vàng
2	Lê Ngọc Khánh Huyền	10/07/2010	Hải Phòng	3167419927	031310010747	8B1	Trung học cơ sở Vạn Sơn	1'27"59	Bạc
3	Trần Minh Hà	04/04/2010	TP. Hà Nội	0134493818	001310009062	8A7	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	1'28"04	Đồng
4	Ngô Gia Linh	19/09/2010	Thái Nguyên	1978331950	019310004550	8A3	Trung học cơ sở Nha Trang	1'32"09	Đồng
19. Bơi ếch 50m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Lê Minh Khôi	20/12/2011	TP. Hà Nội	0131727436	001211054565	7A5	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Nguyễn Tất Thành	37"21	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Tạ Đình Anh Tuấn	24/05/2011	Hải Phòng	3170325413	031211006189	7C2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu	38"08	Bạc
3	Lâm Sơn Bảo Duy	22/09/2011	TP. Hà Nội	0118434765	001211044408	7A21	Trung học cơ sở Giảng Võ	38"51	Đồng
4	Bùi Hữu Hoàng	16/01/2011	Thái Nguyên	1954709283	019211007255	7A4	Trung học cơ sở Nha Trang	38"66	Đồng
20. Bơi ếch 50m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thái Tuấn	25/04/2009	TP. Hà Nội	0150118457	001209012464	9A4	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Ocean Park	35"05	Vàng
2	Trương Thành Long	04/04/2010	TP. Hà Nội	0133321711	19210004650	8A5	Trung học cơ sở Nguyễn Công Trứ	35"07	Bạc
3	Nguyễn Lê Minh Khôi	26/10/2010	Thái Nguyên	1960953792	019210010095	8A6	Trung học cơ sở Chu Văn An	35"64	Đồng
4	Chu Minh Trường	10/05/2010	Vĩnh Phúc	2631824216	026210008699	8A5	Trung học cơ sở Yên Lạc	36"08	Đồng
21. Bơi ếch 50m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Hoàng Ngọc Diệp	08/11/2011	TP. Hà Nội	0118442279	001311037518	7A7	Trung học cơ sở Cầu Giấy	38"41	Vàng
2	Nguyễn Uyên Linh	31/03/2012	TP. Hà Nội	0130918872	001312054034	6A2	Trung học cơ sở Thống Nhất	40"89	Bạc
3	Lê Bảo Trang	23/05/2012	Quảng Ninh	2281133161	022312000605	6A5	Trung học cơ sở Lê Văn Tám - Hạ Long	42"92	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Phạm Thị Thanh Trúc	02/02/2011	Thái Nguyên	1969623736	019311002850	7B	Trung học cơ sở Tân Cương	44"16	Đồng
22. Bơi ếch 50m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Lê Ngọc Khánh Huyền	10/07/2010	Hải Phòng	3167419927	031310010747	8B1	Trung học cơ sở Vạn Sơn	38"12	Vàng
2	Nguyễn Khánh My	06/06/2009	TP. Hà Nội	0150778853	001309037329	9A9	Trung học cơ sở Giảng Võ	38"13	Bạc
3	Trần Minh Hà	04/04/2010	TP. Hà Nội	0134493818	001310009062	8A7	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	39"42	Đồng
4	Ngô Gia Linh	19/09/2010	Thái Nguyên	1978331950	019310004550	8A3	Trung học cơ sở Nha Trang	40"50	Đồng
23. Bơi ngửa 100m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Duy Quang	03/12/2010	TP. Hà Nội	0135086709	001210049300	8H1	Trung học cơ sở Trưng Vương	1'09"94	Vàng
2	Đặng Tuấn Nam Khánh	20/06/2009	TP. Hà Nội	0150778577	001209060837	9A3	Trung học cơ sở Giảng Võ	1'11"62	Bạc
3	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2010	Thái Nguyên	1960794590	019210011361	8A4	Trung học cơ sở Nha Trang	1'16"30	Đồng
4	Trần Văn Thái	03/09/2009	Vĩnh Phúc	2641222768	026209006680	9A4	Trung học cơ sở Kim Xá	1'17"72	Đồng
24. Bơi ngửa 100m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Hoàng Thụy Nhi	28/07/2010	TP. Hà Nội	0118236570	001310055598	8A10	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	1'15"90	Vàng
2	Nguyễn Yên Chi	26/09/2009	TP. Hà Nội	0150316837	001309042692	9A8	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	1'28"47	Bạc
3	Phạm Hương Giang	02/02/2010	Quảng Ninh	2261861775	022310002813	8A1	Trung học cơ sở Kim Đồng - Hạ Long	1'36"37	Đồng
4	Đỗ Thanh Thảo	22/12/2009	Hải Phòng	3155390161	031309006583	9A2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu	1'41"05	Đồng
25. Bơi ngửa 50m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Trịnh Xuân Phú	29/10/2011	Hải Phòng	3170229080	031211019537	7C6	Trung học cơ sở Ngô Quyền	32"98	Vàng
2	Nguyễn Tiến Duy	23/02/2011	TP. Hà Nội	0117971012	001211034921	7B	Trung học cơ sở Ngô Quyền	34"39	Bạc
3	Trần Tiến Đại	01/06/2012	Hải Phòng	3130275205	031212007334	6A9	Trung học cơ sở Chu Văn An	34"47	Đồng
4	Lê Thanh Long	03/11/2011	TP. Hà Nội	0117845094	040211033324	7A8	Trung học cơ sở Hoàng Mai	34"69	Đồng
26. Bơi ngửa 50m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Duy Quang	03/12/2010	TP. Hà Nội	0135086709	001210049300	8H1	Trung học cơ sở Trưng Vương	29"74	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Đỗ Quang	27/11/2009	TP. Hà Nội	0151182907	001209045746	9A7	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	30"67	Bạc
3	Chu Đức Thuận	16/08/2009	Hải Phòng	3150216964	031209003556	9D3	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	31"37	Đồng
4	Cao Hoàng Vương	15/02/2009	Quảng Ninh	2258994925	064209009770	9D2	Trung học cơ sở Lê Hồng Phong	32"38	Đồng
27. Bơi ngửa 50m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phạm Bảo Ngọc	09/06/2012	TP. Hà Nội	01312023807	0134548785	6A3	Trung học cơ sở Chu Văn An	35"73	Vàng
2	Đỗ Ngọc Phương Linh	22/05/2011	Quảng Ninh	2206090836	022311001975	7A2	Trung học cơ sở Chu Văn An	36"42	Bạc
3	Phạm Vân Khánh	07/02/2012	TP. Hà Nội	0138561834	001312002793	6A03	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City	36"81	Đồng
4	Nguyễn Thị Minh Ngọc	29/06/2012	Thái Nguyên	1918809387	019312009694	6B	Trung học cơ sở Thanh Ninh	39"09	Đồng
28. Bơi ngửa 50m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Hoàng Thụy Nhi	28/07/2010	TP. Hà Nội	0118236570	001310055598	8A10	Trung học cơ sở Nguyễn Trường Tộ	35"55	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Nguyễn Quỳnh Nhi	12/10/2010	TP. Hà Nội	0160762552	001310041028	8A1	Trung học cơ sở Chu Văn An	36"67	Bạc
3	Ngô Nguyễn Cát Tiên	22/02/2010	Hải Phòng	3111564988	031310016321	8C1	Trung học cơ sở Tô Hiệu	40"15	Đồng
4	Phạm Hương Giang	02/02/2010	Quảng Ninh	2261861775	022310002813	8A1	Trung học cơ sở Kim Đồng - Hạ Long	42"62	Đồng
29. Bơi tiếp sức hỗn hợp 4x50m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Anh Khoa	25/08/2009	TP. Hà Nội	0151182714	001209016399	9A4	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên	2'08"68	Vàng
2	Nguyễn Duy Quang	03/12/2010		0135086709	001210049300	8H1	Trung học cơ sở Trưng Vương		
3	Đỗ Quang	27/11/2009		0151182907	001209045746	9A7	Trung học cơ sở Ngô Sĩ Liên		
4	Lê Minh Khang	20/08/2009		0150505520	001209012427	9K2	Trung học cơ sở Trưng Vương		
5	Bùi Thế Hiển	26/01/2009	Hải Phòng	3155143445	031209000107	9A5	Trung học cơ sở Lê Chân	2'09"13	Bạc
6	Nguyễn Tuấn Tú	02/12/2009		3155588704	031209008524	9A4	Trung học cơ sở Lê Chân		
7	Chu Đức Thuận	16/08/2009		3150216964	031209003556	9D3	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
8	Đỗ Hoàng Anh	12/05/2010		3105818906	031210047600	8A9	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
9	Nguyễn Thanh Phong	22/10/2009	Thái Nguyên	1910769480	019209014178	9A9	Trung học cơ sở Nha Trang	2'14"85	Đồng
10	Nguyễn Mạnh Dũng	14/01/2009		1954381737	019209006391	9D	Trung học cơ sở Yên Đổ		
11	Trần Thành An	25/03/2010		1961628541	019210011935	8A	Trung học cơ sở Bắc Sơn		
12	Nguyễn Quốc Khánh	02/09/2010		1960794590	019210011361	8A4	Trung học cơ sở Nha Trang		
30. Bơi tiếp sức tự do 4x100m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Hiệp Khôi	28/06/2009	TP. Hà Nội	0178915469	001209012587	9B02	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool	4'22"30	Vàng
2	Hoàng Minh Trí	24/08/2009		0150683133	001209031502	9A1	Trung học cơ sở Tây Sơn		
3	Nguyễn Quốc Bảo	29/09/2009		0132056782	001209064944	9G	Trung học cơ sở Vĩnh Tuy		
4	Phạm Tuấn Minh	29/03/2009		0118517618	001209031502	9B1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
5	Nguyễn Tùng Sơn	15/01/2009	Hải Phòng	3156822282	031209002783	9A11	Trung học cơ sở Ngô Quyền	4'27"35	Bạc
6	Hoàng Sơn Tùng	17/05/2010		3129945956	031210010165	8B2	Trung học cơ sở Lê Lợi		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
7	Trần Tiến Dũng	04/09/2009		3152441486	031209017439	9A6	Trung học cơ sở Trương Công Định		
8	Nguyễn Mạnh Hiếu	26/01/2010		3160998700	031210014427	8B7	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
9	Phạm Tuấn Anh	27/02/2010	Vĩnh Phúc	2630920516	026210012221	8A4	Trung học cơ sở Tam Hồng	4'33"65	Đồng
10	Chu Minh Trường	10/05/2010		2631824216	026210008699	8A5	Trung học cơ sở Yên Lạc		
11	Trần Văn Thái	03/09/2009		2641222768	026209006680	9A4	Trung học cơ sở Kim Xá		
12	Kim Nhật Thành	20/05/2010		2632650352	026210002222	8A	Trung học cơ sở Vĩnh Tường		
13	Tạ Quý An	17/03/2009	Quảng Ninh	2237235524	022209011671	9B	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Văn Lang	4'42"99	Đồng
14	Trần Mạnh Luân	24/05/2009		2237260736	022209009656	9A	Trung học cơ sở Liên Hòa		
15	Cao Hoàng Vương	15/02/2009		2258994925	064209009770	9D2	Trung học cơ sở Lê Hồng Phong		
16	Nguyễn Đình Tuấn	07/07/2010		2234614984	022210005171	8A5	Trung học cơ sở Trần Quốc Toản - Hạ Long		
31. Bơi tiếp sức tự do 4x100m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Văn Liên Phương	07/07/2010	TP. Hà Nội	0134437874	001310003915	8A2	Trung học cơ sở Gia Thụy	5'07"13	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Nguyễn Quỳnh Anh	15/04/2010		0117728841	030310009858	8A3	Trung học cơ sở Chu Văn An		
3	Nguyễn Hoàng Khánh An	09/03/2009		0150292983	001309017866	9MT	Tiểu học và Trung học cơ sở Wellspring		
4	Nguyễn Quỳnh Nhi	12/10/2010		0160762552	001310041028	8A1	Trung học cơ sở Chu Văn An		
5	Đoàn Thị Bảo Trâm	24/02/2010	Thái Nguyên	1911894064	019310004245	8A1	Trung học cơ sở Phúc Xuân	5'22"60	Bạc
6	Nguyễn Hiền Anh	04/01/2009		1957978896	019309002238	9C	Trung học cơ sở Chùa Hang II		
7	Ngô Gia Linh	19/09/2010		1978331950	019310004550	8A3	Trung học cơ sở Nha Trang		
8	Tạ Ngọc Gia Hân	14/02/2009		1960493726	019309010947	9A5	Trung học cơ sở Chu Văn An		
9	Nguyễn Ngọc Diệp Anh	04/08/2010	Hải Phòng	3108558177	031310000073	8C1	Trung học cơ sở Lý Tự Trọng	5'42"97	Đồng
10	Đỗ Thanh Thảo	22/12/2009		3155390161	031309006583	9A2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu		
11	Nguyễn Minh Châu	15/07/2009		3153683186	031309011032	9D4	Trung học cơ sở Chu Văn An		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
12	Vũ Minh Ngọc	23/03/2010		3160944300	031310003928	8B3	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
13	Phan Thuỳ Dương	08/06/2010	Vĩnh Phúc	2632144534	026310008939	8C	Trung học cơ sở Yên Lập	6'07"01	Đồng
14	Dương Tường Lâm	05/01/2010		2658609899	026310005398	9A1	Trung học cơ sở Vĩnh Yên		
15	Nguyễn Khánh Huyền	03/09/2010		2654779153	026310009226	8A	Trung học cơ sở Gia Khánh		
16	Trần Hà Giang	28/11/2010		2654850294	026310001332	8A	Trung học cơ sở Thiện Kế		
32. Bơi tiếp sức tự do 4x50m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Bùi Nam Anh	14/02/2012	TP. Hà Nội	0137836400	001212094719	6A5	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool The Harmony	2'03"65	Vàng
2	Bùi Gia Khánh	14/03/2012		0134437486	034212006971	6A4	Trung học cơ sở Chu Văn An		
3	Tống Minh Hải	14/02/2012		0137836488	024212013186	6A2	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool The Harmony		
4	Lê Hoàng Long	18/01/2012		0139872128	001212091863	6A3	Trung học cơ sở Gia Thụy		
5	Phạm Phú Minh	28/10/2011	Hải Phòng	3170325274	031211016336	7C2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu	2'04"37	Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Phạm Tùng Dương	02/05/2011		3170228819	001211003389	7C6	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
7	Phạm Văn Đăng Bảo	04/12/2011		3176948715	031211020969	6A7	Tiểu học , Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Imperia		
8	Trịnh Xuân Phú	29/10/2011		3170229080	031211019537	7C6	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
9	Nguyễn Thành Nam	13/02/2011	Thái Nguyên	1975148565	019211007010	7B	Trung học cơ sở Yên Đổ	2'10"83	Đồng
10	Lý Văn Phong	03/02/2011		1925757909	019211002776	7A	Phổ thông dân tộc nội trú THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm		
11	Vũ Hoàng Tùng	26/05/2011		1962047396	019211009014	7A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du		
12	Nguyễn Đình Khánh	05/08/2011		1922724119	019211008812	7B	Trung học cơ sở Lục Ba		
13	Nguyễn Gia Huy	28/09/2011	Vĩnh Phúc	2654229583	026211000592	7A2	Trung học cơ sở Thị Trấn Yên Lạc	2'11"46	Đồng
14	Dỗ Nguyên Khang	11/04/2012		2632575320	026212002131	6A2	Trung học cơ sở Hương Canh		
15	Vũ Trọng Tín	27/10/2011		2632560332	026211000295	7A3	Trung học cơ sở Tích Sơn		
16	Đỗ Công Dũng	14/01/2011		2632481281	026211001647	7C	Trung học cơ sở Tô Hiệu		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
33. Bơi tiếp sức tự do 4x50m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Lê An Hà	28/08/2012	TP. Hà Nội	0132040029	001312017411	6A5	Trung học cơ sở Trưng Nhị	2'09"68	Vàng
2	Lê Trần Khánh Chi	17/10/2012		0133891184	001312068653	6A9	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
3	Lê Ngọc Hà	09/10/2012		0133264888	001312026419	6C	Trung học cơ sở Quỳnh Mai		
4	Phạm Vân Khánh	07/02/2012		0138561834	001312002793	6A03	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
5	Phạm Nguyễn Bảo Anh	26/12/2011	Hải Phòng	3107603185	031311000289	7A3	Trung học cơ sở Hồng Bàng	2'14"61	Bạc
6	Đinh Hà Linh	15/02/2012		3130926150	031312008507	6A2	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
7	Phạm Hoàng Quỳnh Mai	28/10/2011		3170325252	031311010982	7C2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu		
8	Trần Khánh Chi	13/04/2011		3170095575	031311007086	7C1	Trung học cơ sở Lê Lợi		
9	Trần Lan Trinh	19/03/2011	Quảng Ninh	2237272275	022311012133	7B	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	2'16"52	Đồng
10	Đỗ Ngọc Phương Linh	22/05/2011		2206090836	022311001975	7A2	Trung học cơ sở Chu Văn An		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Lê Minh Khánh Ngọc	04/01/2011		2237285351	022311000563	7A9	Trung học cơ sở Trọng Điểm - Hạ Long		
12	Nguyễn Thị Kim Ngân	07/07/2011		2221759016	022311008012	7A5	Trung học cơ sở Phương Nam		
13	Chu Anh Thư	08/10/2011	Vĩnh Phúc	2654229430	026311002524	7A3	Trung học cơ sở Yên Lạc	2'18"06	Đồng
14	Tạ Thị Thuỳ Dương	20/05/2011		2654053415	026311006314	7C	Trung học cơ sở Đại Đồng		
15	Trần Hà Trang	02/06/2012		2632524001	026312000917	6A2	Trung học cơ sở Vĩnh Yên		
16	Đỗ Gia Như	05/11/2011		2679793200	026311008130	7A4	Trung học cơ sở Vĩnh Yên		
34. Bơi tự do 100m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phan Anh Minh	15/09/2011	TP. Hà Nội	0118481300	034211015634	7A8	Trung học cơ sở Trương Công Giai	1'02"11	Vàng
2	Nguyễn Việt Long	25/06/2011	TP. Hà Nội	0118052597	001211069530	7D	Trung học cơ sở Vĩnh Tuy	1'04"15	Bạc
3	Vũ Hoàng Tùng	26/05/2011	Thái Nguyên	1962047396	019211009014	7A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du	1'05"72	Đồng
4	Phạm Văn Đăng Bảo	04/12/2011	Hải Phòng	3176948715	031211020969	6A7	Tiểu học , Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Imperia	1'06"55	Đồng
35. Bơi tự do 100m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Phạm Tuấn Minh	29/03/2009	TP. Hà Nội	0118517618	001209031502	9B1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City	1'00"70	Vàng
2	Vũ Gia Khoa	27/10/2009	TP. Hà Nội	0150779237	001209017821	9A18	Trung học cơ sở Giảng Võ	1'00"92	Bạc
3	Tạ Quý An	17/03/2009	Quảng Ninh	2237235524	022209011671	9B	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Văn Lang	1'03"55	Đồng
4	Trần Văn Thái	03/09/2009	Vĩnh Phúc	2641222768	026209006680	9A4	Trung học cơ sở Kim Xá	1'04"41	Đồng
36. Bơi tự do 100m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phạm Bảo Ngọc	09/06/2012	TP. Hà Nội	01312023807	0134548785	6A3	Trung học cơ sở Chu Văn An	1'11"04	Vàng
2	Trần Lan Trinh	19/03/2011	Quảng Ninh	2237272275	022311012133	7B	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	1'13"44	Bạc
3	Vũ Mai Ngân	18/04/2012	TP. Hà Nội	0134166710	001312025476	6A02	Trung học cơ sở Thái Thịnh	1'14"01	Đồng
4	Phạm Nguyễn Bảo Anh	26/12/2011	Hải Phòng	3107603185	031311000289	7A3	Trung học cơ sở Hồng Bàng	1'14"38	Đồng
37. Bơi tự do 100m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Phan Ngân Khánh	17/03/2010	TP. Hà Nội	0133061803	240310000014	8A6	Trung học cơ sở Trần Duy Hưng	1'08"88	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Phạm Tú Linh	03/03/2010	TP. Hà Nội	0118500656	001310050305	8B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City	1'10"20	Bạc
3	Đoàn Thị Bảo Trâm	24/02/2010	Thái Nguyên	1911894064	019310004245	8A1	Trung học cơ sở Phúc Xuân	1'12"44	Đồng
4	Nguyễn Thùy Dung	15/03/2009	Quảng Ninh	2280316440	022309011823	9D2	Trung học cơ sở Hồng Thái Tây	1'15"19	Đồng
38. Bơi tự do 50m Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Việt Long	25/06/2011	TP. Hà Nội	0118052597	001211069530	7D	Trung học cơ sở Vĩnh Tuy	29"20	Vàng
2	Vũ Hoàng Tùng	26/05/2011	Thái Nguyên	1962047396	019211009014	7A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du	29"39	Bạc
3	Nguyễn Bùi Nam Anh	14/02/2012	TP. Hà Nội	0137836400	001212094719	6A5	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool The Harmony	29"40	Đồng
4	Trịnh Xuân Phú	29/10/2011	Hải Phòng	3170229080	031211019537	7C6	Trung học cơ sở Ngô Quyền	29"54	Đồng
39. Bơi tự do 50m Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Chu Đức Thuận	16/08/2009	Hải Phòng	3150216964	031209003556	9D3	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	26"78	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Phan Anh Khôi	28/02/2010	TP. Hà Nội	0133602266	001210063196	8A5	Trung học cơ sở Trương Công Giai	27"16	Bạc
3	Nguyễn Mạnh Dũng	14/01/2009	Thái Nguyên	1954381737	019209006391	9D	Trung học cơ sở Yên Đổ	28"08	Đồng
4	Hoàng Minh Trí	24/08/2009	TP. Hà Nội	0150683133	001209031502	9A1	Trung học cơ sở Tây Sơn	28"40	Đồng
40. Bơi tự do 50m Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phạm Châu Hải Anh	11/03/2011	TP. Hà Nội	0169075050	001311034920	7G2	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Lê Quý Đôn	29"62	Vàng
2	Trần Lan Trinh	19/03/2011	Quảng Ninh	2237272275	022311012133	7B	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn	31"69	Bạc
3	Vũ Mai Ngân	18/04/2012	TP. Hà Nội	0134166710	001312025476	6A02	Trung học cơ sở Thái Thịnh	31"94	Đồng
4	Đinh Hà Linh	15/02/2012	Hải Phòng	3130926150	031312008507	6A2	Trung học cơ sở Hồng Bàng	32"22	Đồng
41. Bơi tự do 50m Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Lê Uyển Chi	02/11/2009	TP. Hà Nội	0150316259	001309020539	9A	Tiểu học, Trung học Cơ sở và Trung học Phổ thông Dewey	30"72	Vàng
2	Trần Phương Vy	14/06/2010	TP. Hà Nội	0118457117	00131002192	8A	Trung học cơ sở Hoàn Kiếm	30"86	Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Đoàn Thị Bảo Trâm	24/02/2010	Thái Nguyên	1911894064	019310004245	8A1	Trung học cơ sở Phúc Xuân	31"11	Đồng
4	Lã Phương Thùy	01/06/2010	Hải Phòng	3161040882	031310016681	8B4	Trung học cơ sở Trần Phú	32"04	Đồng

II. Môn thi: BÓNG BÀN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Đôi Nam Nữ Tiểu học									
1	Nguyễn Hồng Phúc	31/01/2013	TP. Hà Nội	0140615731	001213005536	5A1	Tiểu học Trần Đăng Ninh		Vàng
2	Nguyễn Vân Khánh	23/04/2014		0150357979	001314004424	4A6	Tiểu học Yên Sở		
3	Đào Hải Yến	13/02/2013	Vĩnh Phúc	2681819535	026313000037	5A4	Tiểu học Liên Minh		Bạc
4	Trần Đức Bảo	16/11/2013		2645145014	026213000925	5A6	Tiểu học Kim Ngọc		
5	Phạm Vũ Phương Linh	10/05/2014	Ninh Bình	3730636517	037314000572	4D	Tiểu học Quang Trung		Đồng
6	Phạm Viết Khang	15/02/2013		3740023622	037213004104	5C	Tiểu học Lý Tự Trọng		
7	Ngô Bá Khánh Trình	27/11/2013	Quảng Ninh	2207880860	040213041533	5G	Tiểu học Minh Thành		Đồng
8	Phan Thanh Thảo	21/05/2013		2248178681	022313002272	5E6	Tiểu học Vĩnh Khê		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2. Đôi Nam Tiểu học									
1	Lê Khánh Duy	09/08/2013	Hải Phòng	3147032219	031213023109	5H3	Tiểu học Đằng Giang		Vàng
2	Nguyễn Nhật Minh	27/11/2013		3130943239	031213010440	5H2	Tiểu học Chu Văn An		
3	Đỗ Trường Minh Khôi	07/08/2015	TP. Hà Nội	0159821493	1215007481	3A6	Tiểu học Gia Quất		Bạc
4	Ngô Huy Bình	13/11/2013		0151016550	025213019076	5A4	Tiểu học Gia Quất		
5	Phạm Hải Nam	15/06/2013	Ninh Bình	3740248145	037213004351	5B	Tiểu học Trần Phú		Đồng
6	Lê Nguyên Vỹ	08/02/2013		3732605855	037213011077	5D	Tiểu học Lê Hồng Phong		
7	Vũ Hải Trường	15/01/2013	Hà Nam	3537888953	035213011569	5K	Tiểu học Minh Khai		Đồng
8	Ngô Huy Hải	29/07/2013		3510929162	035213012489	5C	Tiểu học và Trung học cơ sở xã Đồn Xá		
3. Đôi Nữ Tiểu học									
1	Trịnh Vân Khánh	05/02/2014	Quảng Ninh	2259021552	022314001578	4A2	Tiểu học Lê Lợi - Uông Bí		Vàng
2	Phan Thanh Thảo	21/05/2013		2248178681	022313002272	5E6	Tiểu học Vĩnh Khê		
3	Nguyễn Bảo Hân	12/06/2013	Thái Bình	3456775798	034313014844	5A2	Tiểu học Kỳ Bá		Bạc
4	Phạm Anh Thư	17/02/2014		3434011916	034314001356	4D	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Dương		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
5	Vũ Tâm Giang	07/01/2015	Hải Phòng	3165632140	031315002809	3A5	Tiểu học Dư Hàng Kênh		Đồng
6	Bùi Khánh Ngân	08/02/2014		3150055943	031314011900	4A2	Tiểu học Nguyễn Tri Phương		
7	Phạm Hà Linh	07/01/2014	Nam Định	3646641997	036314011552	4B	Tiểu học Hải Hưng		Đồng
8	Lê Nhã Quyên	12/08/2013		3608564464	036013000721	5A2	Tiểu học Kim Đồng		
4. Đơn Nam Tiểu học									
1	Nguyễn Hồng Phúc	31/01/2013	TP. Hà Nội	0140615731	001213005536	5A1	Tiểu học Trần Đăng Ninh		Vàng
2	Nguyễn Trường Giang	02/07/2013	TP. Hà Nội	0142052117	040213002829	5N	Tiểu học Nam Thành Công		Bạc
3	Phạm Hải Nam	15/06/2013	Ninh Bình	3740248145	037213004351	5B	Tiểu học Trần Phú		Đồng
4	Lê Khánh Duy	09/08/2013	Hải Phòng	3147032219	031213023109	5H3	Tiểu học Đằng Giang		Đồng
5. Đơn Nữ Tiểu học									
1	Trịnh Vân Khánh	05/02/2014	Quảng Ninh	2259021552	022314001578	4A2	Tiểu học Lê Lợi - Uông Bí		Vàng
2	Nguyễn Bảo Hân	12/06/2013	Thái Bình	3456775798	034313014844	5A2	Tiểu học Kỳ Bá		Bạc
3	Lê Thanh Vân	29/12/2013	Hà Nam	3526725690	035313005247	5C	Tiểu học và Trung học cơ sở Nhân Mỹ		Đồng
4	Nguyễn Gia Hân	15/03/2014	Hà Nam	3551354400	035314003826	4C	Tiểu học Trần Quốc Toản		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6. Đồng đội Nam Tiểu học									
1	Ngô Huy Bình	13/11/2013	TP. Hà Nội	0151016550	025213019076	5A4	Tiểu học Gia Quất		Vàng
2	Nguyễn Hồng Phúc	31/01/2013		0140615731	001213005536	5A1	Tiểu học Trần Đăng Ninh		
3	Nguyễn Trường Giang	02/07/2013		0142052117	040213002829	5N	Tiểu học Nam Thành Công		
4	Trần Minh Quân	24/03/2014		0150430325	001214053644	4H	Tiểu học Song Phương		
5	Đỗ Trường Minh Khôi	07/08/2015		0159821493	1215007481	3A6	Tiểu học Gia Quất		
6	Lê Khánh Duy	09/08/2013	Hải Phòng	3147032219	031213023109	5H3	Tiểu học Đằng Giang		Bạc
7	Trần Đoàn Đức Vinh	25/04/2013		3146634752	031213000579	5A2	Tiểu học Dư Hàng		
8	Nguyễn Nhật Minh	27/11/2013		3130943239	031213010440	5H2	Tiểu học Chu Văn An		
9	Nguyễn Khánh Phú	19/04/2013		3146177475	031213012562	5H6	Tiểu học Lê Hồng Phong		
10	Hoàng Tuấn Hùng	08/04/2013		3105742745	031213012163	5A4	Tiểu học Lê Hồng Phong		
11	Bùi Quốc Tuấn	07/05/2013	Quảng Ninh	2248259594	022213002246	5A5	Tiểu học Bãi Cháy		Đồng
12	Ngô Bá Khánh Trình	27/11/2013		2207880860	040213041533	5G	Tiểu học Minh Thành		
13	Trần Tuấn Kiệt	27/03/2013		2234191071	022213007299	5A2	Tiểu học Cẩm Sơn 2		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
14	Nguyễn Anh Đức	14/05/2013	Hải Dương	3067603016	001213057694	5C	Tiểu học Việt Hòa		Đồng
15	Nguyễn Đức Duy	05/03/2013		3026226020	030213022289	5A	Tiểu học Đinh Văn Tả		
16	Đào Tuấn Tú	07/07/2014		3041513960	030214003791	4E	Tiểu Học Ái Quốc		
17	Trần Gia Bảo	01/07/2014		3051916273	030214023149	4C	Tiểu học An Lưu		
18	Nguyễn Thành Công	05/01/2014		3027500724	030214003786	4A	Tiểu học Võ Thị Sáu		
7. Đồng đội Nữ Tiểu học									
1	Trịnh Vân Khánh	05/02/2014	Quảng Ninh	2259021552	022314001578	4A2	Tiểu học Lê Lợi - Uông Bí		Vàng
2	Trần Phạm Thái Hà	25/01/2013		2235963044	022313000681	5A3	Tiểu học Quang Trung - Hạ Long		
3	Phan Thanh Thảo	21/05/2013		2248178681	022313002272	5E6	Tiểu học Vĩnh Khê		
4	Đào Hải Yến	13/02/2013	Vĩnh Phúc	2681819535	026313000037	5A4	Tiểu học Liên Minh		Bạc
5	Đỗ Tú Anh	01/07/2013		2645316089	026313012157	5A6	Tiểu học Hương Canh A		
6	Trần Phương Thảo	12/08/2014		2654340168	026314013061	4B	Tiểu học Minh Quang		
7	Dương Minh Châu	03/05/2013		2641925389	026313001945	5A	Tiểu học Tam Quan II		
8	Ngô Tuệ Linh	27/12/2013	TP. Hà Nội	0129972978	001313059632	5A	Tiểu học Dương Liễu B		Đồng
9	Nguyễn Vân Khánh	23/04/2014		0150357979	001314004424	4A6	Tiểu học Yên Sở		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
10	Nguyễn Thị Yến Nhi	23/04/2014		0150430286	001314020734	4G	Tiểu học Song Phương		
11	Nguyễn Minh Anh	14/11/2015		0139152158	001315008499	3C	Tiểu học Song Phương		
12	Ngô Anh Thư	06/01/2013		0134400220	001313021563	5A4	Tiểu học Lê Văn Tám		
13	Lê Minh An	30/07/2013	Hà Nam	3542582500	035313008265	5A	Tiểu học Hòa Mạc		Đồng
14	Lê Thanh Vân	29/12/2013		3526725690	035313005247	5C	Tiểu học và Trung học cơ sở Nhân Mỹ		
15	Trần Anh Thư	30/01/2013		3533662846	035313005858	5D	Tiểu học Nhân Hậu		
16	Nguyễn Gia Hân	15/03/2014		3551354400	035314003826	4C	Tiểu học Trần Quốc Toản		
8. Đôi Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Duy Lâm	04/12/2012	Hải Dương	3027877418	030212000997	6D	Trung học cơ sở Ngô Gia Tự		Vàng
2	Nguyễn Lê Đình Lộc	20/10/2011		3071990744	030211008587	7B	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ		
3	Hoàng Bảo Nam	03/11/2011	Hà Nam	3574266206	066211010276	7A	Trung học cơ sở Hòa Mạc		Bạc
4	Dương Quốc Hiếu	07/01/2011		3572243522	035211009106	7C	Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Tiến		
5	Nguyễn Bảo Lâm	10/05/2012	Thái Nguyên	1920876964	019212013943	6E	Trung học cơ sở Trung Thành		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Nguyễn Trí Hào	28/07/2011		1921089241	019211005206	7C	Trung học cơ sở Trung Thành		
7	Đào Minh Triết	07/07/2012	Thái Bình	3456775466	034212003504	6A6	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh		Đồng
8	Nguyễn Hải Phong	29/11/2011		3456775156	034211014980	7A1	Trung học cơ sở Kỳ Bá		
9. Đôi Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Hồng Sơn	02/02/2010	Nam Định	3627267668	036210020651	8A	Trung học cơ sở Hải Phương		Vàng
2	Vũ Quyết Tiến	31/01/2010		3663614519	036210008817	8A	Trung học cơ sở Giao Thủy		
3	Trần Đức Hiếu	17/06/2009	Hải Dương	3029628756	030209020065	9C	Trung học cơ sở Phạm Sư Mạnh		Bạc
4	Ngô Bảo Lâm	02/11/2009		3027447206	030209016875	9D	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn-TP Hải Dương		
5	Trần Gia Bảo	25/01/2010	Hà Nam	3573002944	035210010865	8A	Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Tiến		Đồng
6	Lê Minh Sơn	17/02/2010		2306330360	035210000092	8A6	Trung học cơ sở Trần Phú		
7	Phạm Nguyễn Anh Tuấn	14/09/2009	Thái Nguyên	1949687510	019209011733	9	Trung học cơ sở Cúc Đường		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
8	Vũ Mạnh Cường	30/12/2009		1955854500	019209001604	9	Trung học cơ sở Cúc Đường		
10. Đôi Nam Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Bùi Bá Duy	02/08/2011	Quảng Ninh	2259056922	030211006960	7A4	Trung học cơ sở Ngô Quyền - Cẩm Phả		Vàng
2	Mai Thị Minh Thư	05/02/2011		2234651414	022311007188	7A	Trung học cơ sở Bắc Sơn		
3	Đặng Việt Dũng	21/04/2011	Nam Định	3673433458	036211005918	7A4	Trung học Cơ sở Phùng Chí Kiên		Bạc
4	Phùng Minh Ánh	05/01/2011		3676776540	036311008139	7C	Trung học cơ sở Giao Thủy		
5	Phạm Thị Anh Thư	16/03/2011	Hải Phòng	3169881229	031311013039	7A	Trung học cơ sở Tân Thắng		Đồng
6	Trần Trí Tuấn	03/05/2012		3131138110	031212008799	6A14	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
7	Dương Tuấn Bách	17/11/2011	Thái Nguyên	1916137561	019211008879	7A2	Trung học cơ sở Nguyễn Du		Đồng
8	Nguyễn Lê Bích Hà	28/01/2012		1918693538	019312003916	6A13	Trung học cơ sở Nguyễn Du		
11. Đôi Nam Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Quang Minh	18/03/2010	Thái Nguyên	1960953742	019210006726	8A1	Trung học cơ sở Chu Văn An		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	07/08/2010		1961193562	019310009120	8A2	Trung học cơ sở Quang Trung		
3	Trần Vũ Huyền Thanh	19/07/2010	Quảng Ninh	2211843277	022310010251	8C2	Trung học cơ sở Mạo Khê II		Bạc
4	Nguyễn Vũ Ngọc Thịnh	09/04/2010		2234688238	022210004764	8A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Khê		
5	Ngô Bảo Lâm	02/11/2009	Hải Dương	3027447206	030209016875	9D	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn-TP Hải Dương		Đồng
6	Đoàn Bảo Ngọc Quỳnh	12/08/2010		3049535641	030310008099	8D	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn-TP Hải Dương		
7	Trần Quang Khải	04/05/2010	Hưng Yên	3306155150	033210010968	8A	Trung học cơ sở Nguyễn Văn Linh		Đồng
8	Nguyễn Thị Yến Nhi	04/03/2009		3379551322	033309003508	9A	Trung học cơ sở Việt Hưng		
12. Đôi Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phùng Minh Ánh	05/01/2011	Nam Định	3676776540	036311008139	7C	Trung học cơ sở Giao Thủy		Vàng
2	Phùng Gia Tố Uyên	05/06/2011		3658729491	036311008247	7A3	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh		
3	Nguyễn Thị Mai Anh	08/07/2011	TP. Hà Nội	0117986162	001311058330	7C	Trung học cơ sở Ngô Quyền		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Đinh Nguyệt Minh	25/03/2012		0131812447	001312031832	6A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
5	Trần Bảo Trân	21/01/2011	Quảng Ninh	2235835083	022311008993	7A7	Trung học cơ sở Cẩm Sơn		Đồng
6	Trịnh Khánh Huyền	14/04/2011		2202462257	022311006510	7D	Trung học cơ sở Minh Thành		
7	Đinh Thị Thái Vân	28/11/2012	Hà Nam	3582242363	035312004701	6B	Trung học cơ sở Mộc Nam		Đồng
8	Vũ Phương Thảo	26/04/2012		3504978800	035312002703	6A	Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Tiến		
13. Đôi Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nông Thị Hoàng Giang	05/10/2009	Thái Nguyên	1949688437	019309001113	9	Trung học cơ sở Cúc Đường		Vàng
2	Nguyễn Thu Thảo	29/12/2009		1910769436	019309006264	9A5	Trung học cơ sở Nguyễn Du		
3	Nguyễn Ngọc Hà Linh	30/04/2009	TP. Hà Nội	3350598720	001309005144	9A1	Trung học cơ sở Cao Bá Quát		Bạc
4	Đoãn Vân Linh	06/03/2010		0137837112	001310028320	8A5	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Ocean Park		
5	Hoàng Bảo Ngọc	01/08/2009	Hà Nam	3553398423	035309004074	9A	Trung học cơ sở Nam Cao		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Phan Ngọc Khánh Vân	31/08/2010		3561481597	035310008009	8D	Trung học cơ sở Nam Cao		
7	Hoàng Hải Yến	23/09/2010	Hải Phòng	3104851215	031310003389	8B	Trung học cơ sở Đoàn Lập		Đồng
8	Đỗ Ánh Dương	14/07/2010		3160907953	031310009763	8A3	Trung học cơ sở Hùng Vương		
14. Đơn Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Đặng Việt Dũng	21/04/2011	Nam Định	3673433458	036211005918	7A4	Trung học Cơ sở Phùng Chí Kiên		Vàng
2	Nguyễn Duy Lâm	04/12/2012	Hải Dương	3027877418	030212000997	6D	Trung học cơ sở Ngô Gia Tự		Bạc
3	Trần Danh Nhân	19/10/2012	TP. Hà Nội	0134522054	001212006694	6A8	Trung học cơ sở Chu Văn An		Đồng
4	Bùi Bá Duy	02/08/2011	Quảng Ninh	2259056922	030211006960	7A4	Trung học cơ sở Ngô Quyền - Cẩm Phả		Đồng
15. Đơn Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Trần Quang Khải	04/05/2010	Hưng Yên	3306155150	033210010968	8A	Trung học cơ sở Nguyễn Văn Linh		Vàng
2	Nguyễn Huy Hoàng	19/01/2010	Thái Bình	3415289248	034210006111	8A4	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Đặng Quang Minh	17/02/2009	Ninh Bình	3775322043	037209000054	9I	Trung học cơ sở Lê Hồng Phong		Đồng
4	Hà Đức Phát	29/08/2010	Vĩnh Phúc	2668815948	026210004513	8A	Trung học cơ sở Việt Xuân		Đồng
16. Đơn Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Mai Thị Minh Thư	05/02/2011	Quảng Ninh	2234651414	022311007188	7A	Trung học cơ sở Bắc Sơn		Vàng
2	Trần Bảo Trân	21/01/2011	Quảng Ninh	2235835083	022311008993	7A7	Trung học cơ sở Cẩm Sơn		Bạc
3	Phạm Phương Anh	12/07/2011	TP. Hà Nội	0118448863	001311013279	7E	Trung học cơ sở Ngô Quyền		Đồng
4	Trần Bảo Ngọc	24/10/2012	Vĩnh Phúc	2682107037	026312001817	6A4	Trung học cơ sở Liên Bảo		Đồng
17. Đơn Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Đồng Khánh Linh	24/08/2009	Bắc Ninh	2757095465	027309009149	9A	Trung học cơ sở Trang Hạ		Vàng
2	Trần Vũ Huyền Thanh	19/07/2010	Quảng Ninh	2211843277	022310010251	8C2	Trung học cơ sở Mạo Khê II		Bạc
3	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	07/08/2010	Thái Nguyên	1961193562	019310009120	8A2	Trung học cơ sở Quang Trung		Đồng
4	Nguyễn Ngọc Hà Linh	30/04/2009	TP. Hà Nội	3350598720	001309005144	9A1	Trung học cơ sở Cao Bá Quát		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
18. Đồng đội Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Việt Anh	15/10/2009	Nam Định	3658098384	036209009159	9	Trung học Cơ sở Phùng Chí Kiên		Vàng
2	Vũ Đức Minh	07/09/2009		3651108596	036209005038	9A8	Trung học Cơ sở Hoàng Văn Thụ		
3	Đặng Việt Dũng	21/04/2011		3673433458	036211005918	7A4	Trung học Cơ sở Phùng Chí Kiên		
4	Nguyễn Hồng Sơn	02/02/2010		3627267668	036210020651	8A	Trung học cơ sở Hải Phương		
5	Vũ Quyết Tiến	31/01/2010		3663614519	036210008817	8A	Trung học cơ sở Giao Thủy		
6	Trần Đức Hiếu	17/06/2009	Hải Dương	3029628756	030209020065	9C	Trung học cơ sở Phạm Sư Mạnh		Bạc
7	Nguyễn Hữu Thịnh	23/08/2011		3038709879	030211009030	7I	Trung học cơ sở Bình Minh		
8	Nguyễn Duy Lâm	04/12/2012		3027877418	030212000997	6D	Trung học cơ sở Ngô Gia Tự		
9	Nguyễn Lê Đình Lộc	20/10/2011		3071990744	030211008587	7B	Trung học cơ sở Nguyễn Huệ		
10	Ngô Bảo Lâm	02/11/2009		3027447206	030209016875	9D	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn-TP Hải Dương		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Nguyễn Hoàng Huy	19/01/2010	Thái Bình	3415289249	034210010755	8A4	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn		Đồng
12	Trịnh Gia Lương	17/11/2010		3418758604	034210006938	8A2	Trung học cơ sở Thị trấn Vũ Thư		
13	Nguyễn Huy Hoàng	19/01/2010		3415289248	034210006111	8A4	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn		
14	Hoàng Bảo Nam	03/11/2011	Hà Nam	3574266206	066211010276	7A	Trung học cơ sở Hòa Mạc		Đồng
15	Dương Quốc Hiếu	07/01/2011		3572243522	035211009106	7C	Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Tiến		
16	Trần Gia Bảo	25/01/2010		3573002944	035210010865	8A	Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Tiến		
17	Lê Minh Sơn	17/02/2010		2306330360	035210000092	8A6	Trung học cơ sở Trần Phú		
18	Đỗ Hoàng Đức Thế	06/12/2012		3579546921	035212005180	6A	Trung học cơ sở Nguyễn Hữu Tiến		
19. Đồng đội Nữ Trung học cơ sở									
1	Trần Bảo Hân	25/01/2011	Nam Định	3673433863	001311026991	7A5	Trung học Cơ sở Phùng Chí Kiên		Vàng
2	Phùng Gia Tố Uyên	05/06/2011		3658729491	036311008247	7A3	Trung học cơ sở Lương Thế Vinh		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Phùng Minh Ánh	05/01/2011		3676776540	036311008139	7C	Trung học cơ sở Giao Thủy		
4	Vũ Thị Thanh Bình	13/07/2012		3679320665	036312013769	6C	Trung học cơ sở Hải Nam		
5	Trịnh Khánh Huyền	14/04/2011	Quảng Ninh	2202462257	022311006510	7D	Trung học cơ sở Minh Thành		Bạc
6	Mai Thị Minh Thư	05/02/2011		2234651414	022311007188	7A	Trung học cơ sở Bắc Sơn		
7	Trần Vũ Huyền Thanh	19/07/2010		2211843277	022310010251	8C2	Trung học cơ sở Mạo Khê II		
8	Lê Thị Ngọc Nhi	21/09/2010		2248193221	038310011811	8A1	Trung học cơ sở Chu Văn An		
9	Trần Bảo Trân	21/01/2011		2235835083	022311008993	7A7	Trung học cơ sở Cẩm Sơn		
10	Nguyễn Thu Thảo	29/12/2009	Thái Nguyên	1910769436	019309006264	9A5	Trung học cơ sở Nguyễn Du		Đồng
11	Nguyễn Ngọc Bảo Linh	07/08/2010		1961193562	019310009120	8A2	Trung học cơ sở Quang Trung		
12	Nông Thị Hoàng Giang	05/10/2009		1949688437	019309001113	9	Trung học cơ sở Cúc Đường		
13	Nguyễn Ngọc Mai Oanh	06/02/2009		1949687777	019309004687	9	Trung học cơ sở Cúc Đường		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
14	Nông Phương Linh	15/11/2010		1949686269	019310006443	8	Trung học cơ sở Cúc Đường		
15	Phạm Vũ Hải Hà	27/12/2012	Thái Bình	3435651638	34312018867	6A5	Trung học cơ sở Phạm Huy Quang		Đồng
16	Đào Thiên Trang	10/02/2011		3473388700	034311015855	7A1	Tiểu học và Trung học cơ sở Quỳnh Trang		
17	Bùi Thảo Vy	08/06/2009		3457005387	034309015682	9B	Trung học cơ sở An Đồng		

III. Môn thi: BÓNG CHUYỀN

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Bóng chuyền Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Khắc Thao	18/04/2009	Vĩnh Phúc	2654273605	026209002219	9D	Trung học cơ sở Trung Hà		Vàng
2	Nguyễn Việt Khánh	23/09/2010		2645010308	026210008761	8B	Trung học cơ sở Hải Lựu		
3	Nguyễn Thế Anh	18/11/2009		2654274190	026209011327	9C	Trung học cơ sở Tề Lỗ		
4	Nguyễn Phan Anh	01/01/2010		2668728126	026210013067	8A	Trung học cơ sở Văn Quán		
5	Nguyễn Viết Đăng	06/02/2010		2656391812	'026210012996	8A	Trung học cơ sở Lãng Công		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Nguyễn Gia Bảo	24/01/2010		2642970424	026210012727	8A	Trung học cơ sở Văn Quán		
7	Phạm Việt Đức	07/08/2009		2657569095	026209008884	9B	Trung học cơ sở Hoàng Lâu		
8	Đặng Ngọc Bảo	15/03/2011		2631983944	026211015157	7B	Trung học cơ sở Nhân Đạo		
9	Phạm Khánh Duy	28/06/2009		2660493153	026209006617	9B	Trung học cơ sở Văn Quán		
10	Phan Việt Long	11/08/2009		2654814453	026209004034	9A4	Trung học cơ sở Đồng Ích		
11	Thành Tuấn Anh	26/03/2009		2657400621	026209001736	9C	Tiểu học và Trung học cơ sở Hợp Hòa		
12	Đào Tùng Dương	10/05/2009		2658141006	026209002845	9C	Trung học cơ sở Nhân Đạo		
13	Đỗ Văn Đại Thắng	30/01/2009	Thái Bình	3431254125	075209026640	9B	Trung học cơ sở Bình Định		Bạc
14	Nguyễn Huy Hoàng	18/03/2009		3455928676	034209015584	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Quang Hưng		
15	Phan Văn Thiếu	06/03/2009		3457473816	034209006590	9A	Trung học cơ sở Thụy Quỳnh		
16	Trần Đỗ Gia Huy	18/08/2010		3460800699	034210014117	8A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Bình		
17	Nguyễn Bảo Ngọc	28/01/2009		3416778204	034209015662	9C	Trung học cơ sở Đồng Tiến		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
18	Đặng Xuân Hùng	06/05/2009		3456603088	034209006597	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Bình		
19	Hoàng Văn Hiếu	11/11/2009		3416130744	034209001320	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Thanh		
20	Hoàng Ngọc Sơn	12/08/2009		3456603060	034209012464	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Bình		
21	Lê Ngọc Nam	26/08/2009		3431254117	034209007116	9B	Trung học cơ sở Bình Định		
22	Đỗ Nhật Nam	29/11/2009		3455765476	034209013637	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Thanh		
23	Trần Ngọc Lễ	16/04/2010		3459826230	034210002410	8B	Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Thanh		
24	Đỗ Minh Tú	22/06/2009		3456603002	034209008070	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Bình Thanh		
25	Phạm Văn Lộc	11/12/2009	Hải Phòng	3105538180	031209019307	9B1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		Đồng
26	Đặng Việt Thắng	03/06/2009		3151745647	031209011077	9B	Trung học cơ sở Quang Phục		
27	Phạm Công Kiên	14/05/2009		3105538348	031209018141	9B1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		
28	Trần Thế Đạt	01/01/2010		3104851052	031210008119	8C	Trung học cơ sở Đoàn Lập		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
29	Lương Ngọc Phú	09/09/2011		3105537801	031211003038	7A1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		
30	Hoàng Đình Vũ	03/01/2009		3105538389	031209001566	9B1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		
31	Trần Đức Ân	25/01/2010		3176074850	031210009164	8A	Trung học cơ sở Đoàn Lập		
32	Cao Duy Hùng	03/07/2010		3105538060	031210003819	8B1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		
33	Nguyễn Thành Luân	14/07/2009		3105538182	031209001840	9A1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		
34	Hoàng Việt Hùng	04/03/2010		3161029372	031210004818	8A	Trung học cơ sở Quang Phục		
35	Bùi Quang Minh	14/09/2009		3105538357	031209013775	9A1	Trung học cơ sở Cấp Tiến - Bạch Đằng		
36	Vũ Tuyên Hoàng	07/04/2010		3161038995	031210019082	8A	Trung học cơ sở Quang Phục		
37	Nguyễn Văn Thụ	07/01/2009	Thái Nguyên	1949703795	019209004204	9G	Trung học cơ sở Hồng Tiến		Đồng
38	Đặng Minh Tuấn	18/01/2009		1980296413	019209002822	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Phúc Hà		
39	Nguyễn Văn Hiếu	16/02/2009		1912134522	019209010258	9B	Trung học cơ sở Lương Phú		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
40	Lê Quang Vinh	25/06/2009		1957661217	017209008928	9D	Trung học cơ sở Hồng Tiến		
41	Lê Quyết Tiến	22/04/2009		1900936729	019209011823	9B	Trung học cơ sở Dương Tự Minh		
42	Hoàng Bảo Châu	06/01/2010		1902957843	20210001923	8A	Trung học cơ sở Bình Long		
43	Dương Đức Tiến	26/07/2009		1949714240	019209001456	9E	Trung học cơ sở thị trấn Hương Sơn		
44	Phạm Đăng Dương	01/09/2009		1957759517	019209009302	9A3	Trung học cơ sở Lương Ngọc Quyến		
45	Ngô Anh Kiệt	21/09/2009		1949694554	019209009624	9B	Trung học cơ sở Hoà Bình		
46	Nguyễn Văn Thái	05/04/2009		1960558994	019209012926	9C	Trung học cơ sở Đồng Tiến		
47	Nguyễn Quốc Triệu	01/01/2010		1961640213	019210010162	8B	Phổ thông dân tộc nội trú THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm		
48	Đặng Tiến Việt	22/03/2009		1900353117	019209000035	9	Trung học cơ sở Phương Giao		
2. Bóng chuyền Nữ Trung học cơ sở									
1	Bùi Thị Hồng Quỳnh	14/06/2009	Thái Bình	3446213502	034309014103	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Thái Giang		Vàng
2	Lê Hồng Hạnh	18/03/2009		3434126163	034309003701	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Chính		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Đoàn Thị Thùy Dương	28/12/2009		3446208961	062309002717	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Hồng		
4	Lê Thị Tươi	20/06/2010		3461651175	034310015523	8C	Trung học cơ sở Duyên Hải		
5	Tạ Thị Phương Anh	05/01/2009		3457398674	034309006927	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Trình		
6	Trần Ngọc Châm	29/09/2009		3431272654	034309010190	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Hồng		
7	Bùi Thị Yến Nhi	11/08/2009		3431165695	064309012139	9C	Tiểu học và Trung học cơ sở Thái Nguyên		
8	Lục Khánh Ly	12/10/2009		3457658804	006309004933	9C	Tiểu học và Trung học cơ sở Thái Hưng		
9	Nguyễn Thị Phương Yến	06/04/2010		3434126225	034310011907	8B	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Chính		
10	Bùi Thị Thanh Ngân	13/02/2009		3456603025	034309012583	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Bình		
11	Hoàng Thị Ngọc Anh	21/05/2009		3456603008	034309001168	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Bình		
12	Vũ Thị Thảo Vi	08/02/2009		3434126200	034309010595	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Thụy Chính		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
13	Nguyễn Thị Hoài Thương	17/09/2010	Vĩnh Phúc	2638481307	026310001741	8B	Trung học cơ sở Lũng Hòa		Bạc
14	Nguyễn Thị Diệu Châu	07/12/2009		2632677387	026309000610	9D	Trung học cơ sở Đồng Tâm		
15	Dương Hải Thảo	20/09/2009		2653794634	026309002332	9C	Trung học cơ sở Lũng Hòa		
16	Đinh Thị Hải Yến	31/03/2009		2631991882	026309004143	8A	Trung học cơ sở Thị Trấn Hoa Sơn		
17	Đặng Như Quỳnh	28/06/2009		2653689554	026309011292	9C	Trung học cơ sở Tứ Trưng		
18	Nguyễn Cẩm Ly	16/01/2010		2654077914	026310012030	8A1	Trung học cơ sở Thị Trấn Lập Thạch		
19	Lê Thùy Trang	13/11/2009		2653810298	026309012189	9A	Trung học cơ sở Vân Xuân		
20	Lê Bích Diệp Chi	23/09/2010		2641771475	026310003346	8A1	Trung học cơ sở Thị Trấn Lập Thạch		
21	Nguyễn Thanh An	18/02/2010		2674802840	026310000499	8A	Trung học cơ sở Đồng Tâm		
22	Nguyễn Thị Thanh Trà	03/07/2010		2633043448	026310010804	8B	Trung học cơ sở An Tường		
23	Nguyễn Thị Minh Ngọc	07/08/2010		2679670721	026310009371	8D	Trung học cơ sở Đồng Tâm		
24	Trần Như Ngọc	05/08/2009	Thái Nguyên	1958410393	019309006454	9B	Trung học cơ sở Bình Long		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
25	Dương Trịnh Hoài Thu	11/09/2009		1956729877	019309005931	9	Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Nghinh Tường		
26	Nguyễn Quỳnh Trang	18/11/2009		1958410389	019309002028	9B	Trung học cơ sở Bình Long		
27	Trần Thị Khánh Ly	15/03/2010		1967462549	019310009435	8D	Trung học cơ sở Tân Hương		
28	Đàm Thị Phượng	10/03/2010		1949687833	019310007882	8A	Trung học cơ sở Dân Tiến		
29	Phùng Hải Yến	22/12/2010		1949688406	019210007025	8C	Trung học cơ sở Dương Thành		
30	Đàm Ngọc Khuê	04/09/2010		1926768857	019310009940	8B	Trung học cơ sở Dân Tiến		
31	Bùi Kim Ngân	01/10/2009		1975948913	019309011379	9A	Trung học cơ sở Thanh Ninh		
32	Phạm Thị Hiền Nhi	26/02/2010		1912134183	019310004412	8C	Trung học cơ sở Lương Phú		
33	Lý Bảo Khanh	11/05/2010		1964177943	019310007277	8C	Trung học cơ sở Tràng Xá		
34	Trần Yến Chi	04/06/2009		1902716986	019309011719	9B	Trung học cơ sở Bình Long		
35	Lâm Thị Ánh Dương	07/10/2009		1956729931	019309004835	9	Phổ thông dân tộc bán trú Trung học cơ sở Nghinh Tường		

IV. Môn thi: BÓNG RỔ

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Bóng rổ Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Minh Đức	28/06/2009	TP. Hà Nội	0118518319	001209051237	9A21	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		Vàng
2	Đặng Đức Chung	25/07/2009		0118518129	022209007176	9A07	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
3	Nguyễn Đăng Quang	10/05/2009		0118464201	001209000697	9A04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
4	Phạm Hoàng Nhật Minh	25/10/2009		0118464126	232209000001	9B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
5	Cao Duy Minh	20/08/2009		0152222441	001209024898	9A18	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
6	Nguyễn Hoàng Minh	29/04/2010		0118516805	040210000507	8A09	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
7	Nguyễn Danh Túc	04/05/2009		0118518183	001209031785	9A02	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
8	Đặng Hoàng Minh Hy	17/02/2009		0118518260	001209000329	9A21	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
9	Nguyễn Lương Bảo Đức	18/02/2010		0118517332	001210034529	8A06	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
10	Đặng Lâm Kiên	30/07/2010		0118517267	001210005674	8B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
11	Nguyễn Phi Hoàng Dũng	03/10/2009		0118518320	001209062131	9B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
12	Lê Gia Huân	27/11/2009		0147964246	001209000319	9A09	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
13	Đặng Thái An	18/03/2009	Thái Bình	3437826143	034209010310	9A3	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		Bạc
14	Nguyễn Vũ Phong	07/06/2009		3448586423	034209011865	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Phúc Khánh		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
15	Nguyễn Bá Hiếu	04/04/2009		3447344445	034209011685	9A3	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
16	Nguyễn Bảo An	26/09/2009		3447347943	034209010352	9A	Trung học cơ sở An Đồng		
17	Đặng Ngọc Duy	16/08/2009		3437826909	034209009374	9A7	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
18	Nguyễn Văn Chiến	01/07/2009		3457418055	034209004521	9A	Trung học cơ sở An Đồng		
19	Phạm Anh Tài	19/10/2010		3461374709	034210014661	8A1	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
20	Phạm Minh Hiếu	07/11/2009		3447344395	034209014750	9A1	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
21	Mai Văn Duy	04/04/2009		3471627065	034209001734	9A	Trung học cơ sở Đông La		
22	Đinh Hoài Nam	06/03/2010		3461374125	034210007475	8A2	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
23	Trần Minh Chiến	03/02/2009		3456481878	034209006280	9A1	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
24	Lưu Tiến Đức	19/03/2010		3447343180	034210012664	8A3	Trung học cơ sở Lê Danh Phương		
25	Lương Nguyễn Hải Đăng	03/02/2009	Thái Nguyên	1957053558	019209001031	9A2	Tiểu học và Trung học cơ sở 915 Gia Sàng		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
26	Nguyễn Hoàng Anh	27/10/2009		1957664352	019209007689	9A	Trung học cơ sở Hồng Tiến		
27	Phạm Tùng Lâm	20/04/2009		1959543948	019209003445	9A1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Iris		
28	Nguyễn Đình Kiên	24/05/2009		1952962483	019209006190	9B	Trung học cơ sở Chợ Chu		
29	Ngô Bảo Chung	14/06/2009		1958050546	019209011947	9C	Trung học cơ sở Đông Cao		
30	Hoàng Đức Nguyên	28/02/2009		1958050626	019209003922	9A	Trung học cơ sở Đông Cao		
31	Nguyễn Tuấn Phong	25/07/2009		1952962988	019209004915	9B	Trung học cơ sở Chợ Chu		
32	Nguyễn Trung Hiếu	12/02/2009		1959543924	019209003364	9A2	Tiểu học, THCS và THPT Iris		
33	Dương Gia Bảo	03/05/2009		1956547171	019209004569	9A7	Trung học cơ sở Nguyễn Du		
34	Bùi Ngọc Huy	18/06/2009		1952962566	019209008944	9B	Trung học cơ sở Chợ Chu		
35	Nguyễn Việt Hoàng	13/05/2009		1951641692	019209005428	9D	Trung học cơ sở Tiên Phong		
36	Lâm Sơn Minh	21/01/2009		1959543940	019209005768	9A1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Iris		
2. Bóng rổ Nữ Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Phạm Lan Phượng	24/02/2009	TP. Hà Nội	0118518107	001309056917	9A02	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		Vàng
2	Vũ Ngọc Anh Thư	05/03/2009		0141329314	001309013932	9A23	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
3	Nguyễn Vũ Minh Hà	16/08/2010		0150507784	001310000975	8B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
4	Bùi Hiền Anh	06/09/2009		0118517658	001309057853	9A12	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
5	Phạm Anh Thư	07/09/2009		0118517708	001309037676	9A20	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
6	Phan Vân Chi	01/02/2011		0169295405	001311028563	7B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
7	Lê Anh Cát Tường	01/11/2009		0118518097	001309107106	9A02	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
8	Dương Bảo Thy	16/01/2010		0138564787	027310003889	8B02	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
9	Huỳnh Trần Phương Vy	23/10/2011		0169296025	001311017180	7B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
10	Trần Hà Trang	14/11/2011		0169295956	001311063716	7A01	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
11	Lê Nguyễn Khánh Dung	24/10/2009		7936110619	079309004630	9B04	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
12	Vũ Hà An	16/04/2009		0117063702	001309026317	9A23	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Vinschool Times City		
13	Bùi Thị Ngọc Hà	16/01/2009	Thái Bình	3431265320	034309015382	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Thái Hồng		Bạc
14	Trần Thị Quỳnh Anh	14/10/2009		3436276018	034309010760	9A3	Trung học cơ sở An Ninh		
15	Đào Khánh Huyền	15/02/2009		3435265594	034309007484	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Thái Hưng		
16	Bùi Mai Trang	30/06/2009		3447544328	034309017019	9C	Trung học cơ sở Quỳnh Hải		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
17	Đinh Thị Mai Ánh	15/07/2010		3461026102	034310006994	8B	Trung học cơ sở Lê Tư Thành		
18	Trịnh Thảo Quyên	25/08/2010		3417470080	034310004912	8B	Trung học cơ sở An Vinh		
19	Lê Thị Hoài Ngân	31/08/2010		3457223146	034310009193	8B	Tiểu học và Trung học cơ sở An Vũ		
20	Nguyễn Diệu Linh	16/10/2010		3434125481	034310000330	8A5	Trung học cơ sở Kỳ Bá		
21	Trần Tường Vi	10/02/2010		3457315405	034310015144	8A	Tiểu học và Trung học cơ sở Quỳnh Châu		
22	Nguyễn Thị Khánh Huyền	10/12/2009		3468611910	034309003882	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở An Vũ		
23	Hoàng Thị Thanh Hoài	11/03/2009		3474116748	034309007010	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Quỳnh Giao		
24	Nguyễn Lương Kỳ Duyên	05/08/2009		3457017981	034309006826	9A3	Trung học cơ sở An Ninh		
25	Trần Thu Huyền	01/11/2009	Thái Nguyên	1951641649	019309001117	9	Trung học cơ sở Tiên Phong		Đồng
26	Ma Thảo Chi	10/06/2009		1910316869	019309003862	9B	Trung học cơ sở Chợ Chu		
27	Đỗ Vi Bảo Ngọc	20/05/2009		1958032700	019309005818	9A7	Trung học cơ sở Chu Văn An		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
28	Hoàng Thanh Trúc	30/09/2009		1951641765	019309006248	9E	Trung học cơ sở Tiên Phong		
29	Hoàng Thị Huyền Trang	07/07/2010		1960873807	019310008688	8E	Trung học cơ sở Tiên Phong		
30	Dương Minh Giang	10/04/2010		1961193566	019310000442	8A3	Trung học cơ sở Quang Trung		
31	Hoàng Thị Hoài	27/01/2010		1960873794	019310003515	8	Trung học cơ sở Tiên Phong		
32	Phạm Phương Linh	04/09/2009		1959543919	019309003935	9A2	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Iris		
33	Ngô Thị Ngân Khánh	25/04/2010		1912112784	019310013173	8C	Trung học cơ sở Bắc Sơn		
34	Hoàng Tố Oanh	28/01/2009		1951641828	019309011521	9G	Trung học cơ sở Tiên Phong		
35	Nguyễn Hoàng Khánh Ngân	03/05/2009		1958032656	019305006435	9A7	Trung học cơ sở Chu Văn An		
36	Nguyễn Phạm Thuỳ Trang	19/06/2009		1959543949	019309002499	9A	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Iris		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
37	Phùng Thị Thanh Diễm	21/09/2009	Vĩnh Phúc	2632380239	026309000455	9C	Trung học cơ sở Vĩnh Tường		Đồng
38	Quách Hà Li	22/09/2010		2632730831	026310005359	8C	Trung học cơ sở Gia Khánh		
39	Tô Uyển Chi	17/01/2010		2632522901	026310001328	8A2	Trung học cơ sở Tích Sơn		
40	Lưu Thị Thanh Thư	14/02/2009		2631953001	026309004378	9A	Tiểu học Trung học cơ sở Trung Mĩ		
41	Trương Thị Minh Uyên	05/10/2011		2681101218	026311000577	7A1	Trung học cơ sở Tích Sơn		
42	Nguyễn Mai Thùy Trang	06/12/2009		2654513648	026309006901	9A3	Trung học cơ sở Hai Bà Trưng		
43	Đỗ Diệu Linh	26/09/2009		2664678642	026309001671	9G	Trung học cơ sở Phạm công Bình		
44	Trần Thị Tâm Anh	23/04/2009		2654539356	026309002618	9D	Trung học cơ sở Phạm công Bình		
45	Đào Trang Nhung	08/10/2010		2677419454	026310007683	8A2	Trung học cơ sở Đồng Xuân		
46	Nguyễn Thị Thu Hà	27/09/2009		2673444308	026309007144	9G	Trung học cơ sở Phạm công Bình		
47	Nguyễn Hà Anh	08/02/2010		2663700510	026310002823	8A6	Trung học cơ sở Xuân Hòa		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
48	Tô Thanh Huyền	31/07/2009		2632008713	026309011374	9G	Trung học cơ sở Phạm công Bình		

V. Môn thi: BÓNG ĐÁ

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Bóng đá Nam 5 người Tiểu học									
1	Trần Tùng Lâm	27/01/2013	Bắc Ninh	3037943195	030213015938	5B	Tiểu học và Trung học cơ sở Minh Tân		Nhất Vòng loại
2	Nguyễn Xuân Khoa	06/07/2014		3049636378	030214008111	4B	Tiểu học Phú Hoà B		
3	Vương Bá Đại	18/05/2013		027213002856	2763064913	5A1	Tiểu học Đại Đồng Thành số 1		
4	Đỗ Đình Tùng	05/03/2013		3042422612	030213013727	5C	Tiểu học An Thịnh B		
5	Nguyễn Văn Hào	06/01/2013		2763065378	027213000749	5A4	Tiểu học Đại Đồng Thành số 1		
6	Phạm Văn Bách	26/07/2013		2771004349	030213017765	5B	Tiểu học An Thịnh A		
7	Lành Mạnh Duy	22/08/2013		1440930558	014213016167	5B	Tiểu học Phú Lương		
8	Phạm Gia Huy	29/04/2013		2735620543	027213001950	5A5	Tiểu học Trí Quả		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
9	Lê Gia Minh	06/01/2013		1542368800	015213010276	5B	Tiểu học An Thịnh B		
10	Vũ Tuấn Kiệt	06/08/2013		3004409263	030213008278	5A	Tiểu học Lâm Thao		
11	Nguyễn Trọng Vũ	03/11/2013		2758398386	027213009515	5B	Tiểu học An Thịnh B		
12	Lò An Bảo	22/01/2013		1471610628	014213015908	5C	Tiểu học An Thịnh B		
13	Ngô Đăng Anh Kiệt	12/10/2013	Vĩnh Phúc	2644129872	001213000740	5A5	Tiểu học Liên Bảo		Nhì Vòng loại
14	Hoàng Minh Đại	04/02/2013		2642279772	026213008656	5A2	Tiểu học Định Trung		
15	Đinh Quốc Đạt	29/05/2013		2673625727	026213008435	5A4	Tiểu học Đống Đa		
16	Nguyễn Huy Hoàng	01/09/2013		2682917828	026213009693	5A5	Tiểu học Liên Minh		
17	Nguyễn Tiến Dũng	18/06/2014		2654207010	026214013213	4A8	Tiểu học Định Trung		
18	Dương Bình Minh	28/08/2013		2644347505	026213000801	5A1	Tiểu học Khai Quang		
19	Nguyễn Thành Lâm	18/02/2013		2672237841	026213010794	5A4	Tiểu học Liên Minh		
20	Phùng Khôi Nguyên	01/02/2014		2654481616	026214000970	4A11	Tiểu học Khai Quang		
21	Bùi Hoàng Tiến Thanh	17/04/2013		2644330495	026213014682	5A3	Tiểu học Thanh Trù		
22	Nguyễn Gia Khánh	06/04/2014		2654221422	026214010926	4A	Tiểu học Thị Trấn Yên Lạc		
23	Trần Ngọc Duy	27/03/2013		2618415669	026213011860	5A2	Tiểu học Sơn Đông		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
24	Hoàng Đăng Khôi	16/02/2013		2645169408	026213014072	5B	Tiểu học Hồ Sơn		
25	Nguyễn Đức Chiến	15/03/2013	Thái Bình	3482072516	034213008901	5B	Tiểu học Minh Khai		Ba Vòng loại
26	Hoàng Nguyễn Bình Minh	29/03/2013		3447495895	034213010383	5A	Tiểu học và Trung học cơ sở Tam Quang		
27	Nguyễn Minh Hiếu	28/01/2013		3446084223	034213007823	5D	Tiểu học Minh Lãng		
28	Đinh Minh Quân	09/01/2013		3447055160	034213018019	5B	Tiểu học và Trung học cơ sở Hòa Bình		
29	Phạm Ngọc Huy	13/04/2013		3475319572	034213004442	5B	Tiểu học và Trung học cơ sở Đồng Thanh		
30	Nguyễn Đức Duy	04/05/2014		3455423394	034214009703	4A	Tiểu học và Trung học cơ sở Hòa Bình		
31	Phạm Trí Đức	24/06/2013		3431378313	034213003403	5A	Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Lý		
32	Trần Minh Thuận	01/04/2014		3415230656	034214010083	4A1	Tiểu học Vũ Tiến		
33	Trần Đức Thiện	24/01/2013		3415230705	034213011161	5A2	Tiểu học Vũ Tiến		
34	Trần Khánh Duy	24/01/2013		3447403585	034213003686	5A1	Tiểu học Vũ Tiến		
35	Nguyễn Việt Hưng	10/11/2013		3447008198	034213012934	5A5	Tiểu học Thị trấn		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
36	Bùi Đình Trọng	10/04/2014		3455423532	034214003268	4A	Tiểu học và Trung học cơ sở Hòa Bình		
2. Bóng đá Nam 7 người Trung học cơ sở									
1	Mai Tiến Hồng	20/02/2009	Thái Nguyên	1980599952	019209008309	9A3	Trung học cơ sở Phú Xá		Nhất Vòng loại
2	Trần Văn Anh	19/04/2009		1973960257	019209007769	9C	Trung học cơ sở Tân Hòa		
3	Hoàng Văn Tân	08/01/2009		1952569258	019209011755	9A	Trung học cơ sở Nam Hoà		
4	Nguyễn Việt Chiến	30/09/2009		1922344035	019209004885	9A1	Trung học cơ sở Túc Duyên		
5	Trần Nam Bảo	12/11/2009		1975328175	019209002408	9A	Trung học cơ sở Độc Lập		
6	Dương Khánh Duy	22/03/2009		1918576462	019209003651	9A3	Trung học cơ sở Lương Sơn		
7	Võ Anh Quân	06/05/2009		4057469152	040209018685	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Vạn Thọ		
8	Đỗ Khánh Duy	04/09/2009		1957629745	019209011267	9A1	Trung học cơ sở Nha Trang		
9	Nguyễn Đức Hưng	05/01/2009		1982467649	019209007288	9A1	Tiểu học và Trung học cơ sở 915 Gia Sàng		
10	Ngô Quang Hưng	05/06/2009		1957469160	019209010304	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Vạn Thọ		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Nguyễn Tiến Dũng	01/03/2009		1911719448	019209002752	9A4	Trung học cơ sở Quang Trung		
12	Ngô Hoàng Anh Tuấn	21/01/2009		1956715722	019209000318	9A4	Trung học cơ sở Quang Trung		
13	Nguyễn Hoàng Dương	05/03/2009		1980410475	019209008171	9A3	Trung học cơ sở Đồng Quang		
14	Ngô Đức Duy	25/02/2009		1958125202	019209013355	9A2	Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành		
15	Ngô Gia Trí	18/04/2009	TP. Hà Nội	1552348949	008209001909	9A	Trung học cơ sở Vĩnh Ngọc		Nhì Vòng loại
16	Trần Nguyễn Đức Tuấn	20/04/2010		0117692509	001210050883	8C1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Archimedes Đông Anh		
17	Lê Văn Nam	17/08/2009		0150470332	001209011132	9A	Trung học cơ sở Tàm Xá		
18	Nguyễn Hoàng Phúc	28/05/2010		0117996203	001210041330	8A5	Trung học cơ sở Vân Hà		
19	Nguyễn Quốc Hưng	31/05/2009		0150687888	001209021089	9A3	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Archimedes Đông Anh		
20	Nguyễn Chí Bảo	23/04/2009		0150303800	001209024592	9A1	Trung học cơ sở Cổ Loa		
21	Nguyễn Sỹ Hoài	27/08/2009		0150557386	001209042278	9A	Trung học cơ sở Mai Lâm		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
22	Đỗ Chí Vịnh	25/03/2009		0117897006	001209032523	9C1	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Archimedes Đông Anh		
23	Nguyễn Tùng Dương	17/06/2009		0150304178	001209038489	9A3	Trung học cơ sở Cổ Loa		
24	Nguyễn Đức Gia Anh	27/08/2009		2750687920	027209005179	9C2	Tiểu học, Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Archimedes Đông Anh		
25	Nguyễn Bình Dương	13/06/2009		0150304429	001209054224	9A3	Trung học cơ sở Cổ Loa		
26	Nguyễn Duy Phú	10/06/2009		0150458160	001209054863	9A	Trung học cơ sở Kim Chung		
27	Nguyễn Minh Đạt	16/03/2009		0150594702	001209017476	9A2	Trung học cơ sở Thụy Lâm		
28	Lê Đăng Hải Anh	23/03/2009		0150467083	00150467083	9A	Trung học cơ sở Tàm Xá		
29	Đỗ Bảo Nam	24/08/2009	Nam Định	3658364125	036209016289	9B	Trung học cơ sở Điền Xá		Ba Vòng loại
30	Vũ Quang Anh	18/03/2009		3658756919	036209020276	9B	Trung học cơ sở Trung Thành		
31	Bùi Hoàng Thiên	12/02/2009		3601152393	036209008035	9D	Trung học cơ sở Nam Dương		
32	Trần Phú Trọng	23/04/2009		3658292037	036209019005	9A	Trung học cơ sở Nam Dương		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
33	Trần Minh Đức	24/08/2009		3658091297	036209017542	9B	Trung học cơ sở Kim Thái		
34	Nguyễn Tuấn Hưng	13/04/2009		3652961216	036209019368	9A	Trung học cơ sở Nam Dương		
35	Ngô Minh Vũ	07/12/2009		3605443392	036209015755	9A	Trung học cơ sở Tam Thanh		
36	Vũ Minh Phúc	07/11/2010		3602129548	036210002990	8B	Trung học cơ sở Nam Cường		
37	Trần Công Thành	28/06/2009		3658756855	036209004384	9A	Trung học cơ sở Trung Thành		
38	Nguyễn Thành Trung	26/05/2009		3658754802	036209007989	9B	Trung học cơ sở Tam Thanh		
39	Nguyễn Quốc Khánh	25/08/2009		3601784478	036209006949	9C	Trung học cơ sở Nam Cường		
40	Trần Duy Quang	21/02/2009		3652642477	036209014781	9C	Trung học cơ sở Nam Dương		
41	Trần Mạnh Quyền	02/01/2009		3605876380	036209011000	9A	Trung học cơ sở Kim Thái		
42	Phạm Thành Công	11/01/2009		3658377635	036209001901	9B	Trung học cơ sở Nam Mỹ		
3. Bóng đá Nam 11 người Trung học phổ thông									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Phan Quốc Vượng	25/06/2007	TP. Hà Nội	0169222557	001207020777	11A7	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		Nhất Vòng loại
2	Nguyễn Quang Minh	04/08/2006		0160760866	001206036874	12A14	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
3	Nguyễn Đình Chiến	08/03/2006		0160760816	001206079618	12A11	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
4	Đỗ Quốc Việt	23/05/2008		0118192371	001208023420	10A6	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
5	Phan Văn Duy	11/09/2008		0139746559	001208015596	10A9	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
6	Nguyễn Đình Khang	16/01/2008		0139746312	001208040429	10A12	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
7	Phan Ích Hùng	04/05/2007		0139747154	001207030890	11A6	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
8	La Nhật Tráng	03/06/2007		0139747069	001207014335	11A6	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
9	Phí Đình Hoàng	27/08/2007		0139747153	01207055759	11A6	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
10	Nguyễn Hữu Thành Đạt	01/04/2007		0117065303	001207018995	11A3	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
11	Phan Kiến Quốc	07/12/2008		0139746477	001208040698	10A3	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
12	Nguyễn Anh Đức	20/07/2007		0118184197	001207033238	10A8	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
13	Phùng Khắc Huy	17/06/2007		0117069608	001207058179	11A10	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
14	Phan Lạc Khôi	12/03/2007		0117077807	001207057526	11A2	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
15	Nguyễn Bình Minh	30/01/2007		0117069574	001207021999	11A14	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
16	Trần Văn Tuấn	16/05/2007		0117069922	001207041173	11A14	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
17	Phan Lạc Mạnh Cường	02/07/2007		0160760858	001206033771	12A14	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
18	Nguyễn Đình Anh Quân	11/09/2007		0169222518	001207025502	11A7	Trung học phổ thông Phùng Khắc Khoan - Thạch Thất		
19	Đặng Phùng Hùng Hoan	11/02/2007		0169139626	001207053093	11A10	Trung học phổ thông Phan Huy Chú - Thạch Thất		
20	Vũ Minh Hiếu	21/02/2008	Thái Nguyên	1946579249	019208012014	10A1	Trung học phổ thông Định Hoá		Nhì Vòng loại
21	Đào Ngọc Khánh	23/12/2007		1969493429	019207004085	11PHáP	Trung học phổ thông Chuyên Thái Nguyên		
22	Ngô Quang Minh	06/10/2007		1975262129	019207003886	11A8	Trung học phổ thông Lương Ngọc Quyến		
23	Tạ Trần Hoàng Hải	05/01/2008		1982046082	019208005580	10A6	Trung học phổ thông Nguyễn Huệ		
24	Nguyễn Hoàng Vũ	22/08/2006		1949755384	019206005288	12A12	Trung học phổ thông Lê Hồng Phong		
25	Quách Gia Huy	28/03/2006		1960729299	019206006906	12A12	Trung học phổ thông Đại Từ		
26	Vũ Minh Tâm	09/08/2008		1942935803	019208011206	10A11	Trung học phổ thông Đồng Hỷ		
27	Nguyễn Văn Ánh	06/09/2006		1973447769	019206002022	12A6	Trung học phổ thông Lưu Nhân Chú		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
28	Đỗ Ngọc Kiên	29/12/2008		1945069469	019208009308	10A1	Trung học phổ thông Lương Ngọc Quyến		
29	Nguyễn Minh Tuấn	16/09/2006		1961715389	019206000488	12A6	Trung học phổ thông Gang Thép		
30	Bùi Quang Vinh	30/12/2007		1905194582	019207010074	11A2	Trung học phổ thông Đồng Hỷ		
31	Vũ Mạnh Hùng	16/01/2007		1922528500	019207008900	11A2	Trung học phổ thông Định Hoá		
32	Nguyễn Anh Đức	01/02/2007		1946655165	019207003305	11A4	Trung học phổ thông Đại Từ		
33	Hoàng Quốc Huy	16/03/2006		1946869992	019206001995	12A4	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Đại Từ		
34	Nguyễn Hoàng Hải	23/01/2007		1974047903	019207012459	11A2	Trung học phổ thông Nguyễn Huệ		
35	Hà Văn Việt	04/11/2006		1963253358	019206004708	12A2	Trung học phổ thông Lý Nam Đế		
36	Đinh Lê Xuân Bình	20/06/2007		1975300201	019207009752	11P	Trung học phổ thông Đào Duy Từ		
37	Trần Ngọc Tuấn	19/08/2008		1982093796	019208005065	10C	Trung học phổ thông Lê Hồng Phong		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
38	Nguyễn Đức Vị	09/06/2007		1981502679	019207007022	11A3	Trung học phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh		
39	Nguyễn Đức Mạnh	29/07/2006		1960729252	019206012082	12A12	Trung học phổ thông Đại Từ		
40	Phan Anh Quân	17/05/2008	Vĩnh Phúc	2682078207	026208005694	10A1	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Giang		Ba Vòng loại
41	Trịnh Đức Tiến	15/12/2006		2663588098	026206006143	12A2	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tam Đảo		
42	Phùng Tiến Dũng	21/04/2008		2636100226	026208005236	10A7	Trung học phổ thông Vĩnh Yên		
43	Nguyễn Đỗ Bảo Long	02/06/2007		2654354052	026207003468	11A4	Trung học phổ thông Vĩnh Yên		
44	Mai Thế Toàn	20/08/2007		2653641347	026207008386	11A4	Trung học phổ thông Nguyễn Viết Xuân		
45	Đặng Đăng Khôi	09/01/2008		2658611570	026208013526	10T	THCS & THPT Đào Duy Từ		
46	Đặng Tiến Lực	14/10/2007		2574412024	025207013669	11A6	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tam Đảo		
47	Nghiêm Văn Trình	01/10/2007		2632961444	026207009853	11A4	Trung học phổ thông Nguyễn Viết Xuân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
48	Khổng Minh Đăng	14/03/2008		2682349709	026208000268	10I	THCS & THPT Đào Duy Từ		
49	Dương Minh Hưởng	19/08/2006		6475589095	064206005997	12A2	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tam Đảo		
50	Phan Văn Vũ	16/09/2007		2660611227	026207009098	11A3	Trung học phổ thông Nguyễn Viết Xuân		
51	Bùi Quang Tùng	04/01/2007		2653639315	026207012860	11A1	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Giang		
52	Nguyễn Bùi Tuấn Hùng	22/11/2007		2582215840	025207007471	11A6	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tam Đảo		
53	Nguyễn Trọng Nghĩa	11/06/2007		2632961570	026207007472	11A5	Trung học phổ thông Nguyễn Viết Xuân		
54	Nguyễn Phúc Hoàng	16/01/2007		2673711407	026207005226	11A5	Trung học phổ thông Nguyễn Thị Giang		
55	Nguyễn Ngọc Kiên	16/03/2006		2632875744	026206002135	12A5	Trung tâm GDNN - GDTX huyện Tam Đảo		
56	Phạm Tùng Duy	31/03/2008		2680987595	026208003574	10A3	Trung học phổ thông Vĩnh Yên		
57	Bùi Quốc Việt	02/01/2008		2641595262	026208003384	10A9	Trung học phổ thông Tam Đảo		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4. Bóng đá Nữ 5 người Trung học phổ thông									
1	Bàn Thị Hồng Nguyên	09/01/2006	Thái Nguyên	1944338983	019306008163	12A1	Trung học phổ thông Trại Cau		Nhất Vòng loại
2	Nguyễn Thị Trà My	09/10/2007		1946605215	019307010359	11A6	Trung học phổ thông Đại Từ		
3	Phùng Thị Ngọc Diễm	27/10/2006		1927172491	019306009375	12A6	Trung học phổ thông Trại Cau		
4	Đinh Ngọc Anh	14/06/2007		1946605384	019307002068	11A1	Trung học phổ thông Đại Từ		
5	Trần Thị Mai Linh	27/01/2007		1949772546	019307004813	11A2	Trung học phổ thông Trại Cau		
6	Tơ Thị Dương Liễu	17/08/2006		1946422595	019306008234	12A11	Trung học phổ thông Nguyễn Huệ		
7	Nguyễn Thị Khánh Huyền	19/10/2006		1962024962	019306005470	12A10	Trung học phổ thông Phú Bình		
8	Đào Ánh Tuyết	31/10/2007		1968827722	019307003086	11A13	Trung học phổ thông Nguyễn Huệ		
9	Trần Bảo Hân	23/06/2006		1960729082	091306010376	12A4	Trung học phổ thông Đại Từ		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
10	Tạ Thu Trà	22/04/2007		1974170570	019307004517	11A6	Trung học phổ thông Điềm Thụy		
11	Lê Thị Ngọc Lan	26/12/2006		1961024595	019306008339	12A4	Trung học phổ thông Lưu Nhân Chú		
12	Vũ Thị Phương Duyên	28/12/2006		1960729287	019306000487	12A12	Trung học phổ thông Đại Từ		
13	Lại Thanh Bình	05/06/2007	Hưng Yên	3320908247	033207009101	11A2	Trung học phổ thông Khoái Châu		Nhì Vòng loại
14	Nguyễn Thị Thùy Dung	03/02/2007		3370941713	033307011912	11A7	Trung học phổ thông Khoái Châu		
15	Nguyễn Thu Ngân	30/03/2008		3377080509	033308002767	10C	Trung học phổ thông Văn Giang		
16	Nguyễn Thị Huyền	02/04/2006		3360891581	033306005954	12D1	Trung học phổ thông Kim Động		
17	Đinh Thị Thu Huyền	14/11/2008		3378838274	033308005160	10A11	Trung học phổ thông Yên Mỹ		
18	Đặng Thúy Ngọc	14/12/2006		3360772932	033306009954	12A4	Trung học phổ thông Nguyễn Công Hoan		
19	Nguyễn Ngọc Châu Anh	26/01/2008		3378809123	033308001654	10Q	Trung học phổ thông Hưng Yên		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
20	Đặng Minh Hằng	19/02/2008		2304129662	033308009659	10A8	Trung học phổ thông Mỹ Hào		
21	Trần Thị Thúy Nga	06/03/2007		3371171920	033307003796	11D4	Trung học phổ thông Hưng Yên		
22	Bùi Lam Trúc Linh	20/08/2007		2307053813	033307004012	11C1	Trung học phổ thông Kim Động		
23	Vũ Thị Quỳnh	10/01/2008		3337909750	033308008298	10C2	Trung học phổ thông Kim Động		
24	Nguyễn Thị Cẩm Vân	03/11/2007		3370865697	033307004677	11D2	Trung học phổ thông Hưng Yên		
25	Trương Ngọc Hà	02/03/2008	TP. Hà Nội	0144232979	001308030725	10A5	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		Ba Vòng loại
26	Khúc Huyền Trang	22/09/2007		0171064701	001307004360	11A10	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
27	Hoàng Thu Thủy	18/07/2007		0117752095	001307035113	11A12	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
28	Nguyễn Hà Trang	17/08/2006		0116466729	001306055010	12A7	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
29	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	11/01/2008		0117887760	001308043259	10A9	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
30	Nguyễn Quỳnh Phương	05/09/2008		0144109822	001308040763	10A11	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
31	Nguyễn Phương Anh	21/07/2006		0116614080	001306028894	12A4	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
32	Đào Thị Diệu Linh	04/12/2008		0148819112	001308041580	10A11	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
33	Hà Yến Nhi	29/10/2006		0132360517	001306034862	12A7	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
34	Nguyễn Thuỳ Dương	18/07/2007		0171064499	001307020049	11A11	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
35	Lý Thị Hằng	02/07/2008		0145393845	020308006086	10A9	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		
36	Hoàng Lan Anh	22/09/2007		0117751989	001307048433	11A11	Trung học phổ thông Tô Hiệu - Thường Tín		

VI. Môn thi: CẦU LÔNG

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Đôi Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Nguyễn Hữu Minh Sơn	19/07/2011	Hải Phòng	3129064983	031211017551	7A2	Trung học cơ sở Lê Ích Mộc		Vàng
2	Nguyễn Việt Khôi	10/02/2011		3169415368	031211019052	7B12	Trung học cơ sở Tô Hiệu		
3	Hoàng Thái Dương	21/02/2011	Thái Nguyên	1911868578	019211005433	7A1	Tiểu học và Trung học cơ sở 915 Gia Sàng		Bạc
4	Hà Thanh Sơn	23/08/2011		1949691006	019211011663	7B	Trung học sơ sở Nhã Lộng		
5	Trần Hải Đăng	10/02/2011	Hải Dương	3026707222	030211000178	7G	Trung học cơ sở Bình Minh		Đồng
6	Vũ Anh Khoa	08/09/2011		3026896324	030211004412	7E	Trung học cơ sở Lê Hồng Phong		
7	Bùi Mạnh Quân	07/05/2012	TP. Hà Nội	0135087457	001212020511	6A5	Trung học cơ sở Ngô Quyền		Đồng
8	Nguyễn Đức Gia Bảo	30/04/2011		0117858707	001211033393	7A	Trung học cơ sở Tàm Xá		
2. Đôi Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Cao Mạnh	29/10/2009	Thái Bình	3463650533	034209011366	9C	Trung học cơ sở An Vinh		Vàng
2	Nguyễn Ngọc Tuấn	06/02/2009		3456981875	034209002063	9A1	Trung học cơ sở An Bài		
3	Bùi Gia Thành	10/03/2009	TP. Hà Nội	0150650378	001209035659	9A6	Trung học cơ sở Phan Đình Giót		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Chu Quốc Anh	12/10/2009		0150501887	001209046449	9A5	Trung học cơ sở Thanh Xuân Nam		
5	Lê Công Sơn	08/11/2010	Vĩnh Phúc	2653794180	026210011595	8C	Trung học cơ sở Tân Tiến		Đồng
6	Nguyễn Xuân Chí Kiên	12/03/2009		2658611713	026209000082	9A5	Trung học cơ sở Vĩnh Yên		
7	Nguyễn Đức Anh	12/12/2009	Quảng Ninh	2248127767	034209007172	9A3	Trung học cơ sở Chu Văn An		Đồng
8	Lê Minh Quân	22/11/2010		2237258720	022210010463	8A5	Trung học cơ sở Trọng Điểm - Hạ Long		
3. Đôi Nam Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Hoàng Minh Phương	11/07/2011	Hải Phòng	3175687122	031311006812	7C7	Trung học cơ sở Trần Phú		Vàng
2	Nguyễn Hữu Minh Sơn	19/07/2011		3129064983	031211017551	7A2	Trung học cơ sở Lê Ích Mộc		
3	Đinh Thanh Tùng	27/01/2011	Quảng Ninh	2237284184	022211013217	7B	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Đường Hoa Cương		Bạc
4	Nguyễn Hương Giang	29/02/2012		2237270216	022312009960	6C	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn		
5	Đoàn Bảo Nam	10/06/2011	TP. Hà Nội	3441275156	001211040863	7E1	Trung học cơ sở Thực nghiệm Victory		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Nguyễn Thị Vân Anh	07/04/2011		0118492562	001311011325	7A5	Trung học cơ sở Hữu Hoà		
7	Vũ Diệu Anh	18/01/2012	Thái Bình	3447454473	034312019194	6A1	Trung học cơ sở An Bài		Đồng
8	Nguyễn Hoàng Hải	29/01/2012		3477287327	034212011908	6C	Trung học cơ sở TT Quỳnh Côi		
4. Đôi Nam Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Vũ Anh Phúc	20/05/2009	Hải Phòng	3150138549	031209013542	9A1	Trung học cơ sở Tiên Thắng - Toàn Thắng		Vàng
2	Hoàng Như Ngọc	26/02/2009		3150873543	031309012824	9A1	Trung học cơ sở Lâm Động		
3	Nguyễn Ngọc Tuấn	06/02/2009	Thái Bình	3456981875	034209002063	9A1	Trung học cơ sở An Bài		Bạc
4	Phạm Thị Kiều Trang	09/12/2009		3479884421	034309004266	9B	Trung học cơ sở Minh Quang		
5	Bùi Phương Linh	19/07/2009	Hà Nam	3550586016	035309007518	9C	Trung học cơ sở Thanh Nghị		Đồng
6	Dương Kiến Quốc	18/06/2009		3506413761	035209008374	9B	Trung học cơ sở Nam Cao		
7	Hoàng Trung Hiếu	15/03/2009	Thái Nguyên	1952531733	019209005844	9	Trung học cơ sở Bảo Lý		Đồng
8	Nguyễn Bảo Linh Nhi	23/03/2010		1961193162	019310010602	8C	Trung học cơ sở thị trấn Hương Sơn		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
5. Đôi Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thị Kiều Nga	19/01/2011	Thái Bình	3473926419	034311013685	7A1	Trung học cơ sở An Bài		Vàng
2	Vũ Diệu Anh	18/01/2012		3447454473	034312019194	6A1	Trung học cơ sở An Bài		
3	Nguyễn Khánh Linh	06/04/2012	Quảng Ninh	2234670498	022312009673	6D	Trung học cơ sở Hồng Thái Đông		Bạc
4	Nguyễn Hương Giang	29/02/2012		2237270216	022312009960	6C	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn		
5	Đặng Thanh Huyền	06/01/2012	Hải Dương	3030771544	030312010612	6A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Đức Sáu		Đồng
6	Đồng Thị Diệp Quỳnh	10/08/2011		3049541490	030311014574	7A	Trung học cơ sở Tân Bình		
7	Hoàng Minh Phương	11/07/2011	Hải Phòng	3175687122	031311006812	7C7	Trung học cơ sở Trần Phú		Đồng
8	Nguyễn Thị Trang Nhung	08/07/2011		3131520200	031311014299	7A1	Trung học cơ sở Hợp Thành		
6. Đôi Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Hoàng Như Ngọc	26/02/2009	Hải Phòng	3150873543	031309012824	9A1	Trung học cơ sở Lâm Động		Vàng
2	Lê Phạm Hiếu Anh	27/12/2010		3160818498	031310019430	8B1	Trung học cơ sở Bắc Sơn		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Phan Vũ Quỳnh Anh	05/01/2010	TP. Hà Nội	0118108715	001310027915	8A6	Trung học cơ sở Hữu Bằng		Bạc
4	Phan Thị Thùy Tiên	19/09/2009		0150500267	001309009349	9A3	Trung học cơ sở Hữu Bằng		
5	Dương Thị Bích Hà	24/12/2009	Bắc Ninh	2758361154	027309005842	9C	Trung học cơ sở Hiên Vân		Đồng
6	Nguyễn Thảo Linh	30/03/2010		2763337779	027310007888	8A5	Trung học cơ sở Ninh Xá		
7	Phạm Thị Kiều Trang	09/12/2009	Thái Bình	3479884421	034309004266	9B	Trung học cơ sở Minh Quang		Đồng
8	Nguyễn Hà Anh	08/10/2009		3466239180	034309008550	9A3	Trung học cơ sở Trần Phú		
7. Đơn Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Phạm Đức Thái Dương	14/01/2012	Hải Phòng	3133807552	031212011933	6D7	Trung học cơ sở Thị Trấn Tiên Lãng		Vàng
2	Dương Minh Minh	28/05/2011	Thái Nguyên	1982467650	019211001825	7A2	Tiểu học và Trung học cơ sở 915 Gia Sàng		Bạc
3	Vương Đại Dương	24/02/2011	Quảng Ninh	2234636831	022211003871	7A6	Trung học cơ sở Trọng Điểm - Hạ Long		Đồng
4	Nguyễn Hữu Khôi	30/08/2011	Bắc Ninh	2770183427	027211012218	7E	Trung học cơ sở Việt Đoàn		Đồng
8. Đơn Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Bùi Gia Thành	10/03/2009	TP. Hà Nội	0150650378	001209035659	9A6	Trung học cơ sở Phan Đình Giót		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Vũ Văn Nghĩa	18/09/2009	Hải Dương	3060085479	030209010918	9C	Trung học cơ sở Cẩm Giang		Bạc
3	Dương Kiến Quốc	18/06/2009	Hà Nam	3506413761	035209008374	9B	Trung học cơ sở Nam Cao		Đồng
4	Lê Minh Quân	22/11/2010	Quảng Ninh	2237258720	022210010463	8A5	Trung học cơ sở Trọng Điểm - Hạ Long		Đồng
9. Đơn Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Lê Khánh Linh	03/03/2011	TP. Hà Nội	0118187234	001311037947	7A7	Trung học cơ sở Khương Đình		Vàng
2	Đặng Thanh Huyền	06/01/2012	Hải Dương	3030771544	030312010612	6A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Đức Sáu		Bạc
3	Nguyễn Thị Kiều Nga	19/01/2011	Thái Bình	3473926419	034311013685	7A1	Trung học cơ sở An Bài		Đồng
4	Nguyễn Hà Linh	21/02/2011	Thái Nguyên	1948631290	019311002680	7A2	Trung học cơ sở Tân Lập		Đồng
10. Đơn Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Lê Phạm Hiếu Anh	27/12/2010	Hải Phòng	3160818498	031310019430	8B1	Trung học cơ sở Bắc Sơn		Vàng
2	Nguyễn Bảo Linh Nhi	23/03/2010	Thái Nguyên	1961193162	019310010602	8C	Trung học cơ sở thị trấn Hương Sơn		Bạc
3	Nguyễn Hương Giang	15/03/2010	Ninh Bình	3775316176	037310004401	8C	Trung học cơ sở Trương Hán Siêu		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/04/2009	Thái Nguyên	1911719467	019309005022	9A2	Trung học cơ sở Nha Trang		Đồng
11. Đồng đội Nam 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Việt Khôi	10/02/2011	Hải Phòng	3169415368	031211019052	7B12	Trung học cơ sở Tô Hiệu		Vàng
2	Phạm Đức Thái Dương	14/01/2012		3133807552	031212011933	6D7	Trung học cơ sở Thị Trấn Tiên Lãng		
3	Nguyễn Hữu Minh Sơn	19/07/2011		3129064983	031211017551	7A2	Trung học cơ sở Lê Ích Mộc		
4	Ngô Thanh Hải	14/03/2011		3170501266	031211020887	7B2	Trung học cơ sở Chu Văn An		
5	Trần Phú Hải	09/04/2011		3130241462	031211008235	7A10	Trung học cơ sở Đằng Lâm		
6	Tạ Quang Ngọc	23/01/2011	Thái Nguyên	1970976487	019211013673	7D	Trung học cơ sở thị trấn Hương Sơn		Bạc
7	Dương Minh Minh	28/05/2011		1982467650	019211001825	7A2	Tiểu học và Trung học cơ sở 915 Gia Sàng		
8	Hoàng Thái Dương	21/02/2011		1911868578	019211005433	7A1	Tiểu học và Trung học cơ sở 915 Gia Sàng		
9	Hà Thanh Sơn	23/08/2011		1949691006	019211011663	7B	Trung học sơ sở Nhã Lộng		
10	Nguyễn Đức Thắng	18/02/2012		1918854895	019212007966	6C	Trung học cơ sở Thanh Ninh		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Ngô Anh Đức	02/06/2012	Thái Bình	3480848596	034212018805	6C	Trung học cơ sở Nguyên Xá		Đồng
12	Lê Gia Hưng	19/04/2012		3434280653	034212005486	6A7	Trung học cơ sở Kỳ Bá		
13	Đỗ Thanh Hải	24/07/2012		3456775918	034212019960	6A6	Trung học cơ sở Kỳ Bá		
14	Đỗ Hữu Tài	18/09/2011		3472836469	034211017983	7A3	Trung học cơ sở Kỳ Bá		
15	Nguyễn Hoàng Hải	29/01/2012		3477287327	034212011908	6C	Trung học cơ sở TT Quỳnh Côi		
16	Vũ Hoàng Quốc Việt	23/02/2011	TP. Hà Nội	0118434611	001211027504	7A3	Trung học cơ sở Vân Hồ		Đồng
17	Đoàn Bảo Nam	10/06/2011		3441275156	001211040863	7E1	Trung học cơ sở Thực nghiệm Victory		
18	Bùi Mạnh Quân	07/05/2012		0135087457	001212020511	6A5	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
19	Nguyễn Đức Gia Bảo	30/04/2011		0117858707	001211033393	7A	Trung học cơ sở Tàm Xá		
20	Vũ Gia Huy	03/02/2011		0130358237	001211005145	7A6	Trung học cơ sở Kim Giang		
12. Đồng đội Nam 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Vũ Mạnh Hải	17/10/2009	Bắc Ninh	2757094743	027209011927	9G	Trung học cơ sở Đồng Kỵ		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Nguyễn Đức An Thịnh	21/12/2010		2700020223	027210013392	8A3	Tiểu học và Trung học cơ sở Trần Quốc Toản		
3	Nguyễn Đức Tú	28/09/2009		2757924346	027209009716	9C	Trung học cơ sở Nội Duệ		
4	Phạm Khắc Đạt	08/02/2010		2764006539	027210013217	8C	Trung học cơ sở Nội Duệ		
5	Bùi Gia Thành	10/03/2009	TP. Hà Nội	0150650378	001209035659	9A6	Trung học cơ sở Phan Đình Giót		Bạc
6	Chu Quốc Anh	12/10/2009		0150501887	001209046449	9A5	Trung học cơ sở Thanh Xuân Nam		
7	Trần Quang Đức	08/10/2010		0130598712	001210059386	8A1	Trung học cơ sở Trung Hòa		
8	Nguyễn Phước Tài	16/11/2010	Hải Dương	3026896649	030210016537	8D	Trung học cơ sở Bình Minh		Đồng
9	Vũ Đức Minh	09/11/2010		3026896636	030210014020	8E	Trung học cơ sở Bình Minh		
10	Vũ Văn Nghĩa	18/09/2009		3060085479	030209010918	9C	Trung học cơ sở Cẩm Giang		
11	Lê Nhân Phúc	07/07/2010		3049523563	030210004495	8A	Trung học cơ sở Lê Quý Đôn-TP Hải Dương		
12	Lê Công Sơn	08/11/2010	Vĩnh Phúc	2653794180	026210011595	8C	Trung học cơ sở Tân Tiến		Đồng
13	Nguyễn Xuân Chí Kiên	12/03/2009		2658611713	026209000082	9A5	Trung học cơ sở Vĩnh Yên		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
14	Doãn Thanh Tùng	17/10/2009		2657215020	026209003935	9B	Trung học cơ sở Vân Hội		
13. Đồng đội Nữ 12-13 tuổi Trung học cơ sở									
1	Trần Phương Thảo	14/01/2011	Thái Bình	3473123038	034311005092	7A4	Trung học cơ sở Thị trấn Vũ Thư		Vàng
2	Nguyễn Thị Kiều Nga	19/01/2011		3473926419	034311013685	7A1	Trung học cơ sở An Bài		
3	Vũ Diệu Anh	18/01/2012		3447454473	034312019194	6A1	Trung học cơ sở An Bài		
4	Dương Ngọc Huyền	03/12/2011	Thái Nguyên	1975785279	019311002650	7A3	Trung học cơ sở Đồng Quang		Bạc
5	Nguyễn Hà Linh	21/02/2011		1948631290	019311002680	7A2	Trung học cơ sở Tân Lập		
6	Trần Phương Linh	12/07/2011		1920457215	019311008501	7A1	Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ		
7	Nguyễn Trần Phương Thảo	15/09/2011		1911715526	019311010648	7A1	Trung học cơ sở Lương Ngọc Quyến		
8	Dương Phương Thảo	22/09/2011		1970976648	019311004160	7B	Trung học cơ sở thị trấn Hương Sơn		
9	Nguyễn Thị Vân Anh	07/04/2011	TP. Hà Nội	0118492562	001311011325	7A5	Trung học cơ sở Hữu Hoà		Đồng
10	Thái Hồng Liên	12/09/2011		0118005052	001311063963	7B	Trung học cơ sở Tô Hoàng		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Lê Khánh Linh	03/03/2011		0118187234	001311037947	7A7	Trung học cơ sở Khương Đình		
12	Triệu Ngọc Bảo Hân	11/08/2012		0150506570	001312018873	6A1	Trung học cơ sở Tân Triều		
13	Nguyễn Kim Bảo Ngân	19/09/2011	Hải Dương	3062059797	030311015973	7H	Trung học cơ sở Ngọc Châu		Đồng
14	Đồng Thị Diệp Quỳnh	10/08/2011		3049541490	030311014574	7A	Trung học cơ sở Tân Bình		
15	Đặng Thanh Huyền	06/01/2012		3030771544	030312010612	6A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nguyễn Đức Sáu		
14. Đồng đội Nữ 14-15 tuổi Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thị Yến Nhi	10/04/2009	Thái Nguyên	1911719467	019309005022	9A2	Trung học cơ sở Nha Trang		Vàng
2	Nguyễn Bảo Linh Nhi	23/03/2010		1961193162	019310010602	8C	Trung học cơ sở thị trấn Hương Sơn		
3	Lý Huyền Trân	16/09/2009		1956715787	019309002790	9A5	Trung học cơ sở Quang Trung		
4	Lê Thu Huyền	07/04/2009		1952340656	019309002658	9C	Phổ thông dân tộc nội trú THCS Nguyễn Bỉnh Khiêm		
5	Đỗ Thị Hoài Thu	22/12/2009	Hải Phòng	3110065389	031309007990	9A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Phạm Thị Chi	27/05/2009		3113322828	031309014265	9A2	Trung học cơ sở Phan Chu Trinh		
7	Hoàng Như Ngọc	26/02/2009		3150873543	031309012824	9A1	Trung học cơ sở Lâm Động		
8	Lê Phạm Hiểu Anh	27/12/2010		3160818498	031310019430	8B1	Trung học cơ sở Bắc Sơn		
9	Đoàn Thị Mai Linh	27/07/2009		3129337291	031309001563	9A2	Trung học cơ sở Ngũ Lão		
10	Phạm Ngọc Mai	22/12/2009	Quảng Ninh	2248198023	022303002203	9A4	Trung học cơ sở Thống Nhất - Cẩm Phả		Đồng
11	Tẩy Diệp Chi	08/08/2010		2248220159	022310008595	8A	Trung học cơ sở Sơn Dương		
12	Đinh Lê Trà My	11/06/2009		2248285187	022309000847	9A	Trung học cơ sở Thị trấn Đầm Hà		
13	Trần Hoàng Gia Nhi	23/08/2010		2202806378	022310009879	8C2	Trung học cơ sở Hòa Lạc		
14	Phạm Thị Kiều Trang	09/12/2009	Thái Bình	3479884421	034309004266	9B	Trung học cơ sở Minh Quang		Đồng
15	Nguyễn Hà Anh	08/10/2009		3466239180	034309008550	9A3	Trung học cơ sở Trần Phú		
16	Đỗ Ngân Hà	26/09/2010		3456776476	034310010779	8A4	Trung học cơ sở Kỳ Bá		
17	Tạ Nguyễn Anh Thư	11/03/2010		3415289713	034310013317	8A	Tiểu học và Trung học cơ sở Vũ Quý		

VII. Môn thi: KÉO CO

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Nam Nữ phối hợp không quá 430kg Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Duy Mạnh	22/06/2009	Vĩnh Phúc	6755873524	026209009260	9A2	Trung học cơ sở Tân Lập		Vàng
2	Đỗ Đức Phú	10/08/2009		2641775266	026209008568	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nhạo Sơn		
3	Khổng Thùy Trang	07/11/2009		2650787348	026309008484	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
4	Khổng Quỳnh Mai	18/10/2009		2632780007	026309009719	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
5	Vũ Khánh Ly	08/01/2009		2639355845	026309008364	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
6	Nguyễn Hà Tuấn Hùng	01/11/2009		2656409704	026209003643	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
7	Hoàng Trung Chiến	22/06/2009		2656872742	026209013225	9A2	Trung học cơ sở Tân Lập		
8	Phan Thị Hương Giang	01/05/2009		2650787351	026309002079	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		
9	Lê Minh Quân	15/01/2009		2656872866	026209014301	9A2	Trung học cơ sở Tân Lập		
10	Trần Văn Mạnh	14/10/2009		2657481397	026209012844	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Bùi Anh Dũng	30/10/2009		2632780202	026209002619	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
12	Trần Thị Thanh Thúy	08/04/2009		2650787346	026309010455	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		
13	Đỗ Việt Anh	07/09/2009		2632779935	026209005806	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
14	Nguyễn Thị Thùy Dương	16/01/2009	Hải Phòng	3150873861	031309008234	9A3	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo		Bạc
15	Lê Đức Huy	21/07/2009		3165542188	031209002539	9A	Trung học cơ sở Quang Phục		
16	Đặng Lê Huệ Chi	04/07/2009		3150146248	019309009963	9A4	Trung học cơ sở Tân Tiến		
17	Nguyễn Đoàn Khánh Vũ	25/06/2009		3150873802	031209009737	9A2	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo		
18	Nguyễn Quỳnh Chi	15/09/2010		3161015738	019310011812	8B2	Trung học cơ sở Tân Tiến		
19	Trần Minh Nhật	21/03/2010		3128616958	030210016246	8B1	Trung học cơ sở Tân Tiến		
20	Bùi Dương Khánh Thi	11/07/2010		1778835878	017310003521	8B2	Trung học cơ sở Đồng Thái		
21	Trần Anh Thư	17/11/2009		3112836727	031309015040	9D3	Trung học cơ sở Liên Khê		
22	Đỗ Đức Trí	29/01/2010		3167116267	031210007555	8B3	Trung học cơ sở Tân Tiến		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
23	Nguyễn Minh Khôi	15/04/2010		3167116358	031210004413	8B4	Trung học cơ sở Tân Tiến		
24	Đỗ Xuân Định	04/06/2010		2467116108	031210013242	8B1	Trung học cơ sở Tân Tiến		
25	Phạm Tiến Ngọc	14/04/2009		3165542355	031209007091	9B	Trung học cơ sở Quang Phục		
26	Vũ Nhân Kiệt	26/12/2009		3150146261	031209009190	9A4	Trung học cơ sở Tân Tiến		
27	Trần Khánh Ly	27/09/2010	Nam Định	3641192410	036310007163	8A4	Trung học Cơ sở Hàn Thuyên		Đồng
28	Trần Công Thành	28/06/2009		3658756855	036209004384	9A	Trung học cơ sở Trung Thành		
29	Võ Hải Anh	05/01/2010		3665904178	052310004180	8A1	Trung học Cơ sở Tống Văn Trân		
30	Nguyễn Phạm Tâm Anh	07/03/2009		3659756625	036309010801	9A6	Trung học Cơ sở Trần Đăng Ninh		
31	Trần Minh Đức	24/08/2009		3658091297	036209017542	9B	Trung học cơ sở Kim Thái		
32	Cao Anh Thư	24/11/2010		3600605492	036010014507	8B	Trung học cơ sở Xuân Tân		
33	Tạ Tuệ Anh	13/08/2011		3658631503	036311002708	7A8	Trung học Cơ sở Trần Đăng Ninh		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
34	Ngô Minh Vũ	07/12/2009		3605443392	036209015755	9A	Trung học cơ sở Tam Thanh		
35	Trần Tường Vi	26/05/2010		3673569133	036310016374	8A1	Trung học Cơ sở Trần Bích San		
36	Nguyễn Thành Trung	26/05/2009		3658754802	036209007989	9B	Trung học cơ sở Tam Thanh		
37	Trần Phạm Bảo Châu	29/10/2009		3652217336	036309011797	9A1	Trung học Cơ sở Trần Bích San		
38	Vũ Quang Anh	18/03/2009		3658756919	036209020276	9B	Trung học cơ sở Trung Thành		
2. Đội Nam không quá 460kg Trung học cơ sở									
1	Tạ Hoàng Hải	02/10/2009	Thái Nguyên	1958545208	019209009491	9D	Trung học cơ sở Nga My		Vàng
2	Đặng Huy Đại	09/07/2009		1958545312	019209008163	9D	Trung học cơ sở Nga My		
3	Đỗ Đình Hoàng Thông	21/09/2010		1961143972	019210009017	8A2	Trung học cơ sở Nguyễn Tất Thành		
4	Trần Hải Đăng	09/04/2009		1958545286	019209009270	9E	Trung học cơ sở Nga My		
5	Trần Khánh Duy	05/01/2009		1961999100	019209009203	9A	Trung học cơ sở Hoàng Nông		
6	Tơ Xuân Đức	01/05/2009		1958108026	019209013297	9A	Trung học cơ sở Việt Ân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
7	Nguyễn Văn Phú	07/02/2009		1949693066	019209013001	9C	Trung học cơ sở Nga My		
8	Trần Tân Nguyên	14/09/2009		1961999154	019209004788	9B	Trung học cơ sở Hoàng Nông		
9	Trần Văn Doanh	19/06/2009		1949692345	019209012657	9C	Trung học cơ sở Nga My		
10	Nguyễn Hồng Tuyền	14/03/2009		1923414652	019209007401	9A	Trung học cơ sở Khôi Kỳ		
11	Nguyễn Toàn Thắng	31/08/2009		1973819138	019209009903	9D	Trung học cơ sở Nga My		
12	Phạm Quang Hiệp	27/10/2009		1961999127	019209002835	9B	Trung học cơ sở Hoàng Nông		
13	Trần Văn Mạnh	14/10/2009	Vĩnh Phúc	2657481397	026209012844	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		Bạc
14	Phạm Đức Chung	25/01/2009		2656872792	026209009306	9A3	Trung học cơ sở Tân Lập		
15	Vũ Thái Sơn Cao	15/09/2009		2650787343	026209007838	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
16	Lương Đình Huy	25/02/2009		2656873085	026209001761	9A3	Trung học cơ sở Tân Lập		
17	Đỗ Đức Phú	10/08/2009		2641775266	026209008568	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nhạo Sơn		
18	Hoàng Trung Chiến	22/06/2009		2656872742	026209013225	9A2	Trung học cơ sở Tân Lập		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
19	Lê Minh Quân	15/01/2009		2656872866	026209014301	9A2	Trung học cơ sở Tân Lập		
20	Nguyễn Hà Tuấn Hùng	01/11/2009		2656409704	026209003643	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
21	Lương Thế Quyền	24/08/2009		2656872582	026209002411	9A3	Trung học cơ sở Tân Lập		
22	Bùi Anh Dũng	30/10/2009		2632780202	026209002619	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
23	Trần Duy Đông	31/10/2009		2632780251	026209001453	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
24	Nguyễn Duy Mạnh	22/06/2009		6755873524	026209009260	9A2	Trung học cơ sở Tân Lập		
25	Đỗ Việt Anh	07/09/2009		2632779935	026209005806	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
26	Đỗ Đức Trí	29/01/2010	Hải Phòng	3167116267	031210007555	8B3	Trung học cơ sở Tân Tiến		Đồng
27	Vũ Nhân Kiệt	26/12/2009		3150146261	031209009190	9A4	Trung học cơ sở Tân Tiến		
28	Nguyễn Hoàng Thành	13/03/2009		3150259895	031209008001	9A2	Trung học cơ sở Đại Bản		
29	Phạm Tiến Ngọc	14/04/2009		3165542355	031209007091	9B	Trung học cơ sở Quang Phục		
30	Nguyễn Mạnh Đạt	21/09/2009		3150146256	031209016767	9A4	Trung học cơ sở Tân Tiến		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
31	Đinh Bảo Lâm	29/04/2009		3165542336	031209018682	9B	Trung học cơ sở Quang Phục		
32	Nguyễn Kim Chung	08/03/2009		3151767882	031209002574	9A3	Trung học cơ sở Hùng Vương		
33	Đỗ Tuấn Anh	24/02/2010		3160918600	031210016498	8B	Trung học cơ sở Lê Lợi		
34	Hoàng Đình Dương	22/05/2009		3150259307	031209013260	9A1	Trung học cơ sở Đại Bản		
35	Nguyễn Ngọc Minh Đức	20/11/2010		3128616937	031210011071	8B4	Trung học cơ sở Tân Tiến		
36	Hoàng Thăng Long	15/03/2009		3126316314	031209009307	9A12	Trung học cơ sở Trần Phú		
37	Phạm Trung Hoàng Hiệp	11/11/2009		3130845802	031209015527	9A3	Trung học cơ sở Đại Bản		
38	Hoàng Gia Hiếu	06/07/2009		3150259878	031209008573	9A2	Trung học cơ sở Đại Bản		
3. Đội Nữ không quá 420kg Trung học cơ sở									
1	Hà Nhật Anh	13/07/2009	Thái Nguyên	1903799376	019309006350	9A	Trung học cơ sở Tràng Xá		Vàng
2	Ma Thị Châm	03/01/2011		1949701558	019311002021	7A	Trung học cơ sở Thanh Định		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Bùi Thị Thanh Nhàn	04/11/2009		1949700172	019309005998	9A	Trung học cơ sở Thanh Định		
4	Vương Diệu Linh	08/12/2009		1949700915	019309005729	9A	Trung học cơ sở Thanh Định		
5	Nguyễn Mai Diễm	29/11/2009		1949702384	019309008754	9A	Trung học cơ sở Thanh Định		
6	Nguyễn Thị Uyên	18/02/2009		1949700401	019309006210	9B	Trung học cơ sở Thanh Định		
7	Nguyễn Thị Thanh Thủy	08/02/2011		1911656488	019311007469	7A3	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Định Hóa		
8	Trần Thị Thảo	19/03/2009		1949702729	019309009141	9B	Trung học cơ sở Thanh Định		
9	Đặng Thị Xuyến	23/03/2010		1900580797	019310003136	8	Trung học cơ sở Phương Giao		
10	Đỗ Thị Ngân Hà	31/01/2009		1949701424	019309005573	9	Trung học cơ sở Phương Giao		
11	Nông Thị Huyền My	29/07/2009		1949699714	019309005349	9A	Trung học cơ sở Thanh Định		
12	Nguyễn Thị Kiều	06/03/2010		1949703108	019310005363	8B	Trung học cơ sở Thanh Định		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
13	Vũ Thị Thanh Hoà	28/09/2010	Vĩnh Phúc	2654274939	026310002966	8A2	Trung học cơ sở Vân Trục		Bạc
14	Khổng Thị Thu Hằng	11/09/2009		2660579489	026309000537	9A3	Trung học cơ sở Tân Lập		
15	Phạm Kim Huệ	30/06/2011		2632780277	026311011319	7A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
16	Nguyễn Thị Phương Thắm	06/02/2010		2654275031	026310005574	8A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
17	Trần Thị Yến	11/09/2009		2660579492	026309007245	9A3	Trung học cơ sở Tân Lập		
18	Phan Thị Hương Giang	01/05/2009		2650787351	026309002079	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		
19	Khổng Quỳnh Mai	18/10/2009		2632780007	026309009719	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
20	Đỗ Bảo Ngọc	04/04/2011		2632780068	026311002114	7A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
21	Trần Thị Thanh Thúy	08/04/2009		2650787346	026309010455	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		
22	Khổng Thùy Trang	07/11/2009		2650787348	026309008484	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		
23	Vũ Khánh Ly	08/01/2009		2639355845	026309008364	9A1	Trung học cơ sở Vân Trục		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
24	Nguyễn Thị Thanh Thảo	01/11/2009		2632780074	026309008761	9A2	Trung học cơ sở Vân Trục		
25	Bùi Thị Giang	11/12/2009		2660579488	026309008197	9A3	Trung học cơ sở Tân Lập		
26	Nguyễn Quỳnh Chi	15/09/2010	Hải Phòng	3161015738	019310011812	8B2	Trung học cơ sở Tân Tiến		Đồng
27	Nguyễn Thị Thùy Vân	18/10/2010		3160947507	031310007494	8C	Trung học cơ sở Tân Trào		
28	Nguyễn Hải Giang	20/07/2010		3160505630	031210013513	8C	Trung học cơ sở Hải Thành		
29	Phạm Thị Yến Nhi	20/01/2010		3148564087	031310017731	8B	Trung học cơ sở Hoà Nghĩa		
30	Nguyễn Thảo Ngọc	01/09/2010		3160702058	031310011634	8B	Trung học cơ sở Hải Thành		
31	Trần Anh Thư	17/11/2009		3112836727	031309015040	9D3	Trung học cơ sở Liên Khê		
32	Nguyễn Thị Thủy	27/11/2009		3164350545	031309008725	9A3	Trung học cơ sở Đại Bản		
33	Lê Ngọc Hà	30/03/2010		3128214946	031310010585	8B5	Trung học cơ sở Đại Bản		
34	Đỗ Thị Bích Ngọc	20/06/2009		3151806633	031309002231	9A3	Trung học cơ sở Đồng Thái		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
35	Nguyễn Ngọc Phụng	23/04/2009		2550260229	025309000577	9A3	Trung học cơ sở Đại Bản		
36	Nguyễn Hoàng Trúc Linh	29/04/2010		3130876632	031310009491	8B5	Trung học cơ sở Đại Bản		
37	Trương Ngọc Minh Phương	14/07/2010		3160869227	031310001087	8A	Trung học cơ sở Lê Lợi		
38	Đào Khánh Vy	02/01/2010		3130014018	031310002516	8B1	Trung học cơ sở Tân Tiến		

VIII. Môn thi: THỂ DỤC

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Bài Thể dục Aerobic quy định Tiểu học (lớp 1-3)									
1	Nguyễn Thu Quỳnh	23/01/2017	Hải Phòng	3146544639	031317001230	1A1	Tiểu học Dư Hàng		Vàng
2	Đỗ Huyền Anh	28/12/2016		3169225584	031316014427	2A3	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai		
3	Lê Đức Hiếu	18/08/2016		3114925368	031216008743	2B7	Tiểu học Chu Văn An		
4	Phạm Lê Bảo Khanh	24/09/2015		3160709898	031315005155	3C7	Tiểu học Chu Văn An		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
5	Nguyễn Phương Mỹ Anh	27/06/2017		3150099556	031317007252	1A3	Tiểu học Chu Văn An		
6	Mạc Quỳnh Trang	29/08/2016		3154118409	031316009184	2A3	Tiểu học Bạch Đằng		
7	Nguyễn Hoài An	29/08/2017		3157535912	031317009256	1A7	Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh		
8	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	02/11/2015		3167953987	031315007366	3C3	Tiểu học Đằng Giang		
9	Phạm Quỳnh Ngân	23/11/2016		3170385200	031316012851	2A1	Tiểu học Trần Hưng Đạo		
10	Nguyễn Minh Anh	17/04/2017		3151585058	030317008639	1A3	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng		
11	Nguyễn Bảo Minh Châu	25/12/2015	TP. Hà Nội	0161426834	001315003400	3E	Tiểu học Nghĩa Tân		Bạc
12	Cấn Kim Vĩnh Hoa	07/02/2016		0168327607	001316003822	2C	Tiểu học Nghĩa Tân		
13	Nguyễn Khánh Linh	05/03/2016		0145115505	001316008265	2C	Tiểu học Nghĩa Tân		
14	Đỗ Minh Hà	12/06/2016		0169326957	033316003641	2C	Tiểu học Nghĩa Tân		
15	Phạm Khánh Linh	31/12/2015		0133867463	001315002905	3E	Tiểu học Nghĩa Tân		
16	Hoàng Minh Anh	01/09/2015		0161426829	001315027275	3E	Tiểu học Nghĩa Tân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
17	Trần Thái Bảo An	10/03/2015		0133874569	001315006214	3D	Tiểu học Nghĩa Tân		
18	Lại Gia An	26/01/2016		0169326949	001316004685	2C	Tiểu học Nghĩa Tân		
19	Trần Ngọc Mai Lâm	17/11/2015		0153310645	079315028498	3C	Tiểu học Nghĩa Tân		
20	Lê Hà Trang	20/10/2016		0169327202	001316044841	2E	Tiểu học Nghĩa Tân		
21	Lê Thùy Chi	11/03/2016		0169326909	001316025415	2H	Tiểu học Nghĩa Tân		
22	Hoàng An Nhiên	25/06/2015	Thái Nguyên	1949666647	019315012237	3A	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		Đồng
23	Trịnh Kim Anh	16/03/2015		1946552221	019315014290	3A	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
24	Đào Tú Anh	17/11/2015		1962157497	019315002350	3C	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
25	Nguyễn Thảo Nguyên	10/11/2015		1962157743	019315010314	3A	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
26	Tăng Minh Hà	06/10/2015		1957735664	019315002532	3I	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
27	Hoàng An Nhiên	06/07/2015		1911506048	019315002555	3C	Tiểu học Chợ Chu		
28	Vũ Hoàng Minh Châu	23/04/2017		1979077200	019317005929	1A	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
29	Lục Hà Anh	27/04/2015		601812263	006315004167	3D	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
30	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/09/2015		1942935543	019315002091	3C	Tiểu học Chợ Chu		
31	Đỗ Ngọc Vy	30/01/2016		1972700644	019316005461	2G	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
32	Bùi Nhật Minh	05/04/2015		1976732901	019315006515	3E	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
33	Đỗ Ngọc Phương Chi	19/02/2015	Ninh Bình	3760733650	037315011866	3D	Tiểu học Khánh Hoà		Đồng
34	Bùi Minh Minh	15/08/2015		3763312344	037315010028	3A	Tiểu học Đông Thành		
35	Bùi Hà Anh	09/05/2015		3700208059	037315010822	3H	Tiểu học Trần Phú		
36	Bùi Bảo Ngọc	15/03/2016		3770884286	037316008699	2D	Tiểu học Đông Thành		
37	Đinh Anh Thư	23/11/2015		3763313264	037315000316	3B	Tiểu học Đông Thành		
38	Nguyễn Gia Hân	02/12/2015		3763313261	037315010760	3B	Tiểu học Đông Thành		
39	Đinh Phương Uyên	27/10/2015		3756670542	037315003184	3B	Tiểu học Đông Thành		
40	Đinh Thị Thảo Nhi	05/05/2016		3665664218	036316012306	2D	Tiểu học Đông Thành		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
41	Nguyễn Bảo An	30/03/2015		3756057227	037315005622	3B	Tiểu học Đông Thành		
42	Đinh Ngọc Bích	01/09/2015		3760710264	037315008783	3A	Tiểu học Khánh Phú		
43	Hoàng Huyền Anh	10/07/2015		3744547808	037315000295	3B	Tiểu học Đông Thành		
2. Bài Thể dục Aerobic quy định Tiểu học (lớp 4-5)									
1	Ngô Trà My	24/05/2013	TP. Hà Nội	0139989615	035313007146	5E	Tiểu học Ngũ Hiệp		Vàng
2	Trần Phương Nghi	06/09/2014		0150377483	001314035621	4G	Tiểu học Ngũ Hiệp		
3	Lê Phương Anh	01/04/2014		0150377284	001314023781	4B	Tiểu học Ngũ Hiệp		
4	Vũ Phương Trinh	14/01/2014		0150377338	001314058027	4B	Tiểu học Ngũ Hiệp		
5	Trần Hà Phương	27/02/2014		0150377488	001314012141	4G	Tiểu học Ngũ Hiệp		
6	Vũ Phương Chi	17/10/2014		0134076430	001314015826	4D	Tiểu học Ngũ Hiệp		
7	Văn Thảo Linh	06/09/2014		0150377388	001314055062	4D	Tiểu học Ngũ Hiệp		
8	Nguyễn Thị Hoàng Yến	10/09/2014		0150377402	001314043210	4D	Tiểu học Ngũ Hiệp		
9	Nguyễn Thị Diệu Anh	06/05/2013		0139989342	030313007109	5C	Tiểu học Ngũ Hiệp		
10	Vũ Hải Yến	07/04/2014		0148786453	001314005569	4C	Tiểu học Ngũ Hiệp		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Trần Hà My	29/09/2013	Nam Định	3640278458	036313020305	5A1	Tiểu học Trần Tế Xương		Bạc
12	Trần Thị Tâm An	06/11/2013		3658726138	036313010693	5A3	Tiểu học Lê Hồng Sơn		
13	Ngô Hoàng Gia Bảo	27/08/2014		3658672550	036214018284	4C	Tiểu học Nguyễn Trãi		
14	Lê Trần Bảo Châu	02/11/2014		3674133643	036314003051	4A3	Tiểu học Nguyễn Tất Thành		
15	Phạm Nguyễn Nhật Hải	01/05/2013		3638188404	036213008234	5A6	Tiểu học Chu Văn An		
16	Nguyễn Phương Thảo	24/03/2014		3658730158	036314016317	4A1	Tiểu học Lê Quý Đôn		
17	Trần Tân Lập	13/03/2014		3642711328	036214024197	4A5	Tiểu học Chu Văn An		
18	Hoàng Thị Ngọc Như	03/04/2014		3658727700	036314007262	4A3	Tiểu học Lộc Hòa		
19	Trần Quang Vinh	08/04/2014		3658729458	036214009350	4A1	Tiểu học Lê Hồng Sơn		
20	Ngô Bảo Châu	06/05/2014		3681532142	036314021184	4A1	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
21	Nguyễn Phương Chi	03/04/2014	Ninh Bình	3750704065	037314004580	4A	Tiểu học Khánh Dương		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
22	Ninh Vũ Kiều Oanh	26/01/2013		3731497151	037313002832	5B	Tiểu học Tạ Uyên		
23	Nguyễn Bích Phượng	07/11/2014		3750708310	03731400881	4C	Tiểu học Khánh Dương		
24	Chu Thị Bảo Trâm	12/01/2013		3738308336	037313005894	5A	Tiểu học Yên Phong		
25	Nguyễn Thị Trà My	20/06/2013		3742832980	038313020235	5C	Tiểu học Đông Thành		
26	Lâm Ngọc Đông Dương	12/09/2013		3737889960	37313000704	5D	Tiểu học Ninh Giang		
27	Lê Ngọc Tuấn Kiệt	15/08/2013		3738245454	037213001431	5D	Tiểu học Yên Phong		
28	Trần Diệu Linh	11/06/2013		3701534555	37313004898	5D	Tiểu học Yên Thắng		
29	Phạm Thục Vy	28/02/2014		3751759878	37314006954	4A	Tiểu học Yên Từ		
30	Lê Vân Nhi	14/01/2014		3754185096	037314010323	4C	Tiểu học Đông Thành		
31	Nguyễn Bùi Yến Vy	30/08/2013		3738776325	037313004330	5A	Tiểu học Khánh Thượng		
32	Vũ Như Hoa	24/08/2013	Vĩnh Phúc	2642781747	026313003750	5A1	Tiểu học Ngô Quyền		Đồng
33	Nguyễn Hà Anh	16/03/2013		2645144754	026313004135	5A1	Tiểu học Kim Ngọc		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
34	Nguyễn Lê Hà Vy	14/09/2013		2643745753	026313000086	5A8	Tiểu học Tích Sơn		
35	Nguyễn Thị Phương Anh	07/11/2014		2681818612	025314005821	4A1	Tiểu học Liên Bảo		
36	Nguyễn Diệp Chi	18/06/2014		2672237525	026314011160	4A4	Tiểu học Liên Minh		
37	Nguyễn Thùy Chi	05/10/2014		2660491875	026314007929	4A1	Tiểu học Đồng Tâm		
38	Nguyễn Thảo Chi	14/06/2014		2672237480	026314000874	4A1	Tiểu học Liên Minh		
39	Nguyễn Thị Hoài An	09/08/2014		2659360971	026314000637	4A4	Tiểu học Liên Minh		
40	Tạ Minh Ngọc	12/12/2013		2673624141	026313000048	5A1	Tiểu học Đống Đa		
41	Nguyễn Bùi Diệu Anh	17/08/2014		2654077370	026314011209	4A4	Tiểu học Ngô Quyền		
42	Khuất Thu Vân	26/10/2014		2654481655	026314002764	4A1	Tiểu học Khai Quang		
3. Bài Thể dục Aerobic tự chọn nhóm 3 người Tiểu học (lớp 1-3)									
1	Nguyễn Ngọc Tường Vy	09/05/2015	TP. Hà Nội	0141567199	001315020679	3A3	Tiểu học Phú La		Vàng
2	Nguyễn Trần Dông Mi	25/09/2015		0149296601	030315016864	3A9	Tiểu học Phú La		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Đỗ Thị Thanh Tâm	29/03/2015		0144538618	001315025859	3A9	Tiểu học Phú La		
4	Vũ Thảo Nguyên	04/05/2015	Hải Phòng	3130553381	031315007828	3A10	Tiểu học Đằng Hải		Bạc
5	Nguyễn Cát Tường	07/11/2016		3127448693	031316011583	2A6	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
6	Phạm Thị Ngọc Ánh	10/02/2016		3167000188	031316009500	2A4	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
7	Bùi Nguyễn Thanh Trà	10/03/2016		3169308187	031316002152	2A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
8	Hoàng Mai	27/01/2016	Vĩnh Phúc	2652190903	026316013407	2A3	Tiểu học Tiền Châu		Đồng
9	Phạm Quế Chúc	05/02/2015		2663303268	026315007935	3A2	Tiểu học Lưu Quý An		
10	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	18/05/2015		0132131275	001315028386	3A4	Tiểu học Lưu Quý An		
11	Nguyễn Gia An	23/11/2015		2663438335	026315000465	3A4	Tiểu học Hùng Vương		
12	Bùi Minh Minh	15/08/2015	Ninh Bình	3763312344	037315010028	3A	Tiểu học Đông Thành		Đồng
13	Bùi Bảo Ngọc	15/03/2016		3770884286	037316008699	2D	Tiểu học Đông Thành		
14	Đinh Thị Thảo Nhi	05/05/2016		3665664218	036316012306	2D	Tiểu học Đông Thành		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
15	Đỗ Ngọc Phương Chi	19/02/2015		3760733650	037315011866	3D	Tiểu học Khánh Hoà		
4. Bài Thể dục Aerobic tự chọn nhóm 3 người Tiểu học (lớp 4-5)									
1	Lê Ngọc Bảo An	10/07/2013	Hải Phòng	3138145808	031313015190	5A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		Vàng
2	Tô Nguyễn Bảo Ngọc	15/01/2014		3150244348	038314012694	4A6	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
3	Nguyễn Hải Ngọc	31/05/2014		3150263951	031314013899	4A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
4	Đỗ Khánh Linh	07/05/2014		3151108054	031314009563	4A2	Tiểu học Đằng Hải		
5	Nguyễn Đỗ Trà My	11/03/2013	Ninh Bình	3739127598	037313005263	5A	Tiểu học Yên Lâm		Bạc
6	Phạm Thục Vy	28/02/2014		3751759878	37314006954	4A	Tiểu học Yên Từ		
7	Nguyễn Thị Tố Uyên	25/01/2013		3738891943	037313010892	5D	Tiểu học Yên Lâm		
8	Nguyễn Phương Chi	03/04/2014		3750704065	037314004580	4A	Tiểu học Khánh Dương		
9	Nguyễn Thu Giang	09/11/2013	Vĩnh Phúc	2644330149	026313010125	5A5	Tiểu học Thanh Trù		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
10	Nguyễn Bảo Ngọc	23/07/2014		2663661158	026314000406	4A3	Tiểu học Liên Bảo		
11	Nguyễn Thảo Chi	14/06/2014		2672237480	026314000874	4A1	Tiểu học Liên Minh		
12	Tạ Bảo Ngọc	25/06/2014		2672237554	026314000799	4A5	Tiểu học Liên Minh		
13	Nguyễn Minh Hằng	04/09/2014	TP. Hà Nội	0150701563	001314004028	4C	Tiểu học Nghĩa Tân		Đồng
14	Trần Thị Ngân Hà	26/07/2014		0150701746	034314018272	4C	Tiểu học Nghĩa Tân		
15	Cấn Kim Vĩnh Hà	23/05/2013		0133893806	001316003822	5A	Tiểu học Nghĩa Tân		
16	Ngô Vân Trang	12/01/2013		0133696535	001313051807	5A	Tiểu học Nghĩa Tân		
5. Bài Thể dục Aerobic tự chọn nhóm 8 người Tiểu học (lớp 1-3)									
1	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	02/11/2015	Hải Phòng	3167953987	031315007366	3C3	Tiểu học Đằng Giang		Vàng
2	Phạm Thị Ngọc Ánh	10/02/2016		3167000188	031316009500	2A4	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
3	Nguyễn Minh Anh	17/04/2017		3151585058	030317008639	1A3	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng		
4	Bùi Nguyễn Thanh Trà	10/03/2016		3169308187	031316002152	2A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
5	Phạm Minh Anh	11/01/2016		3138132973	031316000405	2A4	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Phạm Lê Bảo Khanh	24/09/2015		3160709898	031315005155	3C7	Tiểu học Chu Văn An		
7	Đặng Ngọc Diệp	21/09/2017		3153504368	031317011045	1A10	Tiểu học Đằng Hải		
8	Lê Đức Hiếu	18/08/2016		3114925368	031216008743	2B7	Tiểu học Chu Văn An		
9	Mạc Quỳnh Trang	29/08/2016		3154118409	031316009184	2A3	Tiểu học Bạch Đằng		
10	Nguyễn Duy Phong	06/09/2017		3168225374	031217012187	1A10	Tiểu học Đằng Hải		
11	Phạm Khả An	26/06/2015	Vĩnh Phúc	2663303388	026215012425	3A2	Tiểu học Lưu Quý An		Bạc
12	Phùng Bảo Anh	21/04/2015		2656187259	001315006940	3A1	Tiểu học Hùng Vương		
13	Đặng Lan Chi	19/04/2015		2663437998	026315007807	3A6	Tiểu học Tiền Châu		
14	Phạm Minh Khuê	13/08/2015		2663303148	026315013167	3A3	Tiểu học Lưu Quý An		
15	Đặng Quỳnh Anh	01/10/2015		2644000965	026315014547	3A5	Tiểu học Tiền Châu		
16	Nguyễn Lê Khánh Ngọc	18/05/2015		0132131275	001315028386	3A4	Tiểu học Lưu Quý An		
17	Nguyễn Phương Linh	08/12/2015		2663438020	026315003825	3A6	Tiểu học Tiền Châu		
18	Hoàng Thảo Đan	24/06/2015		2663438262	001315049686	3A6	Tiểu học Hùng Vương		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
19	Đinh Bảo Châm	12/02/2015		2663303130	026315007380	3A1	Tiểu học Lưu Quý An		
20	Phạm Thảo My	18/08/2015		2663438394	026315009396	3A1	Tiểu học Hùng Vương		
21	Nguyễn Thị Ngọc Hân	04/09/2015	Thái Nguyên	1942935543	019315002091	3C	Tiểu học Chợ Chu		Đồng
22	Hoàng Thị Thanh Thảo	04/07/2015		1961603317	019315011503	3A	Tiểu học Trung Lương		
23	Đỗ Phương Thảo	27/09/2015		1919223120	019315013848	3D	Tiểu học Chợ Chu		
24	Hoàng An Nhiên	06/07/2015		1911506048	019315002555	3C	Tiểu học Chợ Chu		
25	Nguyễn Trần Gia Linh	07/02/2015		1920375204	019315004086	3D	Tiểu học Chợ Chu		
26	Nguyễn Bảo Ngọc	12/06/2015		1962546710	019315012374	3A	Tiểu học Chợ Chu		
27	Nguyễn Ngọc Nhi	02/10/2015		1942921396	019315000372	3D	Tiểu học Chợ Chu		
28	Vũ Hoàng Minh Châu	23/04/2017		1979077200	019317005929	1A	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
29	Mông Ngọc Hân	10/09/2015		1942919466	019315013330	3B	Tiểu học Chợ Chu		
30	Ma Hà Anh Thư	19/06/2015		1949893687	019315010479	3A	Tiểu học Chợ Chu		
31	Hoàng Hà Linh	24/02/2015		1912125275	019315001371	3B	Tiểu học Kim Phượng		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
32	Phạm Nguyễn Bảo An	22/05/2016	TP. Hà Nội	0168208950	001316024456	2A3	Tiểu học Lê Ngọc Hân		Đồng
33	Nguyễn Ngọc Thùy Anh	25/02/2015		0132608779	001315066706	3A1	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
34	Phạm Gia Như	12/09/2016		0169133578	001316035209	2A3	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
35	Mai Ánh Pha Lê	01/02/2016		0169133552	001316057707	2A4	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
36	Nguyễn Thục Anh	16/09/2015		0140566291	001315025452	3A1	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
37	Triệu Minh Phương	25/03/2016		0169133582	001316014427	2A4	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
38	Nguyễn Minh Hạnh	29/01/2015		0133972314	001315045581	3A5	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
39	Nguyễn Châu An	02/06/2016		0169133484	001316020286	2A5	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
40	Thái Hà Vy	08/07/2015		0151483476	001315050354	3A5	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
41	Chu Bảo Ngân	16/04/2015		0152773557	001315063815	3A6	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
42	Hoàng Vân Thy	10/04/2016		0169133595	001316016495	2A6	Tiểu học Lê Ngọc Hân		
6. Bài Thể dục Aerobic tự chọn nhóm 8 người Tiểu học (lớp 4-5)									
1	Nguyễn Đỗ Trà My	11/03/2013	Ninh Bình	3739127598	037313005263	5A	Tiểu học Yên Lâm		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Nguyễn Bùi Yến Vy	30/08/2013		3738776325	037313004330	5A	Tiểu học Khánh Thượng		
3	Nguyễn Thị Tố Uyên	25/01/2013		3738891943	037313010892	5D	Tiểu học Yên Lâm		
4	Ninh Vũ Kiều Oanh	26/01/2013		3731497151	037313002832	5B	Tiểu học Tạ Uyên		
5	Nguyễn Bích Phượng	07/11/2014		3750708310	03731400881	4C	Tiểu học Khánh Dương		
6	Chu Thị Bảo Trâm	12/01/2013		3738308336	037313005894	5A	Tiểu học Yên Phong		
7	Bùi Thị Phương Thảo	20/03/2013		3737902327	037313007486	5C	Tiểu học Ninh Giang		
8	Lê Ngọc Tuấn Kiệt	15/08/2013		3738245454	037213001431	5D	Tiểu học Yên Phong		
9	Nguyễn Thị Trà My	20/06/2013		3742832980	038313020235	5C	Tiểu học Đông Thành		
10	Vũ Lâm Oanh	25/04/2014		3705303660	037314010730	4D	Tiểu học Đinh Tiên Hoàng		
11	Trần Diệu Linh	11/06/2013		3701534555	37313004898	5D	Tiểu học Yên Thắng		
12	Nguyễn Bảo Quyên	16/06/2013	Hải Phòng	3146758098	031313018195	5A3	Tiểu học Nguyễn Thị Minh Khai		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
13	Lê Ngọc Bảo An	10/07/2013		3138145808	031313015190	5A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
14	Trần Lê Phương Vy	15/03/2013		3146631006	031313012547	5A3	Tiểu học Võ Thị Sáu		
15	Tô Nguyễn Bảo Ngọc	15/01/2014		3150244348	038314012694	4A6	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
16	Nguyễn Vũ Hằng	14/01/2013		3140830047	031313001542	5E3	Tiểu học Nguyễn Du		
17	Nguyễn Hải Ngọc	31/05/2014		3150263951	031314013899	4A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
18	Đậu Thị Phương Linh	23/03/2013		3138145828	031313001489	5A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
19	Phạm Hà Ly	06/02/2013		3138145831	030313017074	5A2	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
20	Vũ Trọng Đức	26/09/2014		3129774263	031214012962	4A1	Tiểu học Đằng Hải		
21	Nguyễn Minh Quân	25/12/2014		3157390114	031214018257	4A4	Tiểu học Nguyễn Đức Cảnh		
22	Nguyễn Phương Anh	17/03/2014		2569268491	025314014539	4A5	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Hải 2		
23	Phạm Thuỳ Chi	03/11/2013	Thái Nguyên	1937878215	019311011356	5D	Tiểu học Chợ Chu		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
24	Hoàng Nguyễn Bảo Quyên	24/11/2013		1937880616	019313004505	5B	Tiểu học Chợ Chu		
25	Phạm Minh An	18/09/2013		1937878097	019313013741	5E	Tiểu học Chợ Chu		
26	Trần Nguyễn Thảo Chi	05/10/2013		1937878201	019313007891	5D	Tiểu học Chợ Chu		
27	Hoàng Bích Ngọc	16/07/2014		1918993805	019314012276	4A	Tiểu học Tân Dương		
28	Hoàng Mai Linh Đan	16/10/2013		1937878221	019313011014	5D	Tiểu học Chợ Chu		
29	Nguyễn Hương Giang	27/01/2014		1901699594	019314010424	4B	Tiểu học Phú Xá		
30	Trần Thị Thu Hoài	12/08/2013		1937880003	019313004042	5B	Tiểu học Chợ Chu		
31	Nguyễn Huyền Anh	25/03/2014		1951273194	019314012298	4A	Tiểu học Chợ Chu		
32	Nguyễn Thị Thu Thảo	03/08/2013		1937880022	019313011713	5E	Tiểu học Chợ Chu		
33	Phạm Lan Hương	09/01/2013		1937879042	019313000223	5A	Tiểu học Chợ Chu		
34	Thân Nguyễn Minh Ánh	04/03/2014	TP. Hà Nội	2450705599	024314009308	4A8	Tiểu học Ngọc Thụy		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
35	Ngô Thị Quỳnh Như	21/05/2013		0139780020	0139780020	5A2	Tiểu học Đoàn Kết		
36	Đỗ Ngọc Diệp	24/11/2014		0139948495	001314031312	4A6	Tiểu học Thượng Thanh		
37	Lý Gia Hân	22/01/2014		0150412050	001314029279	4A6	Tiểu học Thanh Am		
38	Nguyễn Hà Linh	10/01/2013		0142268209	001313042708	5B	Tiểu học Phúc Đồng		
39	Đinh Trúc An	02/06/2013		0141176445	001313044713	5A6	Tiểu học Long Biên		
40	Nguyễn Hà Phương	08/02/2013		0140632824	001313052506	5A3	Tiểu học Ngọc Lâm		
41	Bành Tú Anh	15/10/2014		0150532886	001314064833	4A6	Tiểu học Thượng Thanh		
42	Đoàn Minh Khuê	25/06/2013		0143680499	001313106156	5A2	Tiểu học Gia Quất		
43	Nguyễn Mai Linh	11/07/2013		0150880863	001313019860	5A2	Tiểu học Lê Quý Đôn		
44	Nguyễn Thành An	09/07/2013		0139844409	001213163732	5A5	Tiểu học Thanh Am		
7. Bài Thể dục Aerobic quy định Trung học cơ sở									
1	Đinh Thị Minh Hằng	01/10/2010	Ninh Bình	3766747108	037310007075	8B	Trung học cơ sở Yên Thắng		Vàng
2	Nguyễn Ngọc Hân	09/05/2011		3770792403	037311009969	7A	Trung học cơ sở Yên Thắng		
3	Vũ Thị Ngọc Ánh	26/09/2010		3763264003	037310003105	8D	Trung học cơ sở Yên Thịnh		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Ngô Thị Ngọc Bích	22/03/2010		3700625152	037310007986	8A	Trung học cơ sở Yên Mỹ		
5	Vũ Hải Anh	27/11/2012		3777506503	037312009843	6A	Trung học cơ sở Yên Thắng		
6	Vũ Đức Anh	06/10/2012		3777172568	037212009132	6E	Trung học cơ sở Đinh Tiên Hoàng		
7	Nguyễn Minh Đức	17/06/2010		3750880942	037210006464	8B	Trung học cơ sở Thị Trấn		
8	Tạ Thị Bảo Yến	08/01/2010		3700731787	037310006629	8A	Trung học cơ sở Yên Mỹ		
9	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26/08/2010		3762450131	037310003996	8A	Trung học cơ sở Ninh Thắng		
10	Nguyễn Hà Anh Thư	15/09/2010		3780234706	037310005400	8B	Trung học cơ sở Yên Thịnh		
11	Bùi Thị Uyên	01/01/2010		3762921878	037310005810	8A	Trung học cơ sở Yên Đồng		
12	Nguyễn Ngọc Thanh An	22/03/2011	Hải Phòng	3110817504	031311001534	7C6	Trung học cơ sở Trần Phú		Bạc
13	Đặng Ngọc Vân	06/05/2012		3177404360	031312001856	6D11	Trung học cơ sở Đà Nẵng		
14	Phan Ngọc Nguyên Vũ	12/07/2012		3177404373	031212005156	6D11	Trung học cơ sở Đà Nẵng		
15	Nguyễn Ngọc Minh Châu	01/10/2012		3129622684	030312009165	6D15	Trung học cơ sở Lê Lợi		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
16	Trần Ngọc Diệp	27/03/2011		3130275768	031311015262	7A5	THCS và THPT FPT Hải Phòng		
17	Vũ Ngọc Ánh	29/06/2011		3170325065	031311016530	7C7	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu		
18	Đặng Hà Linh	12/03/2010		3130447923	031310010821	8B1	Trung học cơ sở Quang Trung		
19	Vũ Phương Thảo	08/11/2011		3169404920	031311002015	7C8	Trung học cơ sở Đông Hải		
20	Bùi Bằng Phi	08/03/2011		3170229074	031213013183	7C8	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
21	Lưu Bảo Linh	13/08/2012		3130195283	031312021822	6A7	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
22	Ma Khánh Chi	01/05/2011	Thái Nguyên	1916137062	019311003042	7A1	Trung học cơ sở Chu Văn An		Đồng
23	Phạm Thùy Dung	02/02/2011		1975806911	019311002555	7A6	Trung học cơ sở Chu Văn An		
24	Nguyễn Phương Mai	25/08/2010		1960953777	019310006799	8A5	Trung học cơ sở Chu Văn An		
25	Nguyễn Thùy Linh	07/10/2009		1920806823	019309008393	9A4	Trung học cơ sở Chu Văn An		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
26	Phạm Bảo An	28/01/2012		1980154828	019312001034	6A8	Trung học cơ sở Quang Trung		
27	Trương Thị Thùy Dương	03/03/2011		1911718889	019311003511	7A8	Trung học cơ sở Chu Văn An		
28	Trần Thị Mai Chi	13/07/2011		1973235167	019311009047	7B	Trung học cơ sở Thịnh Đức		
29	Dương Đỗ Hà My	28/01/2012		1919168734	019312001923	6A3	Trung học cơ sở Chu Văn An		
30	Trương Trúc Lâm	09/10/2010		1961186099	019305002156	8A3	Trung học cơ sở Nguyễn Du		
31	Nguyễn Minh Bảo Ngọc	12/01/2011		1923273105	019311007301	7A3	Trung học cơ sở Chu Văn An		
32	Nguyễn Khánh Linh	14/02/2010		1951428165	019310013131	8A5	Trung học cơ sở Nguyễn Du		
33	Nguyễn Lan Hương	16/02/2011	Vĩnh Phúc	0175011265	042311015819	7A1	Trung học cơ sở Tích Sơn		Đồng
34	Nguyễn Trà My	08/07/2010		2664310980	026310012753	8A	Trung học cơ sở Đồng Tâm		
35	Nguyễn Thủy Lương	04/07/2011		2654106313	026311011087	7A6	Trung học cơ sở Tích Sơn		
36	Hoàng Thu Hà	07/02/2011		2616075225	026311000559	7A4	Trung học cơ sở Tích Sơn		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
37	Trần Hà Anh	19/06/2012		2643745960	026312000430	6A5	Trung học cơ sở Tích Sơn		
38	Nguyễn Đào Phương Chi	25/01/2010		2675011040	026310002668	8A3	Trung học cơ sở Tích Sơn		
39	Lê Quỳnh Anh	19/12/2009		2655548887	026309008083	9G	Trung học cơ sở Tô Hiệu		
40	Nguyễn Khánh Chi	05/04/2010		2675011509	026310000216	8A2	Trung học cơ sở Tích Sơn		
41	Tạ Ngọc Oanh	21/06/2011		2674479997	026311000368	7A5	Trung học cơ sở Định Trung		
42	Nguyễn Kiều Minh Thảo	24/09/2012		2632154776	026312016487	6A3	Trung học cơ sở Tích Sơn		
8. Bài Thể dục Aerobic tự chọn nhóm 3 người Trung học cơ sở									
1	Phan Anh Đức	13/06/2011	Hải Phòng	3170342586	031211021903	7A8	Trung học cơ sở Hồng Bàng		Vàng
2	Trịnh Bảo Ngọc	07/10/2012		3112093044	031312006896	6A7	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
3	Khắc Thị Mai Chi	08/12/2012		3140223739	031212017270	6D8	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
4	Nguyễn Ngọc Châu Anh	18/07/2011		3169443699	031311008754	7C4	Trung học cơ sở Hoàng Diệu		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
5	Trần Phương Nhi	16/09/2011	TP. Hà Nội	0117730836	001311019766	7A6	Trung học cơ sở Thị trấn Văn Điển		Bạc
6	Nguyễn Minh Anh	22/06/2011		0117723527	001311042213	7A7	Trung học cơ sở Thị trấn Văn Điển		
7	Vũ Minh Anh	25/11/2011		0118224354	001311038748	7A8	Trung học cơ sở Thị trấn Văn Điển		
8	Vũ Bích Thuần	13/03/2011		0117729216	001311059063	7A1	Trung học cơ sở Thị trấn Văn Điển		
9	Nguyễn Kiều Minh Thảo	24/09/2012	Vĩnh Phúc	2632154776	026312016487	6A3	Trung học cơ sở Tích Sơn		Đồng
10	Nguyễn Yến Nhi	26/02/2011		2632560406	026311006744	7A2	Trung học cơ sở Tích Sơn		
11	Tạ Bảo Châu	06/06/2012		2636101385	026312000915	6A8	Trung học cơ sở Liên Bảo		
12	Nguyễn Khánh Huyền	03/05/2010		2675010887	026310011942	8A3	Trung học cơ sở Tích Sơn		
13	Nguyễn Thị Bích Hằng	23/01/2010	Ninh Bình	3701696138	037310004281	8B	Trung học cơ sở Khánh Dương		Đồng
14	Vũ Thị Ngọc Ánh	26/09/2010		3763264003	037310003105	8D	Trung học cơ sở Yên Thịnh		
15	Tạ Thị Bảo Yến	08/01/2010		3700731787	037310006629	8A	Trung học cơ sở Yên Mỹ		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
16	Ngô Thị Ngọc Bích	22/03/2010		3700625152	037310007986	8A	Trung học cơ sở Yên Mỹ		
9. Bài Thể dục Aerobic tự chọn nhóm 8 người Trung học cơ sở									
1	Khắc Thị Mai Chi	08/12/2012	Hải Phòng	3140223739	031212017270	6D8	Trung học cơ sở Ngô Quyền		Vàng
2	Bùi Bằng Phi	08/03/2011		3170229074	031213013183	7C8	Trung học cơ sở Ngô Quyền		
3	Nguyễn Ngọc Châu Anh	18/07/2011		3169443699	031311008754	7C4	Trung học cơ sở Hoàng Diệu		
4	Nguyễn Đình Gia Huy	18/06/2009		3109999433	031209012849	9A2	Trung học cơ sở Võ Thị Sáu		
5	Trần Ngọc Diệp	27/03/2011		3130275768	031311015262	7A5	THCS và THPT FPT Hải Phòng		
6	Vũ Phương Thảo	08/11/2011		3169404920	031311002015	7C8	Trung học cơ sở Đông Hải		
7	Nguyễn Bảo Ngọc	04/04/2012		3128492760	031312001570	6D7	Trung học cơ sở Nguyễn Bá Ngọc		
8	Lưu Bảo Linh	13/08/2012		3130195283	031312021822	6A7	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
9	Đặng Hà Linh	12/03/2010		3130447923	031310010821	8B1	Trung học cơ sở Quang Trung		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
10	Trịnh Bảo Ngọc	07/10/2012		3112093044	031312006896	6A7	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
11	Nguyễn Vũ An Khang	21/12/2009		3151027863	022209012507	9A8	Trung học cơ sở Đằng Hải		
12	Lưu Phương Linh	18/08/2010	TP. Hà Nội	0117980396	001310015524	8A4	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		Bạc
13	Nguyễn Thị Tú Quỳnh	27/10/2012		0132433882	001312052992	6A4	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
14	Quách Phương Nhi	05/06/2011		0117980080	001311058913	7A7	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
15	Đỗ Hà Nghi	02/08/2010		0117980407	00 1310029470	8A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
16	Nguyễn Ngọc Diệp	07/11/2011		0169282757	001311050575	7A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
17	Vũ Thị Mai Khanh	07/01/2011		0118450294	001311056673	7A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
18	Phạm Thu Anh	11/12/2009		0150649863	001309008603	9A9	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
19	Ngô Diệu Anh	13/01/2010		0117980419	001310005723	8A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
20	Nguyễn Ngọc Linh	21/08/2011		0118485854	001131059561	7A8	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
21	Nguyễn Hà Anh	09/10/2010		0117980346	001310026237	8A6	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
22	Trần Băng Tâm	16/09/2012		0131833809	001312068595	6A14	Trung học cơ sở Lê Ngọc Hân		
23	Nguyễn Tất Nam	10/02/2010	Nam Định	3665904069	036210014780	8A1	Trung học Cơ sở Tống Văn Trân		Đồng
24	Nguyễn Ngọc Hà	03/06/2012		3681515916	036312007989	6A10	Trung học Cơ sở Hàn Thuyên		
25	Võ Hải Anh	05/01/2010		3665904178	052310004180	8A1	Trung học Cơ sở Tống Văn Trân		
26	Hoàng Ánh Nguyệt	29/03/2012		3680159989	036312012185	6A2	Trung học Cơ sở Lộc Hòa		
27	Đặng Hải Thịnh	25/01/2011		3673539875	036211013807	7A3	Trung học Cơ sở Tống Văn Trân		
28	Hoàng Thị Minh Phương	16/01/2012		3680156863	036312005849	6A1	Trung học Cơ sở Lộc Hòa		
29	Trịnh Ngọc Hân	24/04/2012		3679935657	036312002907	6A5	Trung học Cơ sở Trần Bích San		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
30	Nguyễn Thị Thanh Thủy	05/01/2011		3673567436	036311015599	7A2	Trung học Cơ sở Lộc Hòa		
31	Trần Tiến Đạt	25/04/2010		3665904128	036210015070	8A1	Trung học Cơ sở Tống Văn Trân		
32	Triệu Minh Nguyệt	15/04/2012		3680156861	036312021857	6A1	Trung học Cơ sở Lộc Hòa		
33	Lê Quang Minh	25/07/2012		3680159978	034212010302	6A2	Trung học Cơ sở Lộc Hòa		
34	Nguyễn Ngọc Trâm Anh	23/09/2012	Ninh Bình	3731809076	037312008650	6A	Trung học cơ sở Yên Thịnh		Đồng
35	Nguyễn Minh Đức	17/06/2010		3750880942	037210006464	8B	Trung học cơ sở Thị Trấn		
36	Đinh Thị Minh Hằng	01/10/2010		3766747108	037310007075	8B	Trung học cơ sở Yên Thắng		
37	Nguyễn Hà Anh Thư	15/09/2010		3780234706	037310005400	8B	Trung học cơ sở Yên Thịnh		
38	Nguyễn Ngọc Hân	09/05/2011		3770792403	037311009969	7A	Trung học cơ sở Yên Thắng		
39	Nguyễn Thị Ngọc Anh	26/08/2010		3762450131	037310003996	8A	Trung học cơ sở Ninh Thắng		
40	Vũ Hải Anh	27/11/2012		3777506503	037312009843	6A	Trung học cơ sở Yên Thắng		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
41	Bùi Thị Tuyết Mai	01/01/2010		3762450144	037310001805	8A	Trung học cơ sở Ninh Thắng		
42	Nguyễn Mai Phương	10/10/2010		3762450347	37310007796	8B	Trung học cơ sở Ninh Thắng		
43	Bùi Thị Uyên	01/01/2010		3762921878	037310005810	8A	Trung học cơ sở Yên Đồng		
44	Nguyễn Thị Bích Hằng	23/01/2010		3701696138	037310004281	8B	Trung học cơ sở Khánh Dương		

IX. Môn thi: ĐÁ CẦU

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Đôi Nam Nữ Tiểu học									
1	Trịnh Gia Lợi	15/11/2013	Thái Nguyên	1939167955	019313007171	5A	Tiểu học Trung Thành 2		Vàng
2	Nguyễn Bảo Khánh	27/06/2013		1969535537	019213009324	5B1	Tiểu học Tân Hương		
3	Lê Thị Như Quỳnh	19/02/2013	Quảng Ninh	2235979732	022313008582	5C	Tiểu học Phong Hải		Bạc
4	Đinh Quang Dũng	13/02/2013		2248237497	022213009006	5A4	Tiểu học Ka Long		
5	Trần Phương Thảo	26/07/2013	Thái Nguyên	1949711691	019313012159	5B1	Tiểu học Tân Hương		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
6	Hoàng Minh Nhật	11/06/2013		1949711579	019213004433	5B1	Tiểu học Tân Hương		
7	Phạm Hồng Phúc	20/01/2013	TP. Hà Nội	0140176194	001213033083	5C	Tiểu học Liên Hà		Đồng
8	Nguyễn Hải Yến	05/10/2013		0140176107	001313008617	5B	Tiểu học Liên Hà		
2. Đôi Nam Tiểu học									
1	Nguyễn Bảo Khánh	27/06/2013	Thái Nguyên	1969535537	019213009324	5B1	Tiểu học Tân Hương		Vàng
2	Ngô Hải Đăng	03/07/2013		1949712248	019213012060	5B1	Tiểu học Tân Hương		
3	Hứa Việt Bắc	05/04/2013	Thái Nguyên	1969619748	019213007502	5B	Tiểu học Sông cầu		Bạc
4	Hoàng Minh Nhật	11/06/2013		1949711579	019213004433	5B1	Tiểu học Tân Hương		
5	Trần Bảo Long	22/10/2013	Hải Phòng	3638830443	031213004412	5A2	Tiểu học Bắc Sơn		Đồng
6	Lê Đức Thiện	14/08/2013		3138769603	031213003240	5A4	Tiểu học Trần Văn Ơn		
7	Nguyễn An Phú	16/02/2013	Vĩnh Phúc	2646397666	026213006988	5C	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		Đồng
8	Dương Minh Quân	24/01/2013		2654286204	026213011574	5B	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
3. Đôi Nữ Tiểu học									
1	Trịnh Gia Lợi	15/11/2013	Thái Nguyên	1939167955	019313007171	5A	Tiểu học Trung Thành 2		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Ngô Khánh Ngọc	18/08/2014		1950707929	019314009542	4B1	Tiểu học Tân Hương		
3	Ngô Phương Linh	19/06/2014	Hải Phòng	3151566372	031314003307	4C	Tiểu học Khởi Nghĩa		Bạc
4	Nguyễn Phương Vy	10/02/2014		3153409587	031314014626	4A6	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền		
5	Dương Thị Quỳnh Anh	03/03/2013	Vĩnh Phúc	2641678319	026313013313	5A2	Tiểu học Minh Tân		Đồng
6	Lê Nguyễn Trà My	02/09/2013		2639425986	026313005743	5E	Tiểu học Chấn Hưng		
7	Nguyễn Phan An	11/04/2013	Quảng Ninh	2248214243	022313013026	5A3	Tiểu học Kim Đồng - Vân Đồn		Đồng
8	Tô Hà Như Nguyệt	03/03/2013		2248214075	022313010510	5A2	Tiểu học Kim Đồng - Vân Đồn		
4. Đội tuyển Nam Tiểu học									
1	Hoàng Minh Nhật	11/06/2013	Thái Nguyên	1949711579	019213004433	5B1	Tiểu học Tân Hương		Vàng
2	Phạm Quang Minh	25/03/2013		1921418821	019213007711	5A	Tiểu học Thành Công 1		
3	Ngô Hải Đăng	03/07/2013		1949712248	019213012060	5B1	Tiểu học Tân Hương		
4	Hứa Việt Bắc	05/04/2013		1969619748	019213007502	5B	Tiểu học Sông cầu		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
5	Vũ Minh Đức	23/02/2014	Hải Phòng	3153409531	031214008318	4A3	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền		Bạc
6	Tô Xuân Thành	29/09/2013		3143071368	066213003042	5A9	Tiểu học Đông Hải 1		
7	Trần Bảo Long	22/10/2013		3638830443	031213004412	5A2	Tiểu học Bắc Sơn		
8	Trịnh Văn Đương	19/01/2013		3882677100	038213024990	5A3	Tiểu học Bắc Sơn		
9	Lê Đức Thiện	14/08/2013		3138769603	031213003240	5A4	Tiểu học Trần Văn Ơn		
10	Phạm Đăng Khoa	29/04/2013		3141487413	031213007237	5B	Tiểu học Khởi Nghĩa		
11	Đinh Quang Dũng	13/02/2013	Quảng Ninh	2248237497	022213009006	5A4	Tiểu học Ka Long		Đồng
12	Lê Đức Thiện	22/01/2013		2248148084	022213010031	5A6	Tiểu học Lê Hồng Phong - Hạ Long		
13	Phạm Phú Triệu	24/03/2013		2262621698	022213009925	5A2	Tiểu học Thị trấn Quảng Hà		
14	Vương Quốc Anh	07/10/2013		2248196145	022213013493	5A4	Tiểu học Cẩm Thủy		
15	Hoàng Việt Long	29/07/2013	Vĩnh Phúc	2654181692	026213010061	5D	Tiểu học Đại Tự		Đồng
16	Nguyễn Việt Hà	28/04/2013		2644245923	026213004563	5A4	Tiểu học Sơn Lôi A		
17	Nguyễn An Phú	16/02/2013		2646397666	026213006988	5C	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
18	Dương Minh Quân	24/01/2013		2654286204	026213011574	5B	Tiểu học Nguyễn Viết Xuân		
5. Đội tuyển Nữ Tiểu học									
1	Trần Phương Thảo	26/07/2013	Thái Nguyên	1949711691	019313012159	5B1	Tiểu học Tân Hương		Vàng
2	Lê Trần Bảo Anh	03/02/2013		1958207352	019313003985	5A	Tiểu học Gia Sàng		
3	Ngô Khánh Ngọc	18/08/2014		1950707929	019314009542	4B1	Tiểu học Tân Hương		
4	Trần Ngọc Diệp	15/02/2013		1949712305	019313003334	5B1	Tiểu học Tân Hương		
5	Tô Hà Như Nguyệt	03/03/2013	Quảng Ninh	2248214075	022313010510	5A2	Tiểu học Kim Đồng - Vân Đồn		Bạc
6	Trần Bảo Ngọc	06/03/2014		2248207394	022314014205	4A	Tiểu học và Trung học cơ sở Tiến Tới		
7	Lê Thị Như Quỳnh	19/02/2013		2235979732	022313008582	5C	Tiểu học Phong Hải		
8	Nguyễn Phan An	11/04/2013		2248214243	022313013026	5A3	Tiểu học Kim Đồng - Vân Đồn		
9	Nguyễn Phương Vy	10/02/2014	Hải Phòng	3153409587	031314014626	4A6	Tiểu học Nguyễn Thượng Hiền		Đồng
10	Vũ Mai Tuyết Đan	21/12/2013		3142362171	031313007703	5E	Tiểu học Quốc Tuấn		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Đinh Phương Anh	07/05/2013		3140306801	031313008001	5A2	Tiểu học Bắc Sơn		
12	Lê Anh Thư	21/02/2013		3140310143	031313009831	5A2	Tiểu học Bắc Sơn		
13	Ngô Phương Linh	19/06/2014		3151566372	031314003307	4C	Tiểu học Khởi Nghĩa		
14	Trần Diễm Quỳnh Anh	27/01/2014		1942630034	031314000991	4D6	Tiểu học Toàn Thắng - Tiên Thắng		
15	Nguyễn Tuyết Mai	21/05/2013	Bắc Ninh	2740925312	027313003866	5A	Tiểu học Quỳnh Phú		Đồng
16	Vũ Thị Thùy Linh	09/08/2013		2714364235	027313005325	5C	Tiểu học Bình Dương		
17	Vũ Ngọc Hà	17/04/2013		2724493434	027313008530	5A	Tiểu học Trừng Xá		
18	Phạm Hà My	07/05/2013		2764103149	027313011530	5C	Tiểu học và Trung học cơ sở Minh Tân		
19	Nguyễn Thu Hiền	21/01/2013		2700799396	027313001589	5A	Tiểu học Trừng Xá		
20	Đoàn Hương Giang	30/07/2013		2746009398	027313013543	5C	Tiểu học Trung Chính A		
6. Đơn Nam Tiểu học									
1	Nguyễn Bảo Khánh	27/06/2013	Thái Nguyên	1969535537	019213009324	5B1	Tiểu học Tân Hương		Vàng
2	Đinh Quang Dũng	13/02/2013	Quảng Ninh	2248237497	022213009006	5A4	Tiểu học Ka Long		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Ngô Hải Đăng	03/07/2013	Thái Nguyên	1949712248	019213012060	5B1	Tiểu học Tân Hương		Đồng
4	Nguyễn Anh Việt	01/01/2013	TP. Hà Nội	0141460356	001213040414	5C	Tiểu học Vạn Yên		Đồng
7. Đơn Nữ Tiểu học									
1	Trịnh Gia Lợi	15/11/2013	Thái Nguyên	1939167955	019313007171	5A	Tiểu học Trung Thành 2		Vàng
2	Phạm Thị Ngọc Khuê	17/02/2014	TP. Hà Nội	0134143512	001314016480	4E	Tiểu học Hồng Hà		Bạc
3	Vũ Ngọc Hà	17/04/2013	Bắc Ninh	2724493434	027313008530	5A	Tiểu học Trừng Xá		Đồng
4	Nguyễn Phan An	11/04/2013	Quảng Ninh	2248214243	022313013026	5A3	Tiểu học Kim Đồng - Vân Đồn		Đồng
8. Đôi Nam Nữ Trung học cơ sở									
1	Phạm Đăng Khoa	13/08/2010	Quảng Ninh	2234580807	022210004500	8E	Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà		Vàng
2	Nguyễn Thu Sương	20/07/2009		2248222719	022309006396	9A7	Trung học cơ sở Trần Quốc Toản - Uông Bí		
3	Phạm Ngọc Ánh Dương	29/09/2009	Bắc Ninh	2757922313	027309001525	9A	Trung học cơ sở Quảng Phú		Bạc
4	Nguyễn Đức Dũng	05/02/2009		2757839961	027209013466	9A	Trung học cơ sở Thái Bảo		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
5	Phạm Minh Triết	20/03/2009	Hải Phòng	3153192978	031209003175	9D	Trung học cơ sở Đặng Cương		Đồng
6	Nguyễn Quỳnh Nga	02/04/2009		3150065378	031309011843	9A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		
7	Hoàng Công Khu	30/07/2010	Bắc Ninh	2763266786	027210008937	8A	Trung học cơ sở Thái Bảo		Đồng
8	Đỗ Thị Thảo	14/04/2009		2758362411	027309007683	9A	Trung học cơ sở Trừng Xá		
9. Đôi Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Tuấn Hùng	21/05/2010	TP. Hà Nội	0117722806	001210028443	8A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du		Vàng
2	Mai Hoài Phương	27/10/2010		0117837831	001210017436	8E	Trung học cơ sở Liên Hà		
3	Ngô Anh Đức	20/02/2009	TP. Hà Nội	0117839740	001209054478	9B	Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ		Bạc
4	Trần Trung Hiếu	22/01/2009		0151052665	001209053716	9B	Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ		
5	Tăng Đức Nhân	25/02/2010	Quảng Ninh	2237282620	022210001389	8A	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		Đồng
6	Phạm Đăng Khoa	13/08/2010		2234580807	022210004500	8E	Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
7	Trần Tuấn Đạt	11/05/2009	Thái Nguyên	1911372810	019209009245	9A	Trung học cơ sở Lâu Thượng		Đồng
8	Chung Dương Thiên Đức	13/02/2009		7968612712	079209035109	9D	Trung học cơ sở Hồng Tiến		
10. Đôi Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Quỳnh Nga	02/04/2009	Hải Phòng	3150065378	031309011843	9A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		Vàng
2	Nguyễn Đan Phương	04/09/2009		3153338701	031309014050	9A4	Trung học cơ sở Hoàng Diệu		
3	Lê Thị Hà Vi	19/08/2009	Quảng Ninh	2237269626	022309004923	9A	Trung học cơ sở Nam Hòa		Bạc
4	Nguyễn Thị Vân Anh	23/08/2011		2275940364	025311006390	7B	Trung học cơ sở Đông Mai		
5	Nguyễn Như Quỳnh	11/02/2009	Hải Phòng	3150065351	031309009049	9A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		Đồng
6	Vũ Hải Minh	30/10/2012		3146832818	031312002817	6D5	Trung học cơ sở Vĩnh Niệm		
7	Ngô Thanh Hằng	23/02/2010	Bắc Ninh	2745983166	027310005678	8A	Trung học cơ sở Hàn Thuyên		Đồng
8	Đỗ Thị Thảo	14/04/2009		2758362411	027309007683	9A	Trung học cơ sở Trừng Xá		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11. Đội tuyển Nam Trung học cơ sở									
1	Tằng Đức Nhân	25/02/2010	Quảng Ninh	2237282620	022210001389	8A	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		Vàng
2	Phạm Đăng Khoa	13/08/2010		2234580807	022210004500	8E	Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà		
3	Nguyễn Tuấn Phương	03/02/2009		2237245502	022209000699	9C	Trung học cơ sở Sông Khoai		
4	Hoàng Tiến Anh	28/03/2009		2259059950	022209002243	9D3	Trung học cơ sở Hồng Thái Tây		
5	Nguyễn Tuấn Hùng	21/05/2010	TP. Hà Nội	0117722806	001210028443	8A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du		Bạc
6	Đỗ Khôi Nguyên	14/04/2009		0150728190	001209011063	9D	Trung học cơ sở Cần Kiệm		
7	Mai Hoài Phương	27/10/2010		0117837831	001210017436	8E	Trung học cơ sở Liên Hà		
8	Ngô Anh Đức	20/02/2009		0117839740	001209054478	9B	Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ		
9	Trần Trung Hiếu	22/01/2009		0151052665	001209053716	9B	Trung học cơ sở Hoàng Văn Thụ		
10	Vũ Tấn Tài	13/03/2010	Hải Phòng	3130115418	031210003012	8A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
11	Phạm Minh Triết	20/03/2009		3153192978	031209003175	9D	Trung học cơ sở Đặng Cương		
12	Trần Lê Thanh Huy	27/07/2011		3108076574	031211013587	7B1	Trung học cơ sở Lý Tự Trọng		
13	Bùi Thành Nam	03/03/2011		3109073335	031211007835	7B7	Trung học cơ sở An Đà		
14	Nguyễn Văn Hiến	28/04/2011		3170402595	031211006032	7C3	Trung học cơ sở Vĩnh Niệm		
15	Hoàng Phú Minh Đăng	04/03/2011		3170385552	031211022373	7A2	Trung học cơ sở Lê Ích Mộc		
16	Trần Tiến Đạt	14/03/2009	Thái Bình	3476784538	034209006347	9B	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Phú		Đồng
17	Nguyễn Tiến Thanh	02/08/2009		3457759007	034209004115	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Quỳnh Xá		
18	Nguyễn Thành Long	18/03/2009		3456655238	034209011605	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Nam Phú		
12. Đội tuyển Nữ Trung học cơ sở									
1	Phan Thị Thu Hoài	24/02/2010	Vĩnh Phúc	2639819248	026310008141	8B	Trung học cơ sở Hướng Đạo		Vàng
2	Tạ Thị Phương Trúc	26/12/2010		2653794903	026310007802	8C	Trung học cơ sở Tân Tiến		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Bùi Ngọc Mai	04/05/2009		2653641786	026309001148	9C	Trung học cơ sở Đại Đồng		
4	Vũ Hải Minh	30/10/2012	Hải Phòng	3146832818	031312002817	6D5	Trung học cơ sở Vĩnh Niệm		Bạc
5	Phạm Ngọc Khuê	27/01/2012		3127995260	031312003834	6A11	Trung học cơ sở Hồng Bàng		
6	Nguyễn Như Quỳnh	11/02/2009		3150065351	031309009049	9A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		
7	Nguyễn Quỳnh Nga	02/04/2009		3150065378	031309011843	9A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		
8	Lê Khánh Linh	02/09/2009		3129111232	031309001256	9A1	Trung học cơ sở Bắc Sơn		
9	Nguyễn Đan Phương	04/09/2009		3153338701	031309014050	9A4	Trung học cơ sở Hoàng Diệu		
10	Lê Thị Hà Vi	19/08/2009	Quảng Ninh	2237269626	022309004923	9A	Trung học cơ sở Nam Hòa		Đồng
11	Nguyễn Thu Sương	20/07/2009		2248222719	022309006396	9A7	Trung học cơ sở Trần Quốc Toản - Uông Bí		
12	Nguyễn Thị Vân Anh	23/08/2011		2275940364	025311006390	7B	Trung học cơ sở Đông Mai		
13	Phạm Ngọc Ánh Dương	29/09/2009	Bắc Ninh	2757922313	027309001525	9A	Trung học cơ sở Quảng Phú		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
14	Nguyễn Thị Thảo Hiền	01/01/2011		2770009371	027311001512	7A	Trung học cơ sở Trừng Xá		
15	Ngô Thanh Hằng	23/02/2010		2745983166	027310005678	8A	Trung học cơ sở Hàn Thuyên		
16	Đỗ Thị Thảo	14/04/2009		2758362411	027309007683	9A	Trung học cơ sở Trừng Xá		
17	Cao Thị Bảo Ngọc	21/03/2012		2746002929	027312001724	6B	Trung học cơ sở Phú Lương		
13. Đơn Nam Trung học cơ sở									
1	Mai Hoài Phương	27/10/2010	TP. Hà Nội	0117837831	001210017436	8E	Trung học cơ sở Liên Hà		Vàng
2	Nguyễn Phi Hùng	27/04/2009	Vĩnh Phúc	2632483425	026209011767	9A	Trung học cơ sở Ngọc Thanh B		Bạc
3	Chung Dương Thiên Đức	13/02/2009	Thái Nguyên	7968612712	079209035109	9D	Trung học cơ sở Hồng Tiến		Đồng
4	Vũ Tấn Tài	13/03/2010	Hải Phòng	3130115418	031210003012	8A	Trung học cơ sở Quốc Tuấn		Đồng
14. Đơn Nữ Trung học cơ sở									
1	Bùi Ngọc Mai	04/05/2009	Vĩnh Phúc	2653641786	026309001148	9C	Trung học cơ sở Đại Đồng		Vàng
2	Nguyễn Mai Phương	29/03/2010	TP. Hà Nội	0117722714	001310039262	8A1	Trung học cơ sở Nguyễn Du		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Cao Thị Bảo Ngọc	21/03/2012	Bắc Ninh	2746002929	027312001724	6B	Trung học cơ sở Phú Lương		Đồng
4	Nguyễn Đan Phương	04/09/2009	Hải Phòng	3153338701	031309014050	9A4	Trung học cơ sở Hoàng Diệu		Đồng

X. Môn thi: ĐẨY GẬY

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Hạng cân trên 35kg đến 38kg Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thị Kiều	06/03/2010	Thái Nguyên	1949703108	019310005363	8B	Trung học cơ sở Thanh Định		Vàng
2	Phan Thị Vân Anh	01/10/2009	Bắc Ninh	2758182086	027309003036	9A	Trung học cơ sở Phú Lương		Bạc
3	Hoàng Thị Như Quỳnh	24/06/2010	Quảng Ninh	2202228304	022310005419	8B	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		Đồng
4	Nguyễn Phương Anh	14/01/2011	Hải Phòng	3170644192	031311004280	7C	Trung học cơ sở Trường Thọ		Đồng
2. Hạng cân trên 38kg đến 41kg Nữ Trung học cơ sở									
1	Lý Thị Thảo	20/09/2010	Quảng Ninh	2237277900	022310001268	8B	Tiểu học và Trung học cơ sở Quảng Thịnh		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Đỗ Hoàng Hải Yến	12/10/2011	Hải Phòng	3148333979	031311004372	7B	Trung học cơ sở Thái Sơn		Bạc
3	Bùi Thị Thanh Nhàn	04/11/2009	Thái Nguyên	1949700172	019309005998	9A	Trung học cơ sở Thanh Định		Đồng
4	Nguyễn Thị Tuyết Mai	08/09/2010	Bắc Ninh	2761094833	027310012339	8B	Trung học cơ sở Phú Hoà		Đồng
3. Hạng cân trên 41 đến 44kg Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Mai Diễm	29/11/2009	Thái Nguyên	1949702384	019309008754	9A	Trung học cơ sở Thanh Định		Vàng
2	Nguyễn Nhật Linh	04/04/2009	Bắc Ninh	2757927058	027309007772	9D	Trung học cơ sở Quảng Phú		Bạc
3	Đỗ Thị Phương Thanh	21/02/2009	Hải Phòng	3150040437	031309015842	9D	Trung học cơ sở Thái Sơn		Đồng
4	Phạm Thị Uyên	08/07/2009	Quảng Ninh	2237277931	022309004904	9	Tiểu học và Trung học cơ sở Quảng Thịnh		Đồng
4. Hạng cân trên 41kg đến 44kg Nam Trung học cơ sở									
1	Lê Quang Trường	12/06/2009	Vĩnh Phúc	2632347516	026209004906	9B	Trung học cơ sở Nguyễn Viết Xuân		Vàng
2	Lý Văn Họp	26/06/2009	Quảng Ninh	2259052996	022209001315	9A	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Nguyễn Đăng Mạnh Dũng	06/07/2009	Bắc Ninh	2757927046	027209008141	9B	Trung học cơ sở Quảng Phú		Đồng
4	Đồng Hoàng Minh	01/07/2010	Hải Phòng	3160950270	031210016209	8B	Trung học cơ sở Thái Sơn		Đồng
5. Hạng cân trên 44kg đến 47kg Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Toàn Thắng	31/08/2009	Thái Nguyên	1973819138	019209009903	9D	Trung học cơ sở Nga My		Vàng
2	Ngô Thanh Tùng	12/11/2009	Vĩnh Phúc	2645228830	026209007767	9A3	Trung học cơ sở Tam Hợp		Bạc
3	Nguyễn Huy Hùng	22/10/2009	Bắc Ninh	2757525268	027209003303	9B	Trung học cơ sở Trung Chính		Đồng
4	Nguyễn Thành Kiên	25/01/2009	Quảng Ninh	2258884560	022209006516	9B	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Đường Hoa Cương		Đồng
6. Hạng cân trên 44kg đến 47kg Nữ Trung học cơ sở									
1	Trần Thị Thảo	19/03/2009	Thái Nguyên	1949702729	019309009141	9B	Trung học cơ sở Thanh Định		Vàng
2	Triệu Tuyết Ly	14/07/2011	Quảng Ninh	2220765910	022311006702	7A	Phổ thông dân tộc nội trú Ba Chẽ		Bạc
3	Hồ Ngọc Anh	02/10/2010	TP. Hà Nội	0134383382	001310021251	8C	Trung học cơ sở Phú Thị		Đồng
4	Hà Thị Thu Huyền	14/02/2009	Vĩnh Phúc	2656872675	026309000578	9A1	Trung học cơ sở Tân Lập		Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
7. Hạng cân trên 47 đến 50kg Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thị Uyên	18/02/2009	Thái Nguyên	1949700401	019309006210	9B	Trung học cơ sở Thanh Định		Vàng
2	Lê Thanh Quỳnh	10/03/2010	Vĩnh Phúc	2620820040	026310004835	8A	Trung học cơ sở Đồng Quế		Bạc
3	Vũ Thị Khánh Linh	15/02/2009	Bắc Ninh	2758182564	030309011254	9B	Trung học cơ sở Phú Lương		Đồng
4	Phạm Thị Vân Anh	01/01/2009	Hải Phòng	3150025623	031309011916	9D	Trung học cơ sở Thái Sơn		Đồng
8. Hạng cân trên 47kg đến 50kg Nam Trung học cơ sở									
1	Chu Đức Toàn	24/10/2009	Vĩnh Phúc	2654061498	026209002240	9B	Trung học cơ sở Nguyễn Viết Xuân		Vàng
2	Voòng Anh Lập	18/09/2010	Quảng Ninh	2234590814	022210012236	8B	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		Bạc
3	Ma Doãn Hùng	14/08/2010	Thái Nguyên	1949703790	019210000065	8B	Trung học cơ sở Thanh Định		Đồng
4	Đinh Quang Minh	15/09/2009	TP. Hà Nội	0150689590	001209022118	9A2	Phổ thông dân tộc nội trú Ba Vì		Đồng
9. Hạng cân trên 50kg đến 53kg Nam Trung học cơ sở									
1	Lý Sinh Hưởng	22/05/2009	Thái Nguyên	1958409510	019209005440	9A	Trung học cơ sở Tràng Xá		Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Cao Đắc Anh Tuấn	19/10/2009	Vĩnh Phúc	2654061542	026209002486	9B	Trung học cơ sở Nguyễn Viết Xuân		Bạc
3	Hoàng Duy Thành	18/05/2009	TP. Hà Nội	0151058698	001209026763	9A3	Trung học cơ sở Phụng Thượng		Đồng
4	Cao Sỹ Hà	07/02/2009	Bắc Ninh	2745985813	027209004435	9C	Trung học cơ sở Quảng Phú		Đồng
10. Hạng cân trên 53kg đến 56 kg Nam Trung học cơ sở									
1	Phạm Trí Cương	31/07/2010	Thái Nguyên	1965878681	019210006388	8C	Trung học cơ sở Nam Tiến		Vàng
2	Phạm Huy Phong	16/01/2009	Quảng Ninh	2258884545	022209003002	9B	Trung học cơ sở và Trung học phổ thông Đường Hoa Cương		Bạc
3	Nguyễn Ngọc Long	11/01/2009	Vĩnh Phúc	2656872761	026209014299	9A1	Trung học cơ sở Tân Lập		Đồng
4	Nguyễn Minh Hiếu	20/07/2009	TP. Hà Nội	0150334147	001209048767	8B	Trung học cơ sở Văn Đức		Đồng
11. Hạng cân đến 35kg Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Khánh Linh	13/05/2009	Vĩnh Phúc	2656402293	026309007130	9B	Trung học cơ sở Đồng Quế		Vàng
2	Trần Thị Kim Oanh	25/06/2012	Thái Nguyên	1918904987	019312003977	6E	Trung học cơ sở Nga My		Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Nguyễn Thị Luyền	12/04/2011	Hải Phòng	3115013113	031311016360	7B	Trung học cơ sở Thái Sơn		Đồng
4	Trưởng Thị Hoài Thu	13/08/2010	Quảng Ninh	2237282609	022310012669	8B	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		Đồng
12. Hạng cân đến 41kg Nam Trung học cơ sở									
1	Ma Đình Long	06/08/2011	Thái Nguyên	1949701525	019211008394	7A	Trung học cơ sở Thanh Định		Vàng
2	Nguyễn Thành Đạt	21/01/2010	Hải Phòng	3160950156	031210013715	8B	Trung học cơ sở Thái Sơn		Bạc
3	Nguyễn Đức Duy	15/02/2010	TP. Hà Nội	0118193796	001210032155	8A1	Phổ thông dân tộc nội trú Ba Vì		Đồng
4	Nguyễn Quốc Toản	05/06/2009	Vĩnh Phúc	2656877156	026209000856	9B	Trung học cơ sở Đôn Nhân		Đồng

XI. Môn thi: ĐIỀN KINH

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1. Bật xa tại chỗ Nam Tiểu học									
1	Nguyễn Thiện Tùng Lâm	15/01/2013	TP. Hà Nội	0140182283	001213076393	5A7	Tiểu học Đại Kim	2.43m	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Hoàng Duy Bảo	03/03/2013	Thái Nguyên	1919214937	019213003269	5A	Tiểu học Lam Vỹ	2.42m	Bạc
3	Tạ Đức Cường	04/02/2013	Hà Nam	3573627494	035213005096	5G	Tiểu học Lê Hồng Phong	2.42m	Đồng
4	Nguyễn Mạnh Dũng	12/01/2013	Quảng Ninh	2248173078	022213002498	5A	Tiểu học Lê Hồng Phong - Đông Triều	2.42m	Đồng
2. Bật xa tại chỗ Nữ Tiểu học									
1	Trần Thị Thuỳ Dương	04/09/2014	Hà Nam	3553261189	035314002168	4B	Tiểu học Tiến Thắng	2.30m	Vàng
2	Vũ Thị Thanh Trúc	14/05/2013	Hải Phòng	3130941492	031313007932	5C	Tiểu học Minh Tân	2.30m	Bạc
3	Bùi Thị Phương Anh	09/01/2013	Hải Phòng	3137985508	031313014984	5A2	Tiểu học Hợp Thành	2.27m	Đồng
4	Phạm Mai Trang	20/01/2013	Nam Định	3610285491	036313010051	5B	Tiểu học Giao Phong	2.28m	Đồng
3. Chạy 500m Nam Tiểu học									
1	Bùi Văn Thành	25/05/2013	TP. Hà Nội	0138889610	00138889611	5D	Tiểu Học Ngọc Mỹ	1:25.6	Vàng
2	Nguyễn Xuân Khánh	25/09/2013	Thái Nguyên	1920243101	019213002549	4B	Tiểu học Phấn Mễ II	1:27.0	Bạc
3	Nguyễn Minh Khang	13/08/2013	Bắc Ninh	2770171464	027213013625	5A2	Tiểu học Yên Trung số 1	1:27.1	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Đỗ Đình Minh Khang	18/02/2013	TP. Hà Nội	0138889491	00138889491	5G	Tiểu Học Ngọc Mỹ	1:27.3	Đồng
4. Chạy 500m Nữ Tiểu học									
1	Phùng Thị Yến Nhi	14/04/2013	Bắc Ninh	2745995817	027313004164	5A2	Tiểu học Hoà Tiến	1:31.0	Vàng
2	Hoàng Thị Thanh Chúc	13/04/2013	Hải Phòng	3146337846	031313003998	5A1	Tiểu học Cao Nhân	1:31.7	Bạc
3	Đinh Phương Anh	21/01/2013	Quảng Ninh	2248182679	022313011965	5B	Tiểu học Bình Ngọc	1:35.1	Đồng
4	Vũ Thị Yến Nhi	04/07/2013	Bắc Ninh	2746201522	027313001328	5E	Tiểu học Bình Định	1:35.6	Đồng
5. Chạy 60m Nam Tiểu học									
1	Trần Hải Nam	27/01/2013	TP. Hà Nội	0133308701	001213009980	5A6	Tiểu học Thị trấn Phùng	8.1	Vàng
2	Phạm Thành Đạt	23/06/2013	Thái Bình	3447630730	034213009286	5C	Tiểu học Tân Hoà	8.3	Bạc
3	Nguyễn Huy Tùng	04/04/2013	TP. Hà Nội	0134510684	001213065843	5A10	Tiểu học Vĩnh Quỳnh	8.5	Đồng
4	Đỗ Nam Phong	11/04/2013	Quảng Ninh	2248166669	022213004495	5D	Tiểu học Hải Đông	8.7	Đồng
6. Chạy 60m Nữ Tiểu học									
1	Nguyễn Ngọc Bảo Trâm	03/07/2013	TP. Hà Nội	0134388953	001313030159	5A4	Tiểu học Vũ Xuân Thiều	8.5	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Hoàng Thị Thanh Chúc	13/04/2013	Hải Phòng	3146337846	031313003998	5A1	Tiểu học Cao Nhân	8.7	Bạc
3	Điệp Quỳnh Chi	28/01/2013	Quảng Ninh	2248214330	022313006485	5A1	Tiểu học Quan Lạn	8.9	Đồng
4	Nguyễn Khánh Huyền	09/03/2013	TP. Hà Nội	0139891415	001313009691	5C	Tiểu học Minh Đức	9.1	Đồng
7. Chạy tiếp sức 4x50m Nam Tiểu học									
1	Phạm Văn Đại	02/02/2013	Thái Nguyên	01920050599	019213001819	5	Tiểu học Phúc Trìu	27.6	Vàng
2	Nguyễn Xuân Khánh	25/09/2013		1920243101	019213002549	4B	Tiểu học Phấn Mễ II		
3	Đào Phạm Đức Anh	19/02/2013		1941167219	019213005642	5A	Tiểu học và Trung học cơ sở Cát Nê		
4	Nguyễn Hoàng Lâm	19/06/2013		1960925423	019213005032	5E	Tiểu học Ký Phú		
5	Nghiêm Văn Nam	25/03/2013	Bắc Ninh	2722755321	2720825966	5C	Tiểu học Hương Mạc 2	28.0	Bạc
6	Nguyễn Khắc Mạnh	28/03/2013		2708189277	027213013152	5A4	Tiểu học Trung Nghĩa		
7	Nguyễn Minh Khang	13/08/2013		2770171464	027213013625	5A2	Tiểu học Yên Trung số 1		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
8	Nghiêm Tùng Dương	13/09/2014		2758930137	027214003789	4A3	Tiểu học thị trấn Chờ số 2		
9	Phùng Bá Quốc Doanh	10/04/2013	Nam Định	3606429940	036213020578	5A	Tiểu Học xã Đại An	28.1	Đồng
10	Ngô Minh Tuấn	01/07/2013		3673850693	036213021796	5E	Tiểu học Hải Hưng		
11	Đoàn Duy Phong	21/05/2013		3639879446	036213021576	5A	Tiểu học Thị trấn Nam Giang		
12	Trần Gia Phúc	12/04/2013		3640033056	036213014307	5A1	Tiểu học Trực Đại		
13	Vũ Minh Hiếu	29/08/2013	Hải Phòng	3141426398	031213011682	5A6	Tiểu học Ngũ Lão	28.3	Đồng
14	Nguyễn Anh Quân	11/02/2013		3131463244	031213013108	5B	Tiểu học và Trung học cơ sở Hưng Nhân		
15	Nịnh Hoàng Long	07/01/2013		0848350450	008213006787	5A2	Tiểu học An Đồng		
16	Vũ Vương Khang	15/07/2013		3161088351	031213001757	5H3	Tiểu học Lê Hồng Phong		
8. Chạy tiếp sức 4x50m Nữ Tiểu học									
1	Lê Như Quỳnh	18/02/2013	Hải Phòng	3138832109	031313004276	5A4	Tiểu học Bắc Sơn	27.9	Vàng
2	Vũ Minh Khuê	10/04/2013		3138067000	031313006778	5A5	Tiểu học Bắc Sơn		
3	Hoàng Thị Thanh Chúc	13/04/2013		3146337846	031313003998	5A1	Tiểu học Cao Nhân		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Nguyễn Thị Ngọc Hân	19/01/2013		3137900195	031313007006	5A	Tiểu học Cộng Hiền		
5	Nguyễn Thùy Anh	29/03/2013	Nam Định	3672822873	060313005283	5C1	Tiểu học xã Thành Lợi	29.3	Bạc
6	Trần Thị Hoàng Yến	17/02/2013		3626613503	036313012076	5D	Tiểu học xã Nghĩa Hải		
7	Lê Khánh Ly	25/05/2013		3639864805	036313013356	5G	Tiểu Học Nam Tiến		
8	Nguyễn Thị Phương An	08/04/2013		3640680467	036313003670	5E	Tiểu học Hải An		
9	Trần Hải Yến	19/02/2013	Quảng Ninh	2222156168	022313012845	5C	Tiểu học Nguyễn Văn Cừ - Đông Triều	29.7(29.66)	Đồng
10	Đinh Phương Anh	21/01/2013		2248182679	022313011965	5B	Tiểu học Bình Ngọc		
11	Điệp Quỳnh Chi	28/01/2013		2248214330	022313006485	5A1	Tiểu học Quan Lạn		
12	Nguyễn Như An	04/01/2013		2248176979	022313007296	5E2	Tiểu học Bình Khê		
13	Phạm Hương Giang	04/02/2013	Thái Bình	34156230145	034313014221	5A	Tiểu học và Trung học cơ sở Tam Quang	29.7(29.68)	Đồng
14	Hà Như Bảo Châu	09/05/2013		3431223727	034213013195	5A	Tiểu học Thanh Nê		
15	Vũ Huyền Trang	02/12/2013		3447349551	034313014590	5C	Tiểu học và Trung học cơ sở Quỳnh Hoa		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
16	Vũ Thu Trang	15/01/2013		3463286616	034313006457	5B	Tiểu học Đông Quang		
9. Toàn năng Nam Tiểu học									
1	Phạm Tuấn Việt	11/02/2013	Nam Định	3641420078	036213007037	5D	Tiểu học Giao Châu		Vàng
2	Đặng Hoàng Long	22/03/2013	Thái Nguyên	1911992382	019213008493	5A	Tiểu học La Bằng		Bạc
3	Hoàng Duy Hưng	05/04/2013	Thái Nguyên	1940276174	019213003137	5B	Tiểu học Yên Ninh		Đồng
4	Nguyễn Thanh Hải	01/02/2013	Hà Nam	3533022028	035213005930	5A	Tiểu học Thanh Phong		Đồng
10. Toàn năng Nữ Tiểu học									
1	Lê Như Quỳnh	18/02/2013	Hải Phòng	3138832109	031313004276	5A4	Tiểu học Bắc Sơn		Vàng
2	Nguyễn Lê Vy	10/04/2013	Hà Nam	3581371301	035313003246	5A	Tiểu học Phú Phúc		Bạc
3	Nguyễn Phương Thảo	08/08/2013	Quảng Ninh	2248190648	022313007214	5A5	Tiểu học Thái Bình		Đồng
4	Vũ Bạch Hà My	07/04/2013	Bắc Ninh	2746533253	036313014630	5A1	Tiểu học Trang Hạ		Đồng
11. Chạy 100m Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Tiến Công	19/04/2009	Quảng Ninh	2258995669	030209018794	9D1	Trung học cơ sở Tràng An	11.2	Vàng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
2	Nguyễn Quang Minh	18/02/2009	Hải Phòng	3150956255	031209004244	9A5	Trung học cơ sở Quán Toan	11.4	Bạc
3	Vũ Tiến Đông	25/02/2009	Thái Nguyên	1957586134	019209007358	9	Trung học cơ sở Ký Phú	11.6	Đồng
4	Nguyễn Quang Hải Nam	28/06/2009	Hải Phòng	3133412688	027209002099	9A11	Trung học cơ sở Đông Hải	11.8	Đồng
12. Chạy 100m Nữ Trung học cơ sở									
1	Bùi Phương Thanh	09/04/2009	Hải Phòng	3170170647	031309004700	7A1	Trung học cơ sở Thiên Hương	12.8	Vàng
2	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	18/09/2009	Quảng Ninh	2207705114	052309007578	9E	Trung học cơ sở Minh Thành	13.0	Bạc
3	Nguyễn Thị Như Quỳnh	06/01/2010	Nam Định	3665290071	036310003525	8A	Trung học cơ sở xã Nghĩa Phong	13.5	Đồng
4	Nguyễn Hồ Mai Phương	03/10/2009	Hải Dương	3059989444	030309014109	9A	Trung học cơ sở Đức Chính	13.7	Đồng
13. Chạy 1500m Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Hữu Anh	14/09/2009	Thái Bình	3415291088	034209017742	9C	Trung học cơ sở Đông Hải	4:28.0	Vàng
2	Vũ Đức Hiếu	09/04/2009	Quảng Ninh	2248556134	022209002983	9	Tiểu học và Trung học cơ sở Điền Công	4:30.0	Bạc
3	Nguyễn Minh Huy	15/05/2010	Bắc Ninh	2764192886	027210007578	8A3	Trung học cơ sở Tam Đa	4:33.0	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Lường Văn Khang	11/01/2009	Thái Nguyên	1949699260	019209007596	9A	Trung học cơ sở Sơn Phú	4:37.0	Đồng
14. Chạy 200m Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Tiến Công	19/04/2009	Quảng Ninh	2258995669	030209018794	9D1	Trung học cơ sở Tràng An	23.2	Vàng
2	Nguyễn Quang Hải Nam	28/06/2009	Hải Phòng	3133412688	027209002099	9A11	Trung học cơ sở Đông Hải	23.4	Bạc
3	Bùi Quang Hùng	03/01/2009	Quảng Ninh	2254202011	022209011026	9D2	Trung học cơ sở Mạo Khê I	23.7	Đồng
4	Nguyễn Việt Bách	08/09/2009	Hải Phòng	3118915410	031209000628	8C2	Trung học cơ sở Nguyễn Đình Chiểu	24.0	Đồng
15. Chạy 200m Nữ Trung học cơ sở									
1	Bùi Phương Thanh	09/04/2009	Hải Phòng	3170170647	031309004700	7A1	Trung học cơ sở Thiên Hương	27.3	Vàng
2	Trương Vũ Thanh Nga	26/10/2012	Bắc Ninh	2778596009	027312010508	6E	Trung học cơ sở Trang Hạ	27.7	Bạc
3	Đinh Trịnh Duyên Linh	07/05/2009	Hải Phòng	3129653832	031309006590	9A2	Trung học cơ sở Lập Lễ	28.2	Đồng
4	Đỗ Ngọc Lan	10/01/2010	Nam Định	3666138196	036310004199	8A	Trung học cơ sở Xuân Ngọc	28.8	Đồng
16. Chạy 400m Nam Trung học cơ sở									

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
1	Tơ Thanh Hoàng	25/09/2009	Thái Nguyên	1958108022	019209008136	9A	Trung học cơ sở Việt Ân	54.7	Vàng
2	Phạm Văn Chuyên	02/08/2009	Nam Định	3658493463	036209003715	9B	Trung học cơ sở Hải Hưng	55.6	Bạc
3	Phạm Đức Tuyến	30/06/2010	Nam Định	3658393021	036210007204	8B	Trung học cơ sở Yên Tiến	55.8	Đồng
4	Đỗ Đức Hiếu	04/06/2009	Hải Phòng	3126878383	031209009611	9A5	Trung học cơ sở Nguyễn Văn Cừ	56.2	Đồng
17. Chạy 400m Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Ngọc Anh	14/08/2010	Hải Dương	3067924443	030310010247	8B	Trung học cơ sở Cổ Dũng	1:01.1	Vàng
2	Phạm Thùy Dương	22/01/2011	Hải Phòng	3128619743	031311005124	7A1	Trung học cơ sở Hợp Thành	1:03.1	Bạc
3	Trương Vũ Thanh Nga	26/10/2012	Bắc Ninh	2778596009	027312010508	6E	Trung học cơ sở Trang Hạ	1:03.4	Đồng
4	Mai Thị Bảo Yến	09/04/2010	Ninh Bình	3761470137	037310004431	8A	Trung học cơ sở Ninh Thành	1:04.1	Đồng
18. Chạy 800m Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Ngọc Anh	14/08/2010	Hải Dương	3067924443	030310010247	8B	Trung học cơ sở Cổ Dũng	2:31.0	Vàng
2	Phạm Thùy Dương	22/01/2011	Hải Phòng	3128619743	031311005124	7A1	Trung học cơ sở Hợp Thành	2:32.0	Bạc

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
3	Mai Thị Bảo Yến	09/04/2010	Ninh Bình	3761470137	037310004431	8A	Trung học cơ sở Ninh Thành	2:34.0	Đồng
4	Lăng Thị Phượng	09/03/2010	Thái Nguyên	1949706352	019310003637	8B	Trung học cơ sở Tân Kim	2:35.0	Đồng
19. Chạy tiếp sức 4x100m hỗn hợp Trung học cơ sở									
1	Bùi Phương Thanh	09/04/2009	Hải Phòng	3170170647	031309004700	7A1	Trung học cơ sở Thiên Hương	48.5	Vàng
2	Nguyễn Việt Tiến	04/02/2009		3150052041	031209016897	9A2	Trung học cơ sở Nguyễn Trãi		
3	Đinh Trịnh Duyên Linh	07/05/2009		3129653832	031309006590	9A2	Trung học cơ sở Lập Lễ		
4	Dương Xuân Đạo	16/02/2009		3150429835	031209013230	9A5	Trung học cơ sở Đằng Hải		
5	Hoàng Quốc Tiệp	09/06/2010	Nam Định	3627696957	036210007657	8C	Trung học cơ sở Hải Trung	49.5	Bạc
6	Nguyễn Thị Như Quỳnh	06/01/2010		3665290071	036310003525	8A	Trung học cơ sở xã Nghĩa Phong		
7	Tạ Đức Hậu	19/10/2009		3602039014	036209018628	9C	Trung học cơ sở Trực Cường		
8	Đỗ Ngọc Lan	10/01/2010		3666138196	036310004199	8A	Trung học cơ sở Xuân Ngọc		
9	Đỗ Anh Đức	16/01/2009	Thái Nguyên	1911909192	019209010035	9A	Trung học cơ sở Thịnh Đức	50.2	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
10	Đặng Thị Dung	06/06/2009		1967902658	019309003597	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Cát Nê		
11	Lý Vũ Gia An	15/01/2009		1911606219	019209009665	9B	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Đại Từ		
12	Dương Ngọc Mai	08/10/2009		1958467477	019309004103	9A	Trung học cơ sở Úc Kỳ		
13	Bùi Quang Thắng	16/07/2010	Ninh Bình	3728966918	037210004907	8A	Trung học cơ sở Đồng Phong	51.4	Đồng
14	Nguyễn Thị Ngọc Phúc	14/02/2009		3708593700	037309008508	9A	Trung học cơ sở Ninh Thành		
15	Mai Thị Bảo Yến	09/04/2010		3761470137	037310004431	8A	Trung học cơ sở Ninh Thành		
16	Vũ Đức Tuấn	12/07/2010		3764505819	037210008574	8A	Trung học cơ sở Gia Sinh		
20. Chạy tiếp sức 4x100m Nam Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Đình Mạnh	19/07/2009	Hải Phòng	3150146388	031209020391	9A5	Trung học cơ sở Tân Tiến	44.6	Vàng
2	Lương Trung Đức	02/07/2009		3153192893	031209012759	9C	Trung học cơ sở Đặng Cương		
3	Nguyễn Quang Minh	18/02/2009		3150956255	031209004244	9A5	Trung học cơ sở Quán Toan		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Nguyễn Quang Hải Nam	28/06/2009		3133412688	027209002099	9A11	Trung học cơ sở Đông Hải		
5	Bùi Quang Hùng	03/01/2009	Quảng Ninh	2254202011	022209011026	9D2	Trung học cơ sở Mạo Khê I	45.6	Bạc
6	Nguyễn Đức Đại	08/04/2009		2282462557	022209008168	9A	Trung học cơ sở Thị trấn Đầm Hà		
7	Nguyễn Quốc Khánh	14/09/2009		2258994670	01209007730	9E	Trung học cơ sở thị trấn Quảng Hà		
8	Nguyễn Tiến Công	19/04/2009		2258995669	030209018794	9D1	Trung học cơ sở Tràng An		
9	Tạ Đức Hậu	19/10/2009	Nam Định	3602039014	036209018628	9C	Trung học cơ sở Trực Cường	46.0	Đồng
10	Tống Thế Toàn	11/05/2009		3658098856	036209015018	9A4	Trung học Cơ sở Phùng Chí Kiên		
11	Trần Quốc Anh	08/05/2009		3600591054	036209017808	9B	Trung học cơ sở Mỹ Tiến		
12	Hoàng Quốc Tiệp	09/06/2010		3627696957	036210007657	8C	Trung học cơ sở Hải Trung		
13	Đặng Duy Hiếu	21/02/2009	Thái Bình	3446724891	034209000548	9A	Tiểu học và Trung học cơ sở Đông Xuân	46.3	Đồng
14	Tô Tuấn Tú	08/01/2009		3457473238	034209004634	9A3	Trung học cơ sở Thị Trấn		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
15	Lưu Giang Nam	08/02/2009		3474040566	034209007919	9A	Trung học cơ sở VIệt THuận		
16	Phạm Hoàng Long	26/03/2010		3415305944	034210008060	8B	Trung học cơ sở Quang Dương		
21. Chạy tiếp sức 4x100m Nữ Trung học cơ sở									
1	Nguyễn Thị Ngọc Hiền	18/09/2009	Quảng Ninh	2207705114	052309007578	9E	Trung học cơ sở Minh Thành	53.2	Vàng
2	Phạm Thanh Mai	15/03/2010		2255072102	031310014160	8C1	Trung học cơ sở Tràng An		
3	Trưởng Thị Minh Thư	08/06/2010		2257898734	022310008337	8A	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà		
4	Liêu Thị Minh Tuyết	04/09/2009		2237313389	022309003413	9A2	Trung học cơ sở Hạ Long		
5	Vũ Thị Lan Hương	13/09/2009	Hải Phòng	3150921148	031309010525	9B	Trung học cơ sở Đông Tây Hưng	53.6	Bạc
6	Đỗ Thị Phương Thảo	04/01/2010		3120893104	031310005894	8A1	Trung học cơ sở Nhân Hòa - Tam Đa		
7	Đinh Trịnh Duyên Linh	07/05/2009		3129653832	031309006590	9A2	Trung học cơ sở Lập Lễ		
8	Bùi Phương Thanh	09/04/2009		3170170647	031309004700	7A1	Trung học cơ sở Thiên Hương		

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
9	Nguyễn Thu Hiền	20/08/2009	Hải Dương	3060363271	030309005192	9A	Trung học cơ sở Định Sơn	54.5	Đồng
10	Nguyễn Hồ Mai Phương	03/10/2009		3059989444	030309014109	9A	Trung học cơ sở Đức Chính		
11	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	16/02/2009		3029143098	030309011640	9D	Trung học cơ sở Cẩm Giang		
12	Nguyễn Anh Thanh Ngọc	24/04/2011		3078141490	030311012636	7E	Trung học cơ sở Phả Lại		
13	Đỗ Ngọc Lan	10/01/2010	Nam Định	3666138196	036310004199	8A	Trung học cơ sở Xuân Ngọc	54.7	Đồng
14	Đinh Mai Trang	25/08/2012		3681310157	036312014570	6B	Trung học cơ sở Giao Thiện		
15	Nguyễn Thị Khánh Chi	09/03/2010		3666888976	036310007781	8A	Trung học cơ sở Hải Triều		
16	Nguyễn Thị Như Quỳnh	06/01/2010		3665290071	036310003525	8A	Trung học cơ sở xã Nghĩa Phong		
22. Nhảy cao Nam Trung học cơ sở									
1	Dương Văn Xuân	05/05/2009	Hải Dương	3049526256	024209016162	9G	Trung học cơ sở Tân Bình	1.75m	Vàng
2	Nguyễn Tiến Đạt	23/01/2009	TP. Hà Nội	0150616323	001209011729	9A5	Trung học cơ sở Tản Lĩnh	1.70m	Bạc
3	Nguyễn Văn Thái	02/12/2009	Hải Dương	3027999365	030209016559	9B	Trung học cơ sở Cẩm Đông	1.70m	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
4	Nguyễn Thế Đạt	15/04/2009	Nam Định	3658637917	036209007418	9B	Trung học cơ sở Hồng Quang	1.70m	Đồng
23. Nhảy cao Nữ Trung học cơ sở									
1	Phan Đỗ Nhật Anh	31/07/2009	Hải Dương	3049679186	030309011216	9C	Trung học cơ sở Đồng Cẩm	1.46m	Vàng
2	Kiều Thị Thu Thanh	23/01/2009	Hà Nam	3550177067	035309003557	9B	Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo	1.46m	Bạc
3	Trần Hà Thư	16/05/2010	Thái Bình	3469010376	034310011702	8A	Tiểu học và Trung học cơ sở Phú Châu	1.40m	Đồng
4	Nguyễn Thúy Hiền	23/06/2011	TP. Hà Nội	0117728241	001311037092	7B	Trung học cơ sở Yên Viên	1.43m	Đồng
24. Nhảy xa Nam Trung học cơ sở									
1	Lương Trung Đức	02/07/2009	Hải Phòng	3153192893	031209012759	9C	Trung học cơ sở Đặng Cương	6.26m	Vàng
2	Đào Nhật Nam	28/03/2009	Hải Dương	3049582720	030209015472	9C	Trung học cơ sở Tam Kỳ	6.00m	Bạc
3	Tô Văn Hưởng	23/05/2009	Thái Nguyên	1976955974	019209005012	9A	Trung học cơ sở Lương Phú	5.98m	Đồng
4	Đào Trung Quyết	01/03/2009	Thái Nguyên	1958670808	019209005576	9C	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Đại Từ	5.99m	Đồng

STT	Họ và tên	Ngày sinh	Đơn vị	Mã học sinh	Số định danh cá nhân	Lớp	Trường	Thành tích	Huy chương
25. Nhảy xa Nữ Trung học cơ sở									
1	Trương Thị Minh Thư	08/06/2010	Quảng Ninh	2257898734	022310008337	8A	Phổ thông dân tộc nội trú Trung học cơ sở Hải Hà	4.81m	Vàng
2	Nguyễn Cẩm Linh	26/11/2009	Hải Dương	3060080821	030309013229	9B	Trung học cơ sở Chí Minh	4.71m	Bạc
3	Nguyễn Thị Ngọc Phúc	14/02/2009	Ninh Bình	3708593700	037309008508	9A	Trung học cơ sở Ninh Thành	4.48m	Đồng
4	Phạm Nguyễn Như Quỳnh	16/02/2009	Hải Dương	3029143098	030309011640	9D	Trung học cơ sở Cẩm Giang	4.63m	Đồng